

# **BẢN TIN VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH HẢI DƯƠNG**

Chịu trách nhiệm xuất bản  
Trưởng Ban biên tập  
**NGUYỄN MINH ĐỨC**

Phó trưởng Ban biên tập  
**ĐỖ THỊ MAI HUỆ**

Ban biên tập:  
**PHƯƠNG THANH, BÁ  
GIANG, XUÂN TRƯỜNG,  
THU HỒNG, THIÊN TÍN**

Thư ký biên tập:  
**TRẦN PHƯƠNG THANH**

Trình bày:  
**NGUYỄN BÁ GIANG**

Sửa bản in:  
**THANH GIANG**

*Ảnh bìa: Hồn nhiên.*

**Ảnh: THIÊN TÍN**

Giấy phép xuất bản số:  
906/GP-XBBT do Sở Thông  
tin và Truyền thông tỉnh Hải  
Dương cấp ngày 06 tháng 7  
năm 2022. In: 2.700 cuốn -  
KT: 19x26,5cm, tại Công ty  
Cổ phần In và Vật tư  
Hải Dương.

## **TRONG SỐ NÀY**

**2.** NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH BƯỚC ĐẦU TRIỂN  
KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

**6.** VÃNG LỜI BÁC, THI ĐUA THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC  
MỤC TIÊU NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023  
VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

**8.** LÀM BÁO TRONG TÙ

**12.** VỊ HOÀNG ĐẾ CÓ CÔNG XÁC LẬP VÀ BẢO VỆ CHỦ  
QUYỀN BIỂN ĐẢO

**16.** ĐẶNG HUYỀN THÔNG NGHỆ NHÂN GỐM MỸ NGHỆ  
TIÊU BIỂU THẾ KỶ XVI

**18.** CÔNG TÁC TRƯNG BÀY PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC SƯU  
TẬP HIỆN VẬT KHẢO CỔ HỌC TẠI BẢO TÀNG TỈNH HẢI  
DƯƠNG

**20.** KHÁM PHÁ NÚI NGŨ ĐÀI - CHÍ LINH

**23.** NGƯỜI KỂ CHUYỆN "MỘT THẾ KỶ QUA NHỮNG MẪU  
CHUYỆN ĐỜI"

**25.** DẤU ẤN CỦA TRIỂN LÃM ẢNH TƯ LIỆU, NGHỆ THUẬT  
"HẢI DƯƠNG - VĂN HIẾN VÀ PHÁT TRIỂN"

**27.** BẢO TÀNG TỈNH TIẾP NHẬN KỶ VẬT CỦA CHIẾN SĨ BỊ TÙ  
ĐẦY NGUYỄN VĂN ĐỒ

**30.** BỘ TÁC PHẨM ĐẶC BIỆT "HỒ CHÍ MINH 79 MÙA  
XUÂN" TRÊN GỐM SỨ CỦA HỌA SĨ ĐẶNG THÀNH LONG

**32.** CHƯA HẤP DẪN BẠN ĐỌC TẠI TỦ SÁCH CƠ SỞ

**34.** KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH  
CHÍNH CỦA SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH 6 THÁNG  
ĐẦU NĂM 2023

**36.** NƠI LAN TỎA NGHỆ THUẬT CHÈO XỨ ĐÔNG

**38.** ẤN TƯỢNG CẶP ĐÔI VÀNG THỂ THAO HẢI DƯƠNG TẠI  
SEA GAMES 32

**40.** TÂN TRƯỜNG: CÁI NÔI CỦA BÓNG BÀN CẨM GIÀNG

**42.** THÀNH PHỐ CHÍ LINH ĐẨY MẠNH THỂ THAO CƠ SỞ

**44.** LÀM MỚI SẢN PHẨM DU LỊCH GÓP PHẦN PHÁT TRIỂN  
DU LỊCH HẢI DƯƠNG

**47.** NỞ RỘ XU HƯỚNG DU LỊCH CẨM TRẠI

**49.** BÍ ẨN DƯỚI LÒNG ĐẤT NHĂM DƯƠNG

**58.** TỪ "SẠCH" HÔM NAY

# NGÀNH VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH BƯỚC ĐẦU TRIỂN KHAI THỰC HIỆN HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI XIII CỦA ĐẢNG

P.V

Kết quả sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ IX và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở lần thứ III nhiệm kỳ 2020 – 2025, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) đã đạt được những kết quả tích cực.



*Đồng chí Nguyễn Minh Hùng - TUV, Phó Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho các HLV, VĐV đạt thành tích xuất sắc tại SEA Games 32.*

**Ảnh: PT**

**Q**ua báo cáo tại Hội nghị sơ kết khẳng định, nửa nhiệm kỳ mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, Ban Chấp hành Đảng bộ và tập thể lãnh đạo ngành VHTTDL đã đoàn kết, thống nhất, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo và triển khai thực hiện Nghị quyết phù hợp, linh động, sáng tạo với tình hình thực tiễn của đơn vị, quyết tâm tháo gỡ khó khăn, hoàn thành nhiệm vụ chính trị được giao, nỗ lực phấn đấu thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết đã đề ra.

Ngay sau Đại hội Đảng bộ Sở VHTTDL lần thứ III, nhiệm kỳ 2020 -2025, Ban chấp hành Đảng bộ Sở kịp thời ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội; xây dựng Kế hoạch, Chương trình hành động của Đảng ủy Sở thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh lần thứ IX, trong đó cụ thể hóa nội dung của Nghị quyết thành những Đề án, kế hoạch đảm bảo phù hợp với



*Đồng chí Nguyễn Thành Trung - TUV, Giám đốc Sở VH-TTDL trao Giấy khen cho các cá nhân có thành tích xuất sắc trong nửa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội.*

**Ảnh: XT**

thực tiễn của ngành và đảm bảo yêu cầu nhiệm vụ chính trị được Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh giao trong cả nhiệm kỳ.

Đảng ủy Sở chỉ đạo 100% các chi bộ trực thuộc bám sát kế hoạch, chương trình hành động của cấp ủy cấp trên, xây dựng kế hoạch thực hiện của từng chi bộ, đơn vị theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao gắn với việc thực hiện các kế hoạch, chương trình, đề án thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở lần thứ III. Từ đó tạo tiền đề để ngành VH-TTDL đạt được những kết quả khả quan trong nửa nhiệm kỳ vừa qua.

Trong đó, công tác thông tin tuyên truyền kỷ niệm các ngày lễ lớn, các sự kiện chính trị trọng đại của tỉnh, của đất nước với nhiều hình thức phong phú, đa dạng được tổ chức sôi nổi, rộng khắp, góp phần đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo giá trị văn hóa của Nhân dân; công tác xây dựng đời sống văn hoá cơ sở trọng tâm là Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” có bước phát triển cả chiều rộng và chiều sâu. Đến năm 2022, trên địa bàn tỉnh có 585.216/643.050 gia đình văn hóa (đạt tỷ lệ 91%); 1.293/1.334 làng, KDC văn hóa (đạt tỷ lệ

96,9%); 1.401/1.629 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp văn hóa (đạt tỷ lệ 86%).

Trong công tác bảo tồn, phát huy giá trị các di sản văn hoá, từ 2020 - 2022 đã có thêm 26 di tích di tích được xếp hạng cấp tỉnh; 07 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; 02 bảo vật quốc gia. Đến nay, toàn tỉnh có 04 di tích và quần thể di tích quốc gia đặc biệt, 142 di tích quốc gia, 263 di tích cấp tỉnh; 11 di sản văn hóa phi vật thể quốc gia, 08 bảo vật quốc gia, 02 Nghệ nhân Nhân dân và 32 Nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể được phong tặng, truy tặng danh hiệu... Đồng thời tiếp tục tích cực phối hợp với tỉnh Quảng Ninh, Bắc Giang trong việc xây dựng Hồ sơ khoa học Quần thể di tích và danh thắng Yên Tử - Vĩnh Nghiêm - Côn Sơn, Kiếp Bạc trình UNESCO công nhận là Di sản thế giới.

Ở hoạt động biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp đã tổ chức sáng tác, dàn dựng nhiều chương trình, vở diễn mới có chất lượng nghệ thuật cao; phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị và nhu cầu của Nhân dân; tham dự liên hoan, hội thi, hội diễn toàn quốc đạt kết quả cao. Hoạt động phát triển văn hoá đọc được quan tâm, phát triển thành thói quen, nhu cầu đọc sách trong Nhân dân, nhất là trong thanh, thiếu niên. Năm 2022, đổi và cấp 2.650 thẻ, phục vụ

► 96.355 lượt bạn đọc với 481.775 lượt sách báo luân chuyển, tăng 11,7% so với năm 2021.

Bảo tàng tỉnh đổi mới công tác tuyên truyền, giáo dục lịch sử, truyền thống cách mạng thông qua tổ chức các hoạt động trải nghiệm, trưng bày chuyên đề phục vụ Nhân dân đặc biệt là các em học sinh các trường trên địa bàn tỉnh. Năm 2022, đón và phục vụ gần 11.570 lượt khách đến tham quan, trải nghiệm, tăng 330% so với năm 2021. Công tác đào tạo tại Trường trung cấp Văn hóa, Nghệ thuật và Du lịch tiếp tục duy trì nền nếp học tập, giảng dạy với 13 chuyên ngành Trung cấp, 07 chuyên ngành năng khiếu nghệ thuật và các lớp hệ Trung học phổ thông. Công tác gia đình được chú trọng với nhiều chương trình, kế hoạch hành động về thực hiện: “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”, Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030, Chương trình quốc gia phòng, chống bạo lực gia đình trong tình hình mới đến năm 2025... nhằm xây dựng gia đình thực sự là nơi hình thành, nuôi dưỡng nhân cách văn hóa, nếp sống văn minh, giáo dục truyền thống văn hiến và những nét đặc trưng của đất và người xứ Đông – Hải Dương.

Trong lĩnh vực Thể dục thể thao, thể thao quần chúng tiếp tục phát triển, thu hút đông đảo sự tham gia của mọi tầng lớp Nhân dân. Đến nay, số người tập luyện thể thao thường xuyên đạt 32%; có 24% số gia đình thể thao, có trên 3.700 câu lạc bộ, nhóm tập luyện thể dục thể thao. Với thể thao thành tích cao, từ năm 2020 đến nay, các đội thể thao tỉnh Hải Dương tham dự các giải trẻ, giải vô địch, giải các CLB, giải các đội mạnh,... của quốc gia và quốc tế đạt 301 HCV, 329 HCB, 356 HCD. Trong đó, tại Đại hội Thể thao toàn quốc năm 2022 đạt 21 HCV, 19 HCB, 28 HCD, xếp vị trí 11/65 các tỉnh, thành, ngành. Toàn tỉnh hiện có 143 vận động viên đạt đẳng cấp, trong đó, 4 kiện tướng quốc tế, 58 kiện tướng, 12 dự bị kiện tướng, 69 VĐV cấp I.

Lĩnh vực Du lịch cũng đã từng bước khai thác được các tiềm năng, thế mạnh về hệ thống di sản văn hóa, danh lam thắng cảnh... từ đó xây dựng sản phẩm du lịch đặc thù và phát triển du lịch chất lượng cao. Một số khu, điểm du lịch đã xây dựng được sản phẩm du lịch mới, đặc trưng như: trà sen Kiếp Bạc, trà hoa cúc Côn Sơn, tranh thêu Xuân Nẻo; phát triển loại hình du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với các sản phẩm nông nghiệp tiêu biểu, sản phẩm OCOP... Kết quả thực hiện các chỉ tiêu

kinh doanh du lịch: năm 2022, toàn tỉnh ước đón và phục vụ khoảng 1.231.132 lượt khách du lịch, tăng 90 lần so với năm 2021, trong đó có 50.695 lượt khách lưu trú (có 16.658 lượt khách quốc tế, 34.037 lượt khách nội địa), 1.180.437 khách không lưu trú (có 34.016 khách quốc tế, 1.146.421 khách nội địa). Doanh thu 587,4 tỷ tăng gần 48 lần so với năm 2021...

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng ủy Sở chú trọng đẩy mạnh công tác xây dựng tổ chức cơ sở đảng, nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng bộ, chi bộ và cấp ủy theo Hướng dẫn số 12-HD/BTCTW ngày 06/7/2018 của Ban Tổ chức Trung ương hướng dẫn một số vấn đề về nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 07/7/2019 của Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng sinh hoạt đảng ở cơ sở đối với từng loại hình cơ sở đảng; Chương trình hành động và công việc đột phá theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối Các cơ quan tỉnh lần thứ IX, nhiệm kỳ 2020-2025 về “Nâng cao chất lượng sinh hoạt, xây dựng và thực hiện nghị quyết của cấp ủy chi bộ; gắn công tác xây dựng Đảng với nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị”.

Kết quả: từ năm 2020-2022, Đảng bộ Sở được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ và được Đảng ủy Khối các cơ quan tỉnh tặng Giấy khen; 100% các chi bộ trực thuộc đều hoàn thành, hoàn thành tốt và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Đảng bộ có 04 đảng viên được Tỉnh ủy và Đảng ủy khối CCQ tỉnh khen thưởng; 135 lượt đảng viên được Đảng ủy Sở khen thưởng. Hàng năm, số đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đều đạt trên 92%, trong đó có 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

Việc đào tạo, bồi dưỡng, phát triển đảng cũng thường xuyên được quan tâm, từ năm 2020 đến nay đã cử 39 quần chúng ưu tú đi học lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng; làm thủ tục đề nghị và được kết nạp 27 đảng viên mới, hoàn thành vượt chỉ tiêu hàng năm (Nghị quyết Đại hội tổng số là 35-40 đảng viên); cử 27 đảng viên tham gia lớp bồi dưỡng lý luận chính trị cho đảng viên mới; chuyển đảng chính thức cho 32 đảng viên...

Để có được kết quả trên là nhờ Đảng ủy Sở chỉ đạo tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, triển khai thực hiện các Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025, Nghị quyết các Hội nghị Trung ương, các chỉ thị, nghị quyết của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Trung ương; kịp thời xây dựng chương trình, kế hoạch hành động của Đảng bộ thực hiện các Nghị quyết, Kết luận của cấp trên; đồng thời chỉ đạo các chi bộ trực thuộc xây dựng kế hoạch triển



khai của chi bộ phù hợp với điều kiện, tình hình của từng chi bộ, đơn vị. Quy chế làm việc của Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy được ban hành kịp thời và phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đồng chí cấp ủy viên, qua đó đã phát huy tinh thần trách nhiệm, tạo sự chủ động trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo. Công tác kiểm tra, giám sát từng bước được tăng cường; kịp thời ban hành chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm; đồng thời tiến hành rà soát, bổ sung nội dung kiểm tra đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống. Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ tích cực, chủ động, sát sao trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và thực hiện công tác phối hợp với chính quyền, đoàn thể trong triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ của ngành được Tỉnh ủy, HDND, UBND tỉnh và Bộ VHTTDL giao. Đảng ủy lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chính trị, chuyên môn của ngành đều đạt chất lượng, hiệu quả, góp phần tích cực vào nhiệm vụ phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội chung của tỉnh.

Trong thời gian tới, Đảng bộ Sở VHTTDL tiếp tục nêu cao tinh thần trách nhiệm, tập trung triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ

chính trị của Đảng bộ, của ngành cùng với việc tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, Đề án, kế hoạch thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở VHTTDL nhiệm kỳ 2020-2025, phấn đấu hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu, kế hoạch được giao hàng năm. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên; đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Chủ tịch Hồ Chí Minh. Nêu cao trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu đơn vị và nắm bắt, giải quyết kịp thời tình hình tư tưởng, dư luận xã hội. Đẩy mạnh công tác xây dựng Đảng, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu cơ sở đảng; quan tâm nâng cao chất lượng công tác phát triển Đảng. Tăng cường công tác dân vận, công tác lãnh đạo các đoàn thể, phấn đấu hàng năm có 100% tổ chức đoàn thể đạt vững mạnh, không có cơ sở yếu kém; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội... Từ đó góp phần tiếp tục thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Khối các cơ quan tỉnh và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Sở trong nhiệm kỳ đề ra □



Tuần văn hóa du lịch lễ hội mùa Thu và Tuần văn hóa, du lịch và xúc tiến thương mại lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc đã thu hút đông đảo du khách trong và ngoài nước. Hai sự kiện này đã giới thiệu, quảng bá các sản phẩm OCOP và các sản phẩm đặc trưng, sản vật của tỉnh Hải Dương.

Trong ảnh: đoàn du khách Hàn Quốc tham quan chiêm bái và trải nghiệm Tuần văn hóa, du lịch và xúc tiến thương mại tại Lễ hội mùa Xuân Côn Sơn - Kiếp Bạc năm 2023. **Ảnh: BG**

# VÂNG LỜI BÁC, THI ĐUA THỰC HIỆN THẮNG LỢI CÁC MỤC TIÊU NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2023 VÀ CÁC NĂM TIẾP THEO

VŨ HOÀNG LUYẾN



*Ủy ban Nhân dân tỉnh đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023.*

**Ảnh: TT**

**N**ăm nay, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân ta kỷ niệm 75 năm Ngày Bác Hồ ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 – 11/6/2023) trong không khí cả nước đang tập trung đẩy mạnh phong trào thi đua thực hiện thắng lợi Nghị quyết đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 – 2025, vượt qua mọi khó khăn, thử thách trong sản xuất kinh doanh, phát triển kinh tế - xã hội, an ninh quốc phòng trong hoàn cảnh kinh tế thế giới có chiều hướng suy giảm, lạm phát tăng cao, xung đột Nga – U Kraina kéo dài, ảnh hưởng đến tình hình kinh tế nước ta.

Nhiều doanh nghiệp lại thu hẹp sản xuất, đơn hàng bị cắt giảm, lao động thiếu việc làm... Nhưng với tinh thần thi đua ái quốc như Bác Hồ căn dặn: “Thi đua là yêu nước, yêu nước là phải thi đua”, nên các khó khăn, thách thức được khắc phục, tháo gỡ từng bước. Các hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, ngân hàng, tín dụng... được thực hiện với một quyết tâm cao thực hiện theo các Nghị quyết, Chỉ thị của TW Đảng, sự điều hành nhanh nhạy, quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, sự vào cuộc đồng bộ của các bộ, ngành, địa phương, doanh nghiệp, người dân theo tinh thần: ổn định kinh tế vĩ

mô, kiềm chế lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, đảm bảo các cân đối lớn của nền kinh tế. Nhiều điển hình tiên tiến, cách làm hay ở các ban ngành, địa phương đã xuất hiện thể hiện rõ tinh thần thi đua ái quốc, đập bằng mọi trở ngại, khó khăn vươn lên hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023, tạo đà cho việc phấn đấu hoàn thành kế hoạch 5 năm 2020 – 2025, chuẩn bị thật tốt cho việc bước vào thực hiện kế hoạch 5 năm tiếp theo để đến năm 2030 nước ta trở thành nước có công nghiệp hiện đại, thu nhập trung bình cao như Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XII đã đề ra.



Với tinh thần thi đua ái quốc, càng khó khăn, tinh thần thi đua của các tầng lớp nhân dân ngày càng cao, đạt được nhiều thành tích to lớn trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Tỉnh Hải Dương trong những năm qua, thực hiện lời kêu gọi thi đua ái quốc của Bác Hồ luôn phấn đấu hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội. Chỉ tính những năm gần đây, giai đoạn 2015 – 2020, tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh GRDP tăng bình quân 8,8% năm. GRDP bình quân đầu người đạt 74,4 triệu đồng, quy mô kinh tế gấp 1,6 lần so năm 2015. Tỷ trọng công nghiệp – xây dựng – dịch vụ chiếm 91,7% GRDP (báo cáo tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 – 2025).

Bước sang năm 2020, 2021 và những tháng đầu năm 2022, đại dịch Covid-19 bùng phát trên diện rộng, gây rất nhiều khó khăn cho sản xuất kinh doanh và đời sống nhân dân. Song, với tinh thần thi đua đạt mục tiêu “kép” và

đẩy mạnh sản xuất, kinh doanh và phòng chống dịch Covid-19 với chủ trương “thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bất phá”, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy, sự điều hành của UBND tỉnh, sản xuất kinh doanh dần hồi phục trở lại, khôi phục và đẩy mạnh sản xuất, tập trung đầu tư có trọng điểm các chương trình, mục tiêu kinh tế - xã hội trong nông nghiệp công nghệ cao hàng hóa tập trung, công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, dịch vụ chất lượng cao, nhất là kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, tạo thuận lợi cho kinh tế - xã hội phát triển, liên kết kinh tế vùng với hiệu quả kinh tế ngày càng cao.

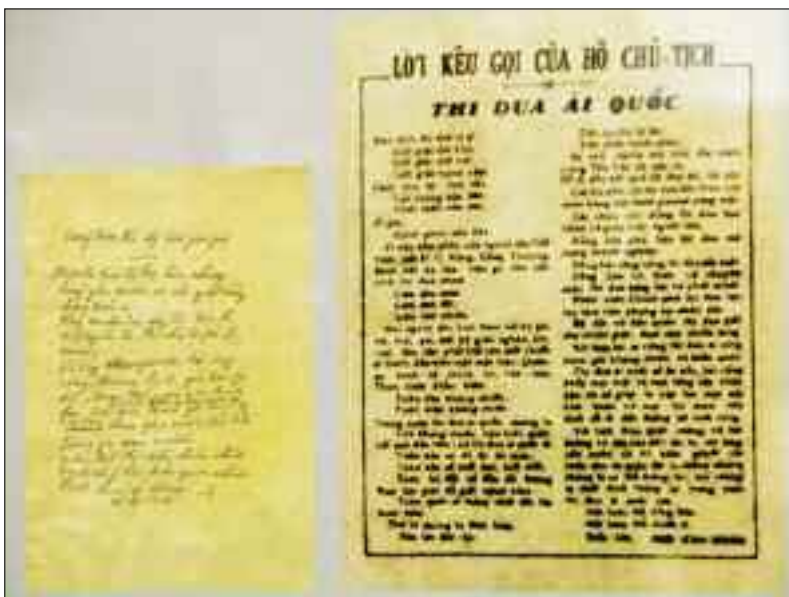
Mặc dù trong hoàn cảnh có nhiều khó khăn, nhưng tỉnh ta năm 2021 tổng sản phẩm trên địa bàn GRDP vẫn tăng 8,6%, hoàn thành 11/14 chỉ tiêu chủ yếu, 43 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, đứng thứ 4 vùng Đông bằng sông Hồng, thứ 8 toàn quốc. Năm 2022, GRDP tăng 9%, mức tăng cao nhất trong nhiều năm trở lại

đây. Đặc biệt là một trong 5 tỉnh, thành phố trực thuộc TW được Chính phủ công nhận tỉnh đạt chuẩn nông thôn mới, đánh dấu bước phát triển mới của tỉnh Hải Dương.

Tiếp đà thành tích của các năm trước đó, năm 2023, mặc dù có nhiều khó khăn như thị trường bị thu hẹp, nhất là thị trường xuất khẩu, nhiều doanh nghiệp đứng trước nguy cơ bị dừng, thu hẹp sản xuất hoặc phá sản, giải thể, lao động mất việc làm. Nhưng quý I/2023, GRDP của tỉnh Hải Dương vẫn tăng 8,3%, đứng thứ 3 vùng Đông bằng sông Hồng và thứ 9 cả nước.

Cùng với những thành tựu kinh tế - xã hội của tỉnh, những năm qua, ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương cũng có nhiều bước phát triển mới. Các hoạt động trên các lĩnh vực văn hóa – văn nghệ, bảo tồn bảo tàng, xây dựng nếp sống mới, gia đình văn hóa... cũng đạt được nhiều thành tích nổi bật.

Chúng ta đang ở vào giữa năm 2023, việc thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 còn nhiều khó khăn, thách thức. Song với tinh thần thi đua ái quốc. Vâng theo lời kêu gọi của Bác kính yêu, các ngành, các cấp, các đơn vị, doanh nghiệp và mỗi người chúng ta hãy thấp sáng ngọn lửa thi đua ái quốc, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thử thách phấn đấu hoàn thành thắng lợi kế hoạch năm 2023 và những năm tiếp theo, theo tinh thần Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII nhiệm kỳ 2020 – 2025 □



# Làm báo trong tù

VĂN DUY



*Dựng lại cảnh làm báo trong tù tại nhà tù Hỏa Lò. (Nguồn: Internet)*

**H**ầu hết các chiến sĩ cách mạng tiên bối của chúng ta như: Lê Duẩn, Trường Chinh, Lê Đức Thọ, Tố Hữu, Xuân Thủy, Nguyễn Lương Bằng, Trần Huy Liệu, Trần Quốc Hoàn, Văn Tiến Dũng, Song Hào, Hoàng Thao, Nguyễn Cơ Thạch, Hoàng Văn Thụ... đều đã bị thực dân Pháp bắt và cầm tù ở những nhà lao nổi tiếng tàn bạo như: Sơn La, Kon Tum, Lao Bảo, Phú Quốc, Côn Đảo...

Trong lao tù vô cùng cực khổ bởi các kiểu tra tấn, đày đọa của bọn cai ngục còn là bệnh tật, còn lam sơn chướng khí, còn cái nóng mùa hè, cái rét mùa đông... tất cả xúm vào hành hạ tù nhân. Vậy mà những chiến sĩ cách mạng không hề nao núng. Họ vẫn đoàn kết đấu tranh giữ vững bản lĩnh thép của người Cộng sản. Một trong những phương pháp đấu tranh của họ là làm báo.

“Làm báo”. Hai từ ấy làm bao người ngạc nhiên, thậm chí không tin đó là sự thật. Bởi vì làm báo ở ngoài đời đã rất khó. Nào là phải có kỹ năng chuyên môn để viết bài; phải lấy tư liệu để viết; phải có ban biên tập; phải có phương tiện in ấn; và cuối cùng là phải có bạn đọc. Còn trong tù... tất cả những cái “phải có” vừa nêu

thì đều có thể nói là “không có”. Thế mà vẫn có báo thật. Quả là một điều kỳ diệu. Vậy họ đã làm thế nào?

Theo đồng chí Xuân Thủy (người bị tù ở Sơn La) thì trong nhà tù Sơn La, những chiến sĩ cách mạng đã cho ra đời tập san Suối Reo. Tập san ra mỗi tháng hai kỳ. Mỗi kỳ hai số viết bằng bút tay trên giấy thường. Khổ báo 20 x 14 cm. Ban đầu Trần Huy Liệu được cử làm chủ bút, sau đó đến Xuân Thủy. Số đầu tiên ra mắt vào tháng 5 năm 1941. Lời tựa là bốn câu thơ của Xuân Thủy: “Thu sang hoa cỏ già rồi/ Suối reo lên để cho đời trẻ trung/ Thu sang non nước lạnh lùng/ Suối reo lên để cho lòng ta reo”. “Suối Reo” có nhiều bài viết với nhiều thể loại: nghị luận chính trị, truyện ngắn, châm biếm, vui cười, thơ ca... Những dịp có ngày lễ như Ngày quốc tế lao động 1-5, Ngày Cách mạng tháng 10 Nga... báo ra trang nhiều hơn.

Làm Tập san như vậy thì lấy giấy ở đâu? Anh em đã nghĩ ra mẹo. Trong tù, bọn cai ngục không cho tù nhân được bút mực. Anh em đấu tranh đòi mỗi tháng được viết thư về nhà một lần, chúng phải đồng ý. Thế là có giấy, bút, mực. Cả ngày các anh phải đi làm việc dưới sự



cai quản chặt chẽ của gác ngục. Đó chính là thời gian các anh nghĩ về đề tài mình sẽ viết, nắm bắt hiện thực cảnh tù tội hoặc âm mưu của lũ quản ngục. Đêm về, phòng giam đóng cửa lại, các anh cắt cử người canh gác đề phòng bọn giám thị rình mò. Còn lại tất cả tùm lại từng nhóm làm báo. 9 giờ tối chúng tắt điện, các anh mắc trộm bóng, che ánh sáng khỏi ra ngoài tiếp tục viết. Bờ tường được khoét lỗ để cắt báo rồi bịt lại. Vì thế mà bọn xếp ngục mấy lần kiểm tra trại tù vẫn không nhìn thấy. “Suối Reo” vẫn reo ngay trước mắt kẻ thù. Số báo đặc biệt kỷ niệm Ngày thành lập Đảng dài hơn 60 trang được anh em bí mật truyền nhau đọc. Đặc biệt là bài thơ của Xuân Thủy thì hầu hết mọi người đều thuộc:

*Đảng ta từ thuở ra đời  
Bao phen máu đỏ vẫn ngời lòng son.  
Sơn La những núi cùng non  
Dù cho đá lở vẫn còn suối reo.  
Hôm nay rừng nặng sương chiều  
Ngày mai nắng sớm lưng đeo nở hoa.*

Ở nhà tù Côn Đảo giai đoạn 1947 đến 1950, phong trào làm báo rất rầm rộ. Năm 1949, tổ chức Liên đoàn tù nhân ra đời. Đây là tiền thân của tổ chức Đảng Cộng sản trong nhà tù Côn Đảo. Tháng 11 năm ấy, Tạp chí Côn Đảo Mới, tiếng nói của liên đoàn tù nhân ra đời, do Trưởng Ban tuyên truyền Trương Anh Tuấn phụ trách. Báo ra hàng tháng đăng các chủ trương chỉ đạo hoạt động của Liên đoàn trên toàn đảo cùng những tin tức của các khám. Bên cạnh báo viết “Côn Đảo mới” còn có “báo nói”. Báo nói của tù nhân lợi dụng vào buổi phát thanh mỗi tối của nhà tù. Khi chuông mõ “Boong ! Boong !” của trật tự vang lên, mọi người đều ngồi ngay ngắn và yên lặng. Từ góc khám vang lên tiếng nói: “Đây là đài phát thanh khu... Tiếng nói của tù nhân khu... Chương trình được phát ngắn gọn nhằm phổ biến chủ trương chỉ thị của liên đoàn cùng tin tức của các khu. Thứ bảy hoặc ngày lễ còn có cả chương trình văn nghệ truyền thanh.

Ngoài tờ “Côn Đảo mới”, Ban Tuyên huấn còn có thêm tờ Đời Sống Mới. Đồng chí Trương Anh Tuấn, Trịnh Xuân Hà vừa là người lãnh đạo, vừa là người viết bài chính. Họa sĩ Nam Hải trình bày mỹ thuật. Trần Quốc Phiên thư ký tòa soạn. Cộng tác có cả chục anh em khác để viết bài, biên tập, “in ấn”.

Hội Văn nghệ của tù Côn Đảo cũng được thành lập gồm những chiến sĩ Cách mạng là

những văn nghệ sĩ, những người yêu thích văn nghệ. Hội văn nghệ thường tổ chức làm báo tường, thơ, diễn “kịch cương”. (Kịch cương là Kịch vừa diễn vừa sáng tác kịch bản). Hải kịch cũng là loại hình anh em hay diễn. Anh Lý Tiến Vinh là diễn viên hài nổi tiếng trong nhà tù Côn Đảo.

Hội văn nghệ còn có tờ báo Văn Nghệ, là nơi động viên anh em sáng tác, cho ra đời hàng trăm bài thơ để đăng báo hoặc để anh em thuộc lòng. Đội ngũ sáng tác tiêu biểu như: Song Việt, Văn Quý, Tô Lịch, Đồng Mạ, Lê Đình, Văn Lân, Kim Diệu Lý...

Đặc biệt là báo tường phát triển mạnh, kịp thời. Khám tù tử hình có tờ Bạn Tù; Sở Rẫy An Hải có tờ Đoàn Kết; Kíp lò vôi có tờ Tiến Lên; Kíp thợ hồ có tờ Xây Dựng; Sở củi có tờ Thắng Lợi... Mặc dù các tờ báo đều rất thô sơ, nhỏ, gọn số trang ít là hai, nhiều tới cả chục trang. “In ấn” chủ yếu là chép tay. Cũng có tờ in bột. Tất nhiên đều rất bí mật. Có báo viết ngay xuống sàn, viết ở nhà vệ sinh, bằng gạch non, phấn. Nếu có động, anh em kịp thời xóa sạch. Song tù nhân ai cũng thích đọc vì “đọc báo” để mở mang nhận thức, hiểu rõ ta, địch hiểu rõ chủ trương của ta. Đọc báo còn được thưởng thức thơ văn của các bạn để nhận thức sâu sắc hơn về cách mạng, về tương lai. Cũng có lúc chỉ là cái cười giải trí.

Phong trào làm báo của các chiến sĩ cách mạng còn cuốn hút cả tù thường phạm. Khám tù thường phạm có tờ Cởi Áo Giang Hồ. Tờ báo không chỉ giải thích nguồn gốc của “giang hồ” là do nghèo đói, do bất công, do nhận thức sai lầm mà còn ca ngợi những giang hồ giác ngộ cởi bỏ tấm áo xấu xa tội lỗi để tham gia kháng chiến như các “anh lớn” Ba Dương Tám Mạnh đã một thời nổi đình nổi đám với những đâm chém, cướp bóc.

Hầu như nhà tù nào tù nhân cách mạng cũng có báo chí. Họ tự làm ra báo. Tờ báo quay lại phục vụ cho chính họ. Cũng không ít “tờ báo” bị bọn cai ngục phát hiện. Không ít “người làm báo” trong tù phải chịu tra tấn, chịu đổ máu vì “báo”. Ngày nay, có đặt mình vào hoàn cảnh tù tội của đế quốc Pháp, Mỹ mới hiểu được báo chí trong nhà tù đế quốc như thế nào, và ta càng thấy giá trị cao quý của báo chí, càng kính phục những chiến sĩ cách mạng và trân trọng những bài viết của họ mà ta còn lưu giữ được□

# THẺ LỆ CUỘC THI ẢNH NGHỆ THUẬT “NÉT ĐẸP VĂN HÓA - DU LỊCH HẢI DƯƠNG”

Căn cứ Kế hoạch số 588/KH-SVHTTDL ngày 05/4/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương về việc tổ chức Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”; Quyết định số 138/QĐ-SVHTTDL ngày 10/3/2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương về việc thành lập Ban Tổ chức Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”; để triển khai hiệu quả Cuộc thi, Ban Tổ chức ban hành Thẻ lệ Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”, cụ thể như sau:

## I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

### 1. Mục đích

- Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương” là dịp để quảng bá hình ảnh quê hương, con người, văn hóa, du lịch của tỉnh Hải Dương đến với Nhân dân, du khách trong và ngoài nước.

- Thông qua cuộc thi lựa chọn những bức ảnh đẹp về Văn hóa - Du lịch của tỉnh Hải Dương đảm bảo tính thẩm mỹ, đặc thù nhằm phục vụ hoạt động tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, quảng bá, xúc tiến du lịch của tỉnh Hải Dương.

### 2. Yêu cầu

Việc tổ chức cuộc thi đảm bảo chất lượng, hiệu quả và tuân theo các quy định pháp luật hiện hành. Công tác tổ chức chấm thi phải đảm bảo trung thực, khách quan, các tác phẩm được trao giải phải đảm bảo chất lượng, đạt được yêu cầu đề ra.

## II. TÊN VÀ CHỦ ĐỀ, NỘI DUNG CUỘC THI

**1. Tên và Chủ đề cuộc thi:** Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”.

### 2. Nội dung thể hiện

Trong đó, các tác giả có thể lựa chọn một hoặc nhiều nội dung sau làm ý tưởng sáng tác:

- Các giá trị tiêu biểu của lịch sử - văn hóa - con người, vẻ đẹp của phong cảnh thiên nhiên của tỉnh Hải Dương; sự giao lưu, hợp tác trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, quốc phòng, an ninh, đối ngoại của tỉnh.

- Những khoảnh khắc cuộc sống, nét sinh hoạt thường ngày, phong tục, tập quán, văn hóa của người dân tỉnh Hải Dương: cần cù, trí tuệ trong lao động sản xuất, nhiệt tình, cởi mở, mến khách trong giao tiếp ứng xử; hình ảnh du khách khám phá, trải nghiệm, hòa mình vào cuộc sống của người dân vùng đất xứ Đông là “phên dậu phía Đông của Thủ đô Hà Nội”; những tấm gương “người tốt, việc tốt”...

- Những công trình văn hóa, danh lam thắng cảnh; di tích lịch sử; Điểm đến du lịch ấn tượng, đặc trưng của tỉnh; các loại hình nghệ thuật, các lễ hội, hình thức văn hóa dân gian trên địa bàn tỉnh. Các góc nhìn thể hiện bản sắc của cộng đồng, lối sống, chuyên giao và kế thừa văn hóa qua các thế hệ; văn hóa ẩm thực; trang phục truyền thống dân gian...

## III. ĐỐI TƯỢNG THAM GIA CUỘC THI

- Các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp là công dân Việt Nam, người Việt Nam đang công tác, sinh sống trong và ngoài nước.

- Thành viên Ban Tổ chức, Ban Giám khảo, Tổ thư ký không được tham gia dự thi.

## IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM NHẬN, HÌNH THỨC, PHƯƠNG THỨC GỬI TÁC PHẨM, XÉT GIẢI VÀ CÔNG BỐ KẾT QUẢ

### 1. Thời gian thực hiện

- Tháng 04/2023: ban hành Thẻ lệ cuộc thi. Tổ chức hội nghị phát động sáng tác dự kiến vào ngày 28/4/2023 (Ban Tổ chức sẽ gửi giấy mời cụ thể sau).

- Thời gian nhận tác phẩm dự thi: Ban Tổ chức nhận tác phẩm tham dự Cuộc thi từ ngày 28/4/2023 đến hết ngày 30/7/2023 (các tác giả ở xa, căn cứ vào dấu bưu điện nơi gửi và ngày tác giả gửi tác phẩm qua Email của Ban Tổ chức Cuộc thi).

- Thời gian chọn, chấm giải dự kiến vào đầu tháng 08/2023.

- Thời gian công bố kết quả, tổng kết trao giải cuộc thi dự kiến tổ chức vào cuối tháng 08/2023 đến đầu tháng 09/2023 (Ban Tổ chức sẽ thông báo thời gian và địa điểm cụ thể sau).

### 2. Địa điểm nhận, hình thức, phương thức gửi tác phẩm dự thi

- Tác phẩm dự thi cần được đựng trong phong bì dán kín, có niêm phong và chữ ký của người dự thi, ngoài phong bì ghi rõ: Tác phẩm tham dự Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”, gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến Thường trực Ban Tổ chức cuộc thi theo địa chỉ: Phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Hải Dương; Địa chỉ: số 75 Bạch Đằng, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương; Điện thoại liên hệ: 0918.350.616 (chuyên viên Phạm Văn Quyền - phòng Quản lý Văn hóa và Gia đình).

- Đồng thời tác giả gửi file ảnh theo các tiêu chí của thẻ lệ qua địa chỉ Email: qlvhgdhaiduong@gmail.com.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ban Tổ chức Cuộc thi không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả và quyền liên quan, các tác phẩm tham gia dự thi sai quy định và những hư hỏng, thất lạc trong quá trình vận chuyển đến Ban Tổ chức.

## V. CƠ CẤU GIẢI THƯỞNG

Ban Tổ chức cuộc thi trao Giấy chứng nhận kèm theo các giải thưởng với cơ cấu như sau: 01 giải Nhất trị giá 20.000.000đ; 03 giải Nhì mỗi giải 10.000.000đ; 05 giải Ba mỗi giải 5.000.000đ; 10 giải khuyến khích mỗi giải 1.500.000đ.

- Ban Tổ chức sẽ lựa chọn 80 tác phẩm chất lượng vào vòng chung khảo. Các tác phẩm vào vòng chung khảo nhưng không đoạt giải sẽ được hưởng nhuận ảnh: 250.000đ/tác phẩm để Ban Tổ chức sử dụng phục vụ công tác tuyên truyền

## **VI. QUY ĐỊNH ĐỐI VỚI TÁC GIẢ, TÁC PHẨM**

- Mỗi tác giả được phép gửi tối đa 30 tác phẩm. Số lần gửi ảnh không hạn chế nhưng chỉ được đăng ký một tên dự thi (nếu tác giả dùng nghệ danh thì phải ghi kèm họ và tên trên Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân của tác giả).

- Các tác phẩm dự thi (sau đây viết là ảnh dự thi) phải là những ảnh được sáng tác trong phạm vi không gian tỉnh Hải Dương, có nội dung, góc nhìn sáng tạo phản ánh về văn hóa - du lịch Hải Dương.

- Các tác phẩm dự thi phải là những ảnh chưa được treo, chưa từng đoạt giải thưởng tại bất kỳ cuộc thi, liên hoan ảnh nghệ thuật từ cấp tỉnh trở lên.

- Tác phẩm dự thi không phải là tác phẩm tranh chấp bản quyền tác giả, quyền liên quan.

- Ảnh dự thi là ảnh màu hoặc đen trắng.

- Ảnh dự thi là ảnh đơn (không chấp nhận ảnh bộ).

- Ảnh dự thi không ép plastic, không dán lên bìa cứng, không bo viền.

- Cỡ ảnh dự thi là 30×40cm đến 30×45cm.

- Mỗi ảnh dự thi phải kèm theo Phiếu tác phẩm (theo mẫu của Ban Tổ chức gửi kèm).

- Mỗi ảnh dự thi phải kèm theo file ảnh kỹ thuật số, định dạng .jpg. Ảnh có độ phân giải tối thiểu 300dpi, dung lượng mỗi file tối thiểu 3MB (không chấp nhận file scan hoặc chụp lại từ ảnh giấy).

- Đặt tên file ảnh theo đúng tên trong Phiếu tác phẩm gửi kèm ảnh dự thi.

- Chấp nhận các tác phẩm được xử lý bởi các thủ pháp kỹ thuật (tác giả chỉ được phép dùng các phần mềm chuyên dụng chỉnh sửa độ sáng tối, độ tương phản, kích thước ảnh), nhưng không được chấp ghép, tẩy xóa làm sai lệch hiện thực. Tác giả không sao chép trên mạng xã hội, internet, các diễn đàn và các phương tiện thông tin đại chúng. Khi cần thiết phải đối chứng, Ban Tổ chức sẽ yêu cầu tác giả gửi file gốc để kiểm tra.

- Ban Tổ chức yêu cầu đối với tác giả có ảnh đoạt giải và các ảnh dự thi được chọn vào vòng chung khảo, phải gửi file ảnh có dung lượng lớn bảo đảm chất lượng để in, phóng ảnh kích thước đủ lớn phục vụ các hoạt động tuyên truyền, quảng bá.

- Các tác phẩm có dấu hiệu nhận dạng tác giả (ghi chú thích, ký hiệu, tên tác giả hoặc chữ ký trên ảnh,...) sẽ bị loại trực tiếp mà không phải thông báo.

## **VII. QUYỀN LỢI, TRÁCH NHIỆM CỦA TÁC GIẢ**

- Đối với tác giả có tác phẩm đoạt giải thưởng: được Ban Tổ chức trao Giấy chứng nhận và giải thưởng theo Thể lệ Cuộc thi.

- Đối với các tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo nhưng không đoạt giải sẽ được hưởng nhuận ảnh: 250.000đ/tác phẩm để Ban Tổ chức sử dụng phục vụ công tác tuyên truyền.

- Tác giả có trách nhiệm thực hiện đúng thể lệ Cuộc thi. Việc tác giả gửi tác phẩm tham gia dự thi đồng nghĩa với việc chấp thuận mọi quy định trong thể lệ Cuộc thi và cam kết tự nguyện chuyển giao quyền sử dụng tác phẩm cho Ban Tổ chức theo mục đích của Cuộc thi.

- Tác giả phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm dự thi và đóng thuế thu nhập cá nhân của giải

thưởng (nếu có) theo quy định của pháp luật. Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về bất cứ tranh chấp nào liên quan tới bản quyền tác phẩm.

## **VIII. BAN GIÁM KHẢO**

- Ban Tổ chức Cuộc thi thành lập Ban Giám khảo gồm đại diện một số cơ quan chuyên môn, cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thuộc Trung ương và của tỉnh: Cục Mỹ thuật, Nhiếp ảnh và Triển lãm - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Nghệ sỹ nhiếp ảnh Việt Nam; Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh...

- Khi thấy cần thiết, Ban Tổ chức có thể mời thêm đại diện của một số ngành chuyên môn có liên quan tham gia cùng Ban Giám khảo để thẩm định tác phẩm phản ánh về lĩnh vực chuyên môn của ngành đó.

## **IX. MỘT SỐ QUY ĐỊNH KHÁC**

- Tham gia Cuộc thi đồng nghĩa với việc tác giả chấp nhận những quy định của Cuộc thi.

- Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương” không nhằm mục đích kinh doanh. Các tác phẩm dự thi sẽ không được trả lại cho tác giả. Ban Tổ chức Cuộc thi, Sở VH-TTDL tỉnh Hải Dương và các cơ quan báo chí được quyền sử dụng các tác phẩm đoạt giải và tác phẩm được chọn vào vòng chung khảo để phục vụ cho công tác tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh về văn hóa - du lịch tỉnh Hải Dương tại các triển lãm, hội chợ trong và ngoài nước, trên các vật phẩm, ấn phẩm in, ghi hình, trên website, các phương tiện thông tin, truyền thông đại chúng... và các hình thức tuyên truyền, quảng bá không nhằm mục đích thương mại khác và không phải trả bất cứ một khoản thù lao nào khác.

- Ban Tổ chức không chịu trách nhiệm về những tranh chấp quyền tác giả, quyền liên quan. Ngay khi phát hiện tác phẩm được tuyên chọn vào vòng chung khảo hoặc tác phẩm đoạt giải vi phạm quyền tác giả, quyền liên quan, vi phạm thể lệ cuộc thi, Ban Tổ chức có quyền loại tác phẩm, thu hồi tiền nhuận bút và thu hồi giải thưởng bao gồm: tiền giải thưởng, giấy chứng nhận và thông báo tới các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Kết quả chấm chọn tác phẩm của Ban Giám khảo là kết quả để tính trao giải cho tác phẩm. Khiếu nại của người dự thi (nếu có): gửi trực tiếp bằng văn bản đến Ban Tổ chức sau khi công bố giải 03 (ba) ngày trên trang điện tử của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, tại địa chỉ: <http://sovhttdl.haiduong.gov.vn> (tính theo dấu bưu điện). Ban Tổ chức, Ban Giám khảo xem xét, giải quyết trong thời hạn 03 (ba) ngày. Quyết định của Ban Tổ chức là quyết định cuối cùng, kết thúc khiếu nại.

- Trưởng ban Tổ chức là người quyết định điều chỉnh, bổ sung thể lệ này (nếu cần).

Trên đây là Thể lệ Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp Văn hóa - Du lịch Hải Dương”. Ban Tổ chức Cuộc thi mong nhận được sự ủng hộ, tham gia nhiệt tình của các nhà nhiếp ảnh chuyên nghiệp và không chuyên nghiệp, những công dân yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh trong và ngoài tỉnh để Cuộc thi Ảnh nghệ thuật “Nét đẹp văn hóa - du lịch Hải Dương” thành công tốt đẹp□



# Vị Hoàng đế có công xác lập và bảo vệ chủ quyền biển đảo

**GS.TS TRỊNH SINH**

**H**oàng Đế Minh Mạng trị vì đất nước 21 năm (1820-1840) đã ghi được dấu son trong lịch sử dân tộc ở khía cạnh xác lập lãnh thổ của nước Đại Nam khi đó, gần tựa như khuôn hình của nước Việt ngày nay, các tỉnh thành cũng cơ bản được phân chia ổn định cho đến tận bây giờ. Ông có công lớn trong việc khai khẩn vùng đất mới, thống nhất các địa phương, các tộc người dưới một khuôn phép quản lý thống nhất hành chính do triều đình trực tiếp điều hành. Ông đã cho người vẽ bản đồ “Đại Nam nhất thống toàn đồ” vào năm Minh Mạng thứ 19 (tức năm 1838).

Minh Mạng có rất nhiều cải cách mang tâm chiến lược như đổi tên nước, đổi các trấn thành tỉnh, củng cố chế độ lưu quan, khai khẩn đất đai vùng đất mới như Nam Bộ, thu về một mối sự lãnh đạo của triều đình ở các vùng Tây Nguyên, Trung Bộ...

Trong cái thế chiến lược là mở rộng và ổn định lãnh thổ, phân đất liền đã cơ bản được giải quyết, biên giới đã định hình trên bản đồ. Thế nhưng phân biển đảo cũng là một vấn đề lớn với đường bờ biển dài khoảng 3.200km, quản lý ra sao trong hoàn cảnh làn sóng Phương Tây đang tràn tới Phương Đông mỗi ngày một rõ nét, đủ loại thuyền buôn, thuyền chiến ngấp nghé ở đường chân trời, chực chờ xông vào các hải cảng nước Đại Nam.

Hoàng đế Minh Mạng đã có tầm nhìn đúng đắn về biển thể hiện ở một loạt chính sách và hành động.



*Hoàng đế Minh Mạng.*

## 1. Xác nhận chủ quyền biển Đông và các quần đảo

Hoàng đế Minh Mạng lên ngôi đã kế thừa được chính sách khai thác và bảo vệ biển đảo của các chúa Nguyễn và nhất là từ Hoàng đế đầu triều là Gia Long. Ông đã từng bước chính quy hóa lực lượng bảo vệ biển đảo. Tập hợp các lực lượng bán vũ trang trước đây như các đội dân binh tuần tiểu ven biển Đông và quần đảo Hoàng Sa được tái lập thành các đội Hoàng Sa và Bắc Hải nằm trong biên chế của quân đội, có tàu thuyền, vũ khí hiện đại hơn. Bên cạnh đó, con em người dân Lý Sơn vẫn tham gia các công việc dẫn đường, khai thác các đảo Hoàng Sa, Trường Sa như một dạng dân công giúp cho việc quản lý hai quần đảo này. Họ thường được gọi là những “dân phu”, “thủy dân”, “binh đình”, “biển phu”...

Bên cạnh những người Việt ở đảo Lý Sơn và các xã trong đất liền được điều động đi Hoàng Sa, Trường Sa, còn có sự

tham gia của một bộ phận cư dân Chăm ở Plei Koh (đảo Phú Quý, tỉnh Bình Thuận). Họ đã có bản trình tấu quan phủ về việc cử 3 chiếc thuyền đến Kulao Cuah (Trường Sa) và Kulao Cual Bhong (Hoàng Sa) đi cắm mốc chủ quyền theo chỉ dụ của Triều đình (Nguyễn Quang Ngọc (2017), Chủ quyền của Việt Nam ở Hoàng Sa, Trường Sa (tư liệu và sự thật lịch sử), Nxb. Đại học Quốc gia, Hà Nội, tr. 212). Điều này cho thấy nhà Nguyễn rất coi trọng nghề đi biển thành thạo, có truyền thống lâu đời của người Chăm.

Hoàng đế Minh Mạng khẳng định chủ quyền của nước ta ở các quần đảo bằng cách sai các đội Thủy quân và Vệ giám thành đi vẽ bản đồ Hoàng Sa. Đại Nam Thực lục còn ghi: Vào năm 1834, vua sai Giám thành đội trưởng Trương Phúc Sĩ cùng thủy quân hơn 20 người đi thuyền đến đảo Hoàng Sa thuộc tỉnh Quảng Ngãi vẽ bản đồ.

Không chỉ sai người đi vẽ bản đồ Hoàng Sa, Trường Sa, Hoàng đế Minh Mạng còn cho vẽ các đảo và bờ biển khá chi tiết nằm trong tám bản đồ toàn quốc có tên là “Đại Nam nhất thống toàn đồ”. Ông cho rằng: “Nay bản triều có cả phương Nam, bờ cõi ngày càng rộng, một dải phía Đông đến tận biển Nam, vòng qua biển Tây. Phạm là người có tấc, có răng, đều thuộc vào trong đồ bản”. Trong tám bản đồ quốc gia này, có tên cụm đảo Hoàng Sa và Vạn Lý Trường Sa (Trường Sa). Mặc dù, với cách vẽ bản đồ đương thời đã hiện đại so với trước đó, nhưng do cách thể

hiện bản đồ trên 1 tấm giấy có khuôn khổ hẹp, nên vị trí của hai quần đảo này gần đất liền hơn so với thực tế.

Việc Hoàng Sa, Trường Sa có mặt trên tấm bản đồ thời Minh Mệnh đã là một chứng cứ đầy sức thuyết phục về chủ quyền của nước ta với hai quần đảo và thể hiện tầm nhìn chiến lược của vị Hoàng đế này về biển Đông.

Qua kho Châu bản thời Minh Mệnh, chúng ta biết được đích thân Hoàng đế Minh Mạng đã chỉ đạo trực tiếp các chuyến đi Hoàng Sa, Trường Sa. Các chuyến đi phải có quyết định từ Triều đình. Chuyến đi có mục đích rõ ràng: kiểm tra, kiểm soát, khai thác hải sản, hóa vật, tổ chức thu thuế và cứu hộ tàu bị nạn, dựng miếu thờ, dựng bia chủ quyền, trồng cây để thuyền bè qua lại dễ nhận biết... Sau mỗi chuyến đi, thuyền lại chải thẳng ra Huế để báo cáo tình hình và nộp sản vật. Thư tịch chép lại các cuộc cứu hộ tàu nước ngoài ở vùng quần đảo Hoàng Sa, như vào năm 1830, cứu người trong tàu St. Michel bị đắm, năm 1936, thuyền buôn nước Anh bị mắc cạn và đắm, cứu được 90 người... Dưới thời Minh Mạng, có khoảng 10 con tàu đắm của Trung Quốc, Anh, Pháp, Thái Lan... được cứu hộ. Nhà Nguyễn đã cấp tiền, gạo và cử người đưa tiễn họ về nước.

Hoàng đế Minh Mạng còn sai người ra Hoàng Sa vào năm Minh Mệnh thứ 16 (1835) dựng đền thờ Thần. Cai đội thủy quân là Phạm Văn Nguyên đem lính thợ Giám thành và phu thuyền chở vật liệu đến dựng miếu (cách tòa miếu cổ 7 trượng), bên tả dựng bia đá, phía trước xây bình phong. Mười ngày mới xây xong.

Năm 1836, Minh Mạng lại sai Suất đội thủy quân là Phạm Hữu Nhật đem 10 cái bài gỗ,



*Các thanh tre ghi tên họ, quê quán của dân binh Hoàng Sa, dây mây để bó xác khi hy sinh trên biển, cột mốc chủ quyền trên quần đảo Hoàng Sa đầu tiên ghi: Bính Thân, Năm Vua Minh Mạng thứ bảy. Hiện vật trưng bày tại đảo Lý Sơn.*

mỗi bài dài 5 thước, rộng 5 tấc, dày 1 tấc, trên mặt có khắc chữ “Minh Mệnh thứ 17, năm Bính Thân, thủy quân chánh đội trưởng Suất đội Phạm Hữu Nhật, vâng mệnh ra Hoàng Sa trông nom đo đạc đến đây lưu dấu để ghi nhớ”. Một tháng sau, các thuyền lại được cử đi Hoàng Sa, lại mang theo mỗi thuyền 10 cọc gỗ khắc ghi dấu chủ quyền.

## **2. Người dân ủng hộ Hoàng đế Minh Mạng trong sự nghiệp xác nhận chủ quyền Biển Đông.**

Sự nghiệp xác nhận chủ quyền trên các đảo của Hoàng đế Minh Mạng được sự ủng hộ của nhân dân, nhất là dân ở vùng đảo và ven bờ. Trong số đó, không thể không kể đến dân hai xã An Vĩnh và An Hải của đảo Lý Sơn.

Vào thời Minh Mạng, các đội dân binh đã liên tục tổ chức các chuyến đi Hoàng Sa và Trường Sa. Tinh thần yêu

nước được phát huy tới đa. Thậm chí, nhiều chuyến đi không có ngày về vì bão tố. Vì thế, các đội dân binh đã lo chuẩn bị hậu sự cho mình mỗi chuyến đi các quần đảo. Đó là mảnh chiếu, nẹp tre và cuộn dây mây rừng để bó xác người, có cả tấm thẻ tre ghi tên tuổi quê quán đặt cùng xác để người thân biết mà nhận. Nhưng mấy khi tấm hậu sự đặc biệt này cập được bến bờ, mà phần lớn chìm xuống đáy dương. Có lẽ con số 7 là con số thiêng nên bó mây có 7 sợi, nẹp có 7 thanh. Những đồ hậu sự như vậy, có cách đây vài trăm năm, từ khi đảo Cù Lao Ré (Lý Sơn) cử người ra quần đảo Hoàng Sa khai thác sản vật. Không có áo quan, vàng mã, không có nước mắt của vợ con, cha mẹ, cuộc đưa tiễn chỉ có đồng đội và “tài sản” mang theo cũng không còn gì đơn sơ hơn thế.

Dân binh Hoàng Sa vào thời Nguyễn chủ yếu tuyển từ đảo Lý Sơn. Tờ lệnh của quan bố chánh và án sát tỉnh Quảng Ngãi cấp cho binh phu Hoàng Sa năm 1834, mà dòng họ Đặng, thôn Đông Hộ, xã An Hải, huyện đảo Lý Sơn còn giữ.

Cả đảo Lý Sơn như một Bảo tàng sống động lưu giữ chứng tích Hoàng Sa và Trường Sa. Dòng tộc nào trên đảo cũng có người tham gia dân binh đi khai thác và bảo vệ chủ quyền hai quần đảo này của Tổ quốc. Nhiều người đi không trở về. Dấu tích của họ còn hiện diện trên nhiều bài vị bàn thờ đã khá nhiều năm. Nhiều đời con cháu dịp giỗ Tết thấp nhang cho bài vị cha ông.

Có đến đảo Lý Sơn trong dịp lễ Khao lề tế lính Hoàng Sa dịp tháng hai Âm lịch, chúng ta mới thấy được đạo lý uống nước nhớ nguồn và tình người thấm đậm nơi đây. Những con thuyền hàng mã làm bằng tre gỗ, có cả hình nhân được thả ra

► biển khơi mịt mù nhằm hướng Hoàng Sa, để gợi nhớ những chuyến trai tráng đi biển theo lệnh vua, cũng còn có một ý tâm linh nữa là những hình nhân sẽ thế mạng cho con em họ trong những chuyến đi biển gặp bão tố.

Tưởng nhớ những trai tráng đi Hoàng Sa không trở về, người dân Lý Sơn còn đắp các ngôi mộ “gió”, tức mộ không có xương cốt, chỉ để ghi nhớ người thân bỏ xác ngoài biển, nhưng cũng cần có chỗ “trú ngụ” ở đảo quê nhà. Bên trong mộ, họ đặt tượng trưng một số đoạn thân cây dâu làm xương, đất sét làm thịt. Ngày giỗ, Tết họ cũng không quên thắp hương cho những ngôi mộ này. Đến Âm Linh Tự, nơi thờ lính Hoàng Sa ở giữa trung tâm đảo Lý Sơn, chúng tôi còn thấy những ngôi mộ không xác người nổi lên giữa vườn chùa xanh một màu rau đậu.

### 3. Chủ trương xây dựng lực lượng hải quân vững mạnh

Trước làn sóng Phương Tây dần dập đổ đến Phương Đông, Hoàng đế Gia Long và Hoàng đế Minh Mạng có ý thức về tầm quan trọng của Biển Đông, coi đây là một cánh cửa mở rộng với bên ngoài. Nhà Nguyễn đẩy mạnh đóng tàu và hoạt động mậu dịch hàng hải của triều đình. Minh Mệnh đã ban bố quy chế “tuần dương chương trình”, “tuần thuyền quy thức”, “tuần dương xử phạt lệ”... nhằm mục đích chống cướp biển, phòng thủ biển, giữ gìn an ninh cho tàu thuyền hoạt động ở biển Đông.

Thời Minh Mạng là thời đỉnh cao của hoạt động biển của nhà Nguyễn. Ông quan tâm đặc biệt đến việc đóng tàu biển và kỹ thuật hàng hải. Ông đã ra chỉ dụ “việc lớn của thủy quân là tàu thuyền, trong đó việc chỉ hướng, trắc thủy và đo giờ là những nhân tố đặc biệt quan trọng cho việc hàng hải”.

Quân đội trong thời điểm 1802-1883, bao gồm cả giai đoạn Hoàng đế Minh Mạng cầm quyền, gồm các binh chủng: bộ binh, thủy binh, tượng binh, kỵ binh, pháo binh. Dưới thời Minh Mạng, quân đội có khoảng 12 vạn người, có sức chiến đấu cao, từng đánh bại quân Xiêm một số lần.

Một đội thuyền chiến trong giai đoạn này có khoảng 800 chiếc, chưa kể các thuyền vận tải. Có thuyền chiến được thiết kế theo mẫu chiến thuyền châu Âu, mỗi chiếc được trang bị 36 khẩu pháo. Có 200 pháo thuyền trang bị từ 16 đến 22 khẩu pháo. 100 chiếc Đại chiến thuyền với 50-70 mái chèo trang bị pháo và cự thách pháo. Còn lại khoảng 500 chiến thuyền với 40 mái chèo và trang bị một khẩu pháo thân công. Thủy quân được tổ chức theo “Doanh” như bộ binh. Mỗi Doanh có một số “Vệ” (Cờ), dưới đó là các “Đội” thuyền.

Hoàng đế Minh Mạng đã cho đóng nhiều loại tàu thuyền đi dọc biển và cả xuyên đại dương. Những chiếc thuyền hiện đại nhất mà triều Nguyễn có đã được tuyển chọn để khắc trên 7 chiếc Cửu Đỉnh. Đó là:

Thuyền lớn nhất thời này là

Đa Sách Thuyền, vì thuyền có nhiều cánh buồm và cột buồm. Có thể gọi Đa Sách Thuyền là tàu biển cũng được. Thuyền loại này dùng đi biển, sóng lớn và vượt cả đại dương, đi được xa lâu ngày.

Lâu Thuyền là thuyền khá to, có lầu lớn trên thuyền, đẹp. Lâu thuyền dùng cho Hoàng Đế và Hoàng tộc đi trên sông Hương hay đi ven biển để thăm thú và duyệt binh.

Ô Thuyền là loại thuyền chuyên đi biển, sơn màu đen cả thân và cánh buồm, thuyền có 12 tay chèo. Với khả năng di động nhanh, thuyền được trang bị cho hải quân tuần tiêu vùng ven biển.

Mông Đông Thuyền là thuyền có nhiều tay chèo, đây là phương tiện thủy chiến lợi hại trang bị cho hải quân để đi sông lớn và ven biển.

Hải Đạo Thuyền là loại thuyền chuyên chiến đấu trên biển, được sản xuất khá nhiều do kích thước gọn, nhẹ khả năng cơ động, linh hoạt cao trong các trận hải chiến.

Ngoài 5 loại thuyền trên còn có Đỉnh Thuyền chuyên dành cho các lễ hội và Lê Thuyền là thuyền dành cho việc hộ giá Hoàng Đế mỗi khi đi trên sông biển.

Với đội chiến thuyền mạnh



Một ngôi mộ “gió” trong vườn “Âm Linh Tự” nơi thờ dân binh Hoàng Sa trên đảo Lý Sơn.



mẽ, hải quân đầu thời Nguyễn đã là một trong những lực lượng hải quân mạnh nhất trong khu vực.

Thư tịch nhà Nguyễn đã chép về các chuyến đi biển xa, gần của các đội thuyền này. Không những chỉ chiến đấu ở vùng sông lớn, ven biển mà chủ yếu là tiêu diệt bọn cướp biển, mà chiến thuyền nhà Nguyễn còn vượt biển đi đến các đại dương xa xôi. Những chuyến đi xa trên biển như vậy, thuyền lớn đã chở các vị quan chức đi giao lưu, học hỏi, giao thương với các nước khác. Thống kê cho thấy trong thời gian từ năm 1778 đến năm 1847 (tức từ thời các chúa Nguyễn đến thời Minh Mạng) có nhiều chuyến xuất ngoại đi xa của thuyền nước ta: 11 chuyến đi Batavia, 2 chuyến đi Semarang, 6 chuyến đi Singapore, 2 chuyến đi Penang, 1 chuyến đi Malacca, 1 chuyến đi Johore, 2 chuyến đi Luzon. Đặc biệt có 2 chuyến đi Tiểu Tây Dương (tức vùng biển Ấn Độ Dương). Đó là chuyến đi đến trấn Minh Ca thuộc nước Hồng Mao, khi đó là thuộc địa của nước Anh (tức thành phố Calcutta, thủ phủ của bang Tây Bengal của Ấn Độ). Vậy là với những chiến thuyền lớn, các quan chức và thủy quân nhà Nguyễn đã vượt biển khơi đến được các nước Indonesia, Singapore, Malaysia, Philippines và Ấn Độ. Đủ biết hải quân nước ta thời Nguyễn đã tung hoành khắp nơi ở Đông Nam Á lúc bấy giờ.

Hoàng Đế Minh Mạng là một ông Vua có tài “nhìn xa thấy rộng”. Ông đã nhận thấy vai trò của Biển Đông quan trọng với nước ta cũng như đã xây dựng được binh chủng Hải quân mạnh trong 21 năm trị vì của ông. Ngoài một số tàu thuyền được đóng bằng gỗ tốt, ông còn cho đóng các tàu bọc đồng để đi biển dài ngày và

chắc chắn như các tàu: Phấn Bằng, Thụy Long, Định Dương, Bình Ba...

#### 4. Xây dựng lực lượng phòng thủ bờ biển

Bên cạnh việc củng cố lực lượng tàu thuyền, hải quân, Minh Mạng cũng đã củng cố các tuyến phòng thủ ven bờ biển, cho đắp Trường Thành ở Quảng Bình, Hùng quan ở Hải Vân, các pháo đài ven bờ biển xung yếu như Thuận An, Tư Dung... Bên cạnh đó, ông cũng cho sắm sửa hỏa pháo của Phương Tây để kịp “hiện đại hóa” vũ khí để cảnh giác với hiểm họa của chính lân sủng Phương Tây đang rình rập.

Trong các điểm ven bờ, Minh Mạng đánh giá “nơi xung yếu thì không nơi nào sánh được bằng vịnh Sơn Trà, tàu nước ngoài đến nước ta chỉ có nơi này có thể đậu được, nhưng nơi này nặng chướng khí, có hơn 10 giếng nguy hiểm” và ông lệnh cho phải chú ý phòng bị nơi xung yếu này kỹ càng. Ông cũng đánh giá “phần lớn đất đai ven biển, thủy quân là quan trọng nhất”. Vì vậy, Minh Mạng đã cho Đại thần Trương Đăng Quế học tập đội hình thủy chiến của Phương Tây để rút kinh nghiệm xây dựng đội chiến thuyền nhà Nguyễn. Ông cũng cử thợ Việt Nam phỏng theo Phương Tây để chế tạo xe ca chạy hơi nước, để rồi tạo ra tàu thuyền chạy bằng hơi nước ở giai đoạn mò mẫm ban đầu. Ông cũng sai Bộ Công biên tập sách Hải Trình Tập Nghiệm, lệnh cho các nơi ven biển phải vẽ bản đồ trong vùng mình kiểm soát.

Nhờ có tầm nhìn về biển sâu sắc và có đội chiến thuyền giỏi, Minh Mạng đã có được binh chủng Hải quân rất mạnh, đóng góp vào việc xây dựng đất nước hùng cường, yên bình. Vào thời ông, nhiều toan tính của các nước Phương

Tây đều phải co lại vì nước ta có một lực lượng quân sự, nhất là Hải quân và các tuyến phòng thủ ven biển đáng gờm.

Bên cạnh việc củng cố lực lượng quân sự ở “cõi dương”, Minh Mạng còn chăm chú đến việc thờ cúng các vị thần bảo hộ biển cả ở “cõi âm”. Đó là các vị Nam Hải Long Vương, Thái Dương Phu Nhân. Nhiều miếu thờ các thần và miếu Hội Đồng thờ đa thần, triều đình và hoàng tộc hay đến thờ cúng. Hoàng đế Minh Mạng nhiều khi đích thân đi thờ thần biển, có khi cử các quan đi thờ. Ông đã dồn sức cho việc xây dựng thực lực mà cũng dồn sức cho công việc tâm linh, mong cho tổ tiên, thần thánh ủng hộ cho việc giữ gìn biển đảo.

Trong việc xây dựng quân đội, Minh Mạng đã hết sức coi trọng hải quân “dựng nước trong vùng khí hậu nóng, phần lớn đất đai ven biển, thủy quân là quan trọng nhất, nên luyện tập để thuộc việc hàng hải, khi có việc mới tiện sử dụng”.

Với tầm nhìn chiến lược về biển, Hoàng đế Minh Mạng đã giữ vững được một vùng lãnh hải rộng khắp từ Biển Đông cho đến Biển Tây, góp phần bảo vệ lãnh thổ và chủ quyền Quốc gia. Ông cũng là người sớm nhận thấy vai trò của 2 quần đảo Hoàng Sa, Trường Sa để cử các đội thủy binh đi tuần tiễu, cắm mốc chủ quyền. Ông đã hiểu được sức mạnh của nhân dân vùng đảo, vùng bờ biển để rồi động viên, khen thưởng họ kịp thời sau mỗi chuyến cùng quân đội đi ra Hoàng Sa, Trường Sa. Vì những lẽ đó mà biển đảo thời Minh Mạng không bị xâm phạm, các chiến thuyền và thủy quân thực sự đáng gờm dưới mắt của các nước Phương Tây đang tràn đến như những con sóng dữ□

# ĐẶNG HUYỀN THÔNG

## Nghệ nhân gốm mỹ nghệ tiêu biểu thế kỷ XVI

TẶNG BÁ HOÀNH

**G**ốm sứ cổ Việt Nam từng nổi tiếng Đông Nam Á và thế giới, nhất là gốm thời Lê sơ và Mạc triều, tuy đã qua nhiều thế kỷ, trải bao biến động xã hội, những tiêu bản còn sót lại đến nay, đã sưu tầm được, chứng minh rằng đó là thời huy hoàng của gốm sứ cổ Việt Nam. Trong số những tiêu bản ấy đôi khi đọc được tên tác giả đã là quý hiếm, nhưng có tiêu bản ghi được đầy đủ tiêu chí cần cho công tác nghiên cứu như: Họ tên tác giả, tự hiệu, bản quán, ngày tháng năm sáng tạo, tác phẩm ấy làm cho ai, ở đâu đặt hàng thì chỉ có Đặng Huyền Thông là đáp ứng đầy đủ nhất.

Đặng Mậu Nghiệp, tự là Huyền Thông, sống vào giữa thế kỷ XVI, quê tại xã Hùng Thắng, huyện Thanh Lâm, phủ Nam Sách (nay là thôn Hùng Thắng, xã Minh Tân, huyện Nam Sách, tỉnh Hải Dương), một làng quê cách Trung tâm gốm mỹ nghệ Chu Đậu đương thời không xa.

Tuổi tráng niên, thừa nghiệp tiên nhân như Đặng Sĩ, Đặng Phúc, ông học hành chăm chỉ, thi đỗ Sinh đồ, tức qua trường ba của thi Hương, đương thời gọi là Sinh đồ, thời Nguyễn gọi là Tú tài. Sự nghiệp của ông không theo hướng quan chức mà rẽ theo hướng công thương nghiệp, theo nếp cũ của tổ tiên, làm gốm mỹ nghệ. Từ những năm 60 của thế kỷ trước, Bảo tàng Hải Dương đã sưu tầm được một số tiêu bản như chân đèn, nhất là bát hương, trắng men xanh rêu hoặc tím của Đặng Huyền Thông có niên Diên Thành, Đoan Thái. Hoa văn đắp nổi hoặc khắc chìm rất đặc trưng, dù chỉ một mảnh trong di tích khảo cổ học cũng có thể đoán định là tác phẩm của Đặng Huyền Thông. Trong số những di vật cùng thời đã biết, ngoài Đặng Huyền Thông (鄧玄通) còn có Đặng Huyền Không (鄧玄空) tại một ngôi chùa ở Ân Thi, Hưng Yên. Trong hố khai quật tại chùa Quang Minh (Gia Lộc) chúng tôi còn phát hiện di vật cùng thời có ghi tên Đặng Hữu, tạo cùng phong cách Đặng Huyền Thông. Đặng Huyền Thông sinh sau Đặng Sĩ khoảng một thế kỷ, tức ông chỉ là hàng cháu chắt của Đặng Sĩ (Chồng thứ nhất của bà Bùi Thị Hỷ). Hiện nay đã phát hiện trên 20 tác phẩm của Đặng Huyền Thông lưu ở trong và ngoài nước, trong đó có tác phẩm ghi cả tên vợ là Nguyễn Thị Đinh đồng tạo, những tác phẩm này đều

sáng tạo vào đời Mạc Mậu Hợp. Niên đại muộn nhất không vượt qua năm 1582, tức thời nhà Mạc thất thủ ở đồng bằng phải chạy lên Cao Bằng lập căn cứ. Các tác phẩm đã biết ghi khá đầy đủ tiêu chí cần cho công tác nghiên cứu, ví dụ bát hương lưu tại chùa Đống Cao, TP Hải Dương. Những văn tự được sao, dịch như sau:

南策府青林縣雄勝社鄧玄通造

一念通三界 三宝信施

延成六年二月十七日

嘉福縣紅蓼社棟高寺士尾信施

*Nam Sách phủ, Thanh Lâm huyện, Hùng Thắng xã, Đặng Huyền Thông tạo.*

*Nhất niệm thông tam giới. Tam bảo tín thí.*

*Diên Thành lục niên, nhị nguyệt, thập thất nhật tạo.*

*Gia Phúc huyện, Hồng Lục xã, Đống Cao tự, sãi vãi tín thí.*

Dịch nghĩa:

Đặng Huyền Thông, quê xã Hùng Thắng, huyện Thanh Lâm, phủ Nam Sách, tạo ngày 17 tháng Hai năm Diên Thành thứ 6 (1583).

Một lần tụng niệm thông đến tam giới.

Tín mà công đức cho nhà chùa.

Sãi vãi chùa Đống Cao, xã Hồng Lục, huyện Gia Phúc, tín thí.

Khảo sát tại làng Hùng Thắng, xã Minh Tân và Thái Tân, hậu duệ họ Đặng còn cư trú khá nhiều, bia ký còn từ sinh thời Đặng Huyền Thông (TK XVI), gia phả còn ghi gốc tích dòng họ từ Đào Xá, xưa thuộc Đường An, nay thuộc Ân Thi, ở hữu ngạn sông Cửu An (một nhánh của sông Kẻ Sặt), sau di cư về Thanh Lâm, lập phường làm đồ gốm, thuộc xã Hùng Thắng, triều Mạc. Do vậy mà có câu đối:

*Bát bách tự tiền Tây Đào Xá,*

*Khai hoa chi hậu Cổ phường thôn.*

(Tám trăm năm trước, quê tại Tây Đào Xá,

Sau khai hoa lập nghiệp tại Phường xưa).

Đào thám sát tại Hùng Thắng còn tìm được nhiều di vật cùng thời với gốm Chu Đậu. Phần lớn Cổ phường xưa đã sạt lở xuống sông Thái Bình. Làng Mỹ Xá hiện nay, thuộc xã Minh Tân, liền kề với thôn Chu Đậu, cách Hùng Thắng hơn 2km về phía Bắc, vốn là làng Đặng Xá, tức làng của những người họ Đặng, tại đây còn di chỉ lò gốm cổ rất lớn, khoảng trên 1 ha, khi khai quật đã tìm được nhiều di vật gốm rất đa dạng



*Đền thờ Đặng Huyền Thông, thôn Hùng Thắng, xã Minh Tân, huyện Nam Sách.*

**Ảnh: TH**

và độc đáo, kể cả gốm tam thái, tức thân kim quy, nghiên mực hình trâu nằm... Sinh thời hãn Đặng Huyền Thông tham gia sáng tạo ở trung tâm gốm này.

Các nhà khảo cổ học và mỹ thuật khi nghiên cứu các tác phẩm của Đặng Huyền Thông đều khẳng định: nghệ nhân rất giỏi sử dụng các loại men màu, lam xám, xanh rêu có độ trong bóng. Men này được phủ trên toàn bộ hiện vật. Sau khi nung, độ nông sâu của các hình trang trí, các dòng chữ đúc nổi hay khắc chìm đều hiện lên với sắc độ khác nhau rất ưa nhìn. Nét đắp nổi thì ngưng đọng rất mỏng tạo nên màu xanh nhẹ mờ màng, những chi tiết khắc chìm thì ngưng đọng tạo màu xanh thắm, mặt nền xanh nhạt láng bóng. Một số hình trang trí lại đắp sau khi tráng men, có màu nâu mộc mạc. Đáng lưu ý là những hình trang trí trên gốm của ông rất đa dạng, phong phú theo đề tài về con rồng và hoa sen với các hoạ tiết rất phóng bút mà rõ ràng, dứt khoát. Còn xương gốm của ông được tạo dáng trên bàn xoay, chia làm nhiều đoạn để tiện cho việc nung và vận chuyển. Khi dùng chỉ lắp ghép lại, nhưng đều khá dày, khi nung cứng rắn và chín đều. Hiện nay, tại Viện bảo tàng lịch sử và Bảo tàng Hải Dương, giữ một số sản phẩm gốm mỹ nghệ của Đặng Huyền Thông, là những tư liệu quý hiếm, giúp cho việc nghiên

cứu về gốm men cổ truyền của nước ta vào thế kỷ 16.

Chỉ căn cứ vào những di vật gốm hiện còn và những minh văn đọc được trên hiện vật, cùng văn bia, gia phả cũng đủ tôn vinh ông là nghệ nhân gốm mỹ nghệ tiêu biểu ở thời Mạc, giữa thế kỷ XVI. Mẫu gốm Đặng Huyền Thông được tái tạo với kích thước khác nhau, được thị trường hiện đại rất ưa chuộng.

Căn cứ minh văn và gia phả, họ Đặng thôn Hùng Thắng đã xây đền thờ nghệ nhân Đặng Huyền Thông cùng với Thành hoàng làng. Đền thờ Đặng Huyền Thông được làm trên nền đình Hùng Thắng đã giải hạ từ lâu, đây vốn là đình làng, thờ Thành hoàng tên là Vũ Mạnh, hiệu là Phật Giới, hiển Thành vào thời Trần Nhân Tông, âm phù Trần Hưng Đạo chống giặc Nguyên ở thế kỷ XIII. Đình còn 6 sắc phong vào triều Nguyễn và 14 tấm bia, ghi nhận quá trình tu tạo từ triều Lê đến Nguyễn. Tấm bia cổ nhất nay đã biết, tuy có tựa đề An Ninh (Đình) tự bi (安丁寺碑), khắc dựng năm Đoan Thái thứ 3 (1588), ghi nhận Đặng Huyền Thông cùng vợ là Nguyễn Thị Đĩnh cùng thập phương tôn tạo chùa An Ninh.

Ngày 18 tháng 2 năm 2004, Bộ Văn hóa - Thông tin đã ra Quyết định xếp hạng đền Đặng Huyền Thông là Di tích lịch sử cấp quốc gia□



## CÔNG TÁC TRƯNG BÀY PHÁT HUY GIÁ TRỊ CÁC SƯU TẬP HIỆN VẬT KHẢO CỔ HỌC TẠI BẢO TÀNG TỈNH HẢI DƯƠNG

NGUYỄN THỊ LIÊN<sup>(\*)</sup>

**B**ảo tàng tỉnh Hải Dương là nơi lưu giữ, bảo quản, trưng bày và phát huy giá trị di sản văn hóa của tỉnh. Trải qua 35 năm (1988-2023) xây dựng và phát triển, Bảo tàng tỉnh đã đạt được những kết quả rất đáng tự hào. Đặc biệt công tác nghiên cứu khai quật khảo cổ học đã góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề liên quan đến lịch sử vùng đất, con người Hải Dương. Trên thực tế, nền móng xây dựng Bảo tàng tỉnh đã được nhiều thế hệ lãnh đạo, cán bộ tạo dựng ngay sau thời điểm Chủ tịch Hồ Chí Minh ký Sắc lệnh số 65/SL ngày 23/11/1945 về việc bảo tồn cổ tích trong toàn cõi Việt Nam. Đến nay, Bảo tàng tỉnh Hải Dương đang lưu giữ trên 52.000 tài liệu, hiện vật, trong đó có tới 2/3 là hiện vật khảo cổ học. Từ những năm 60 của thế kỷ XX, công tác khảo cổ học ở Hải Dương đã được quan tâm thực hiện. Giai đoạn này chủ yếu xử lý, thu nhận những hiện vật phát hiện ngẫu nhiên trong Nhân dân và phối hợp với các cơ quan trung ương nghiên cứu khảo cổ học: năm 1961, phát hiện trống đồng Hữu Chung tại xã Hà Thanh, huyện Tứ Kỳ; năm 1962, bộ phận Bảo tồn Bảo tàng tỉnh đã phối hợp với Viện Khảo cổ khai quật mộ La Đồi (Hợp Tiến - Nam Sách); năm 1964, tiếp tục khai quật khu mộ cổ Ngọc Lạc (Ngọc Sơn - Tứ Kỳ). Đến năm 1972, 1979 các cuộc nghiên cứu khai quật tại hai khu di tích lớn là Côn Sơn, Kiếp Bạc (Chí Linh) đã



*Trưng bày chuyên đề Gốm Chu Đậu - Tinh hoa Văn hóa Việt Nam tại Bảo tàng tỉnh năm 2019.*  
**Ảnh: XT**

đánh dấu bước trưởng thành của khảo cổ học Hải Dương. Từ đó đến nay, công tác khảo cổ học Hải Dương liên tục gặt hái thành công qua hàng chục cuộc khai quật, điền dã, thám sát tại các di tích gốm sứ cổ thu về gần 20 nghìn hiện vật. Đặc biệt, năm 2001 phát hiện và khai quật tại khu hang Thánh Hóa (Duy Tân - Kinh Môn) thu hàng chục hiện vật là răng, xương hóa thạch có niên đại khoảng 50.000 đến 30.000 năm cách ngày nay. Cũng từ đó đến nay, Bảo tàng tỉnh còn phát hiện, nghiên cứu khai quật hàng chục mộ cổ và hiện vật có giá trị, đây là nguồn sử liệu chân thực góp phần làm sáng tỏ nhiều vấn đề còn để ngỏ trong quá trình nghiên cứu lịch sử địa phương.

Với nguồn tài liệu, hiện vật khảo cổ học phong phú, đa

dạng về loại hình, trải rộng trên khắp địa bàn tỉnh, các thế hệ cán bộ Bảo tàng tỉnh Hải Dương luôn trăn trở, tìm giải pháp tốt nhất để lưu giữ bảo quản và trưng bày phát huy giá trị các sưu tập hiện vật, nhằm giới thiệu đến công chúng những “bằng chứng” lịch sử vô giá về lịch sử hình thành và phát triển của mảnh đất, con người Hải Dương, từ đó khơi dậy niềm tự hào, tôn vinh và tuyên truyền, giáo dục công chúng nâng cao ý thức, trách nhiệm trong việc gìn giữ, bảo tồn, phát huy những giá trị di sản văn hóa tiêu biểu, độc đáo của địa phương.

Từ những năm đầu thập kỷ 70 của thế kỷ XX, sau khi sáp nhập tỉnh Hải Dương và Hưng Yên thành tỉnh Hải Hưng, vượt lên mọi khó khăn trong hoàn cảnh chiến tranh ác liệt, điều kiện để tổ chức các hoạt động

trong lĩnh vực văn hóa còn hạn chế, Sở Văn hóa - Thông tin Hải Hưng đã chỉ đạo phòng Bảo tồn, Bảo tàng tổ chức trưng bày chuyên đề: “Hùng Vương dựng nước”, phần lớn tài liệu, hiện vật trưng bày ở đây là hiện vật khảo cổ gồm: mai đá, rìu đá, trống đồng, đồ gốm, đồ tùy táng trong các ngôi mộ cổ... Thông qua trưng bày giúp công chúng có khái niệm về hiện vật bảo tàng và công tác bảo tàng trong giai đoạn này.

Đặc biệt năm 1983, với sự giúp đỡ của Viện Khảo cổ học Việt Nam, trưng bày chuyên đề: “25 năm công tác khảo cổ học tỉnh Hải Hưng” được Sở Văn hóa - Thông tin tổ chức trưng bày với hàng nghìn tài liệu, hiện vật khảo cổ. Tiêu biểu là sưu tập mộ cổ với nhiều loại hình: Mộ củi, mộ hợp chất trong quan ngoài quách, quan tài hình thuyền... Sưu tập: quần áo, đồ dùng sinh hoạt của chủ nhân các ngôi mộ; đồ đá, đồ đồng; đồ dùng sinh hoạt, vũ khí, công cụ sản xuất thời kỳ kim khí; sưu tập hiện vật thời Lý, Trần, Lê, Nguyễn khai quật tại các di tích kiến trúc cổ... Lần đầu tiên công chúng Hải Dương được trực tiếp thưởng ngoạn những sưu tập hiện vật khảo cổ học bị vùi lấp hàng trăm, hàng nghìn năm dưới lòng đất.

Được sự quan tâm của các cấp chính quyền, ngày 02/9/1990, nhà trưng bày chính của Bảo tàng tỉnh Hải Hưng được khánh thành. Nội dung trưng bày giới thiệu khái quát về lịch sử tự nhiên, xã hội của tỉnh xuyên suốt từ thời kỳ tiền sơ sử. Trong quá trình phục vụ khách tham quan và chia tách tỉnh đã nhiều lần

được chỉnh lý bổ sung tài liệu, hiện vật. Tại đây, các sưu tập hiện vật khảo cổ học tiêu biểu độc đáo, có giá trị được giới thiệu ngay phần đầu như: xương, răng động vật hóa thạch; đồ dùng sinh hoạt của người tiền - sơ sử; đồ tùy táng trong các mộ cổ... và đặc biệt là sưu tập trống đồng trong đó có trống đồng Hữu Chung đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận là bảo vật quốc gia năm 2015.

Không chỉ trưng bày trong tỉnh, Bảo tàng tỉnh còn tổ chức những cuộc trưng bày lưu động tại các Bảo tàng trung ương và địa phương. Tiêu biểu là trưng bày chuyên đề “Gốm Chu Đậu Hải Hưng thế kỷ XV - XVII” tại Bảo tàng Lịch sử Việt Nam thành phố Hồ Chí Minh từ tháng 2 đến tháng 5 năm 1995. Phát huy hiệu quả từ những cuộc trưng bày lưu động, Bảo tàng tỉnh tiếp tục phối hợp với Bảo tàng Lịch sử Việt Nam (nay là Bảo tàng Lịch sử quốc gia) tổ chức trưng bày chuyên đề “Gốm Chu Đậu Hải Hưng thế kỷ XV - XVI” vào tháng 2 năm 1996. Tháng 8 năm 2001, chuyên đề “Sưu tập gốm cổ Hải Dương” đã được giới thiệu tại Bảo tàng Văn hóa các dân tộc Việt Nam (TP. Thái Nguyên). Tháng 01 năm 2019, trưng bày chuyên đề “Bí mật đại dương từ những con tàu cổ” tại Bảo tàng Lịch sử quốc gia tiếp tục trưng bày hàng trăm hiện vật gốm cổ vùng Hải Dương trên tàu đắm Cù Lao Chàm. Trong trưng bày này, Bảo tàng tỉnh Hải Dương mang đến sưu tập gồm 92 hiện vật khai quật từ lò gốm Chu Đậu, Mỹ Xá (Nam Sách, Hải Dương). Sưu tập gốm của Bảo tàng tỉnh Hải Dương không chỉ cung cấp những tư liệu

quan trọng chứng minh nguồn gốc sản phẩm gốm trên con tàu đắm Cù Lao Chàm chủ yếu được sản xuất từ các trung tâm sản xuất gốm cổ trên địa bàn tỉnh Hải Dương mà còn chứng tỏ gốm Chu Đậu - Mỹ Xá đã được xuất khẩu đi nhiều nước trên thế giới với sự hiện diện của gốm Chu Đậu trong các con tàu đắm ở vùng biển các nước lân cận hoặc có mặt ở nhiều quốc gia trên thế giới.

Những năm gần đây, công tác trưng bày phát huy giá trị các sưu tập hiện vật khảo cổ học tại Bảo tàng tỉnh Hải Dương được đặc biệt quan tâm. Năm 2010 Nhà trưng bày chuyên đề gốm sứ Hải Dương được khánh thành và chính thức mở cửa phục vụ khách tham quan, nghiên cứu. Đây là phần trưng bày chuyên đề, nằm trong hệ thống trưng bày của Bảo tàng tỉnh; là nơi trưng bày, giới thiệu 15 sưu tập gốm sứ cổ nổi tiếng và lịch sử hình thành, phát triển của các trung tâm sản xuất gốm cổ trên đất Hải Dương; nơi tôn vinh bàn tay tài hoa, óc thẩm mỹ sáng tạo của con người Hải Dương được tạo lập, bảo tồn và phát triển qua nhiều thế hệ. Hệ thống trưng bày ngoài trời với sưu tập mộ cổ, sủng thân công... phát hiện trên đất Hải Dương gây ấn tượng đối với khách tham quan và là những tiêu bản hiện vật có giá trị đối chứng phục vụ công tác nghiên cứu khoa học.

Bám sát các hoạt động sự kiện lớn của tỉnh, kỷ niệm các ngày lễ lớn của đất nước, Bảo tàng tỉnh Hải Dương đã tổ chức và phối hợp tổ chức hàng chục cuộc trưng bày chuyên đề giới thiệu di sản văn hóa địa

*(Xem tiếp trang 22)*

# Khám phá núi Ngũ Đài – Chí Linh

(Tiếp theo kỳ trước)

PHẠM CHỨC

“...Biết đâu đấy trong tương lai không xa, Quần thể di tích lịch sử văn hóa Ngũ Đài với cả một hệ sinh thái tự nhiên đa dạng phong phú, sẽ trở thành nơi đón mọi người tới thưởng ngoạn, thảnh thơi đắm mình vào phong cảnh kỳ thú, tìm hiểu thêm về một dòng thiền thuần Việt và còn được nghe những câu chuyện cổ khá ly kỳ, mang tính nhân văn sâu sắc...”

## Phần II- Theo Ông Cóc lên Cổng Trời

Thực hiện xong nghi lễ, chúng tôi tiếp tục hành trình chinh phục núi Ngũ Đài... Những cán bộ địa phương nói rằng, hôm nay mọi người sẽ lên gặp Ông Cóc rồi cùng ông lên Cổng Trời...

Đường đi lúc này còn khó khăn hơn rất nhiều. Giữa mệnh môn của núi là bạt ngàn cỏ tranh, ngập ngang người. Sẽ không ai đoán được phía dưới những trảng cỏ tranh dày đặc này là những gì. Không những nguy hiểm mà đường còn rất dốc. Mây gần như phủ kín đỉnh núi. Vậy nên, việc giữ cự ly và bám đuôi nhau là cực kỳ quan trọng... Thế nhưng, thỉnh thoảng có đoạn núi như nằm ngang ra, giúp người leo nghỉ ngơi, lấy đà để lên dốc tiếp. Phải chăng, tạo hóa đã tạo ra những cung bậc kiểu này cho non cao Ngũ Đài để trêu người hay là để cuốn hút người chinh phục?!

Đi mãi mà chưa tới nơi cần tới, ai cũng bảo hình như núi cao thêm. Núi như gối đầu vào mây để ngủ và phủ trên mình chiếc chăn mây bông bênh. Chúng tôi thoát ẩn thoát hiện, cứ vừa đi vừa dò tìm, vạch cỏ tranh để tạo đường lên núi an toàn nhất. Người trước làm lối cho người sau đi theo...

Đã hình thành một “con



Cổng trời trên đỉnh Ngũ Đài Sơn.

đường” sau khi chúng tôi đi qua để đánh dấu lối về. Biết đâu đó, đây có thể sẽ là con đường lịch sử ghi dấu chân đầu tiên của những người chinh phục đỉnh núi này? Và cũng biết đâu đấy, sau chuyến đi này của chúng tôi sẽ có một con đường đẹp được làm để nhiều người có cơ hội lên núi, lên với chốn linh thiêng!

Chúng tôi vẫn còn phải lên cao. Cả cánh rừng cỏ tranh bây giờ lại tiếp tục trải ra trước mắt mọi người, mệnh môn, bát ngát. Nếu như có thể từ một vị trí cao hơn nhìn xuống nơi này, chắc người ta dễ nhầm đây là một cánh đồng lúa đang chín, hứa hẹn một mùa bội thu. Cũng có lúc, trời như vén bớt mây đi để chúng tôi dễ quan sát hơn. Giữa cái

mệnh môn của đất của trời ấy, chúng tôi đi trong một không gian vừa huyền ảo, vừa có cảm giác như có Phật Thánh đâu đây...

Nơi đầu tiên những người địa phương dẫn chúng tôi đến là một khối đá có hình thù rất lạ, xù xì, mốc mác, hình dạng là một chú cóc khổng lồ. Mọi người ai nấy đều trầm trồ trước bàn tay khéo léo của tạo hóa. Ông Nghị nói đây là Ông Cóc và lưu ý mọi người phải gọi theo ông như thế, bởi đây cũng là linh vật của vùng Ngũ Đài này. Và thế là, câu chuyện cổ về Ông Cóc đi kiện trời như được sống lại trong mắt chúng tôi, mà ở đây Ông Cóc đang hiện hữu...

Ông Nghị kể, từ nhiều đời truyền tụng câu chuyện về



Ông Cóc này: Ngũ Đài Sơn là một đoạn đường trong hành trình Ông Cóc đi kiện trời... Bãi đá nhấp nhô, thiên hình vạn trạng phía dưới rừng cỏ tranh kia được hình thành sau mỗi bước nhảy của Ông lên trời... Sau khi lên trời rồi thẳng kiện, Ông Cóc trở lại vị trí này, ngay phía dưới Cổng Trời để có thể theo dõi thường xuyên, xem Ngọc Hoàng có thực hiện đúng cam kết là hàng năm đem mưa thuận gió hòa đến cho nhân gian... Và Ông ngự ở trên cao, “trơ gan cùng tuế nguyệt”, giữa bao la đất trời đã úc vạn năm, để che chở cho mọi người, mọi nhà...

Không ai bảo ai, tất cả mọi người trong đoàn đều tới gần, chạm tay vào Ông Cóc, rồi thì thầm gì đó. Có lẽ tất cả đều mong ông linh thiêng, tiếp tục phù hộ cho dân lành.

Mang theo những sở nguyện chung-riêng, chúng tôi lại tiếp tục tìm đường để lên cái đích của chuyến đi, đó là Cổng Trời. Đường vẫn rất nguy hiểm. Có lẽ Trời vẫn như muốn thử thách quyết tâm của người đời nếu như muốn đến nơi này chăng?! Tuy

nhiên, những điều cầu khẩn của mỗi người hình như ứng nghiệm, nên chúng tôi đi nhanh hơn, chân bước nhẹ nhàng hơn, cảm thấy Cổng Trời như gần lắm, bởi ẩn hiện trong mây là hình ảnh của Cổng Trời lung linh, huyền ảo... Ai cũng hét lên vì vui sướng. Mỗi người đều tự tìm cho mình một con đường gần nhất để chạy lên Cổng Trời...

Sau hành trình khá vất vả, nay thì Cổng Trời đây rồi. Điểm cao nhất của hành trình khám phá đã được chúng tôi chinh phục. Trên gương mặt rạng rỡ của mỗi người đều ánh lên niềm vui khôn tả và xen lẫn niềm tự hào. Các cháu thiếu nhi tỏ ra rất hãnh diện vì đã lên đến “Trời”, cho dù trời lạnh hơn và gió cũng thổi mạnh hơn...

Cổng Trời ở đây được tạo thành bởi các khối đá xếp chồng lên nhau, như một tác phẩm nghệ thuật kiến trúc kết hợp điêu khắc khổng lồ. Cổng có thể đủ 2 người đi qua mỗi lượt. Và tất cả đủ chỗ cho 15-20 người. Ở đây, người đời có thể thỏa sức giao tiếp với mây trời... Đẹp quá! Ai cũng phải

thốt lên như vậy. Không thể diễn tả hết được cảnh đẹp nơi đây nếu như ai đó chưa một lần leo núi Ngũ Đài và lên Cổng Trời. Cái đẹp càng được tôn thêm lên bởi không chỉ của trời đất, mà còn là cả sự linh thiêng của ngàn năm tụ lại nơi này.

Nhà sư trong đoàn đã chủ trì và cùng chúng tôi thành kính thực hiện những lễ nghi thiêng liêng nơi giao hòa giữa trời và đất.

Sau lễ nghi, ông Nghị-thay mặt những “Thổ địa” dẫn chúng tôi ra một mỏm đá trong khu vực Cổng Trời nơi có “Giếng Trời”... Phải rất thận trọng vì “Giếng” nằm ngay trên mặt của một phiến đá của Cổng Trời, chênh vênh, phía dưới là vực sâu thăm thẳm, nhìn không cùng.

Không thể tưởng tượng được đây lại là Giếng! Chỉ là một hõm trên bề mặt phiến đá mấy mét khối, khá độc lập, gác lên các phiến đá khác của Cổng Trời, vậy mà nước ở đâu cứ chảy ra mãi, trong vắt, chẳng bao giờ cạn... Chả thế mà cả đoàn chúng tôi hơn mười người chuyên tay nhau, thành kính xin trời, rồi múc uống, mỗi người vài cốc, vậy mà nước vẫn lại ra đây ngay tức khắc... Đặc biệt, nước rất ngọt, uống vào thấm tận tâm can, làm mọi người rất sảng khoái. Ai cũng lại phải thốt lên: đúng là tinh hoa của trời đất có khác.

Niềm vui đã xua hết mệt nhọc trước đó, mọi người tranh thủ ghi lại những hình ảnh của đất, của trời, của 4 phương 8 hướng cùng cảnh đẹp quê hương mình nhìn từ Cổng Trời, như sợ khó có dịp quay lại hoặc nếu không nhanh, mọi thứ sẽ tan biến



Ông Cóc trên đường lên Cổng Trời Ngũ Đài.

► mất như trong truyện cổ tích.

Rồi “bữa tiệc” trên Cổng Trời-giữa nơi trời đất giao hòa cũng được biện ra, khá thịnh soạn: com nắm muối vừng, cùng những sản vật của núi rừng Ngũ Đài và tất nhiên có cả nước của Giếng Trời...

Sau bữa ăn thịnh soạn nơi Cổng Trời, nghỉ ngơi, hít thở không khí trong lành, những cán bộ địa phương lại giục chúng tôi tới một địa điểm cách Cổng Trời vài trăm mét, cũng khá đặc biệt. Đường gập ghềnh, khó đi, phải len lỏi, thậm chí phải leo qua những tảng đá, trườn qua những thảm cây mới đến, đó là Nậm Rượu - đây cũng là một hồm đá độc lập. Có hai lý do để dân gian đặt tên là Nậm Rượu, bởi hồm nước này, nhìn từ trên xuống, hình dáng giống như cái nậm nằm ngang và “rượu” thì giống như nước ở Giếng Trời, không bao giờ cạn. Lại thêm một điều linh diệu nữa ở Ngũ Đài.

Xung quanh phiến đá có Nậm Rượu phong cảnh rất hữu tình, kỳ thú. Phải chăng đây là nơi Nam Tào - Bắc Đẩu thường tới để đánh cờ? Phải

chăng đây là một góc vườn trời nên tiên, thánh thường đến dạo chơi, bị mê đắm bởi cảnh đẹp mà bỏ quên hay đánh rơi cái Nậm Rượu này?! Chỉ biết, nơi đây có từ khi “có trời có đất”. Hàng trăm ngàn đời, người dân vùng này truyền tụng nhau đã từng được uống nước ở Giếng Trời và Nậm Rượu để lại sức mỗi khi đi rừng và mong tăng thêm tuổi thọ...

Tại khu vực Cổng Trời, chúng tôi còn được những người địa phương dẫn tới một nơi linh thiêng nữa, đó là một phiến đá hiện còn in hình một dấu chân lạ, lớn hơn bàn chân người thường... Theo những người địa phương cho biết, họ được các cụ truyền lại rằng đó là dấu tích bàn chân của Phật. Phật đặt chân trái ở Ngũ Đài, lấy đà để bước chân phải sang Yên Tử!

Chẳng biết có phải vậy không, hay chỉ là dân gian sáng tạo ra để ngợi ca quê hương mình. Nhưng quan sát khu vực này (nơi đức Phật đi qua?!) phong cảnh trở nên hữu tình, không những cỏ cây hoa lá tốt tươi, mà đá cũng nở hoa.

Trên các phiến đá, có loài hoa đá sinh sôi, phát triển, như những bức gấm thêu hoa của những thợ thủ công khéo tay. Chắc chắn, bất kỳ ai, bất kỳ du khách nào đặt chân tới vùng địa linh này, sẽ đều cảm nhận được đầy đủ và trọn vẹn điều chúng tôi kể...

Với chúng tôi, phong cảnh quần thể di tích Ngũ Đài thật kỳ thú và ẩn chứa bao điều linh diệu. Vì thế, hành trình chinh phục đỉnh non thiêng, không chỉ để thưởng ngoạn phong cảnh hữu tình, khám phá những gì còn lại của các công trình kiến trúc của con người và tạo hóa dựng lên, mà tất cả chúng tôi còn đến đây với khát khao được thỉnh cầu phật pháp cùng các thế lực siêu nhiên về các sở nguyện bình dị của con người....

Và thật khó nói hết được bằng lời khi mà hành trình của chúng tôi chưa dừng lại. Vẫn còn những điều bí ẩn nữa cần khám phá để kể cho mọi người nghe!□

*Đón đọc phần cuối: Tới Hang Pheo, Khe Ổ Lợn và thác Bò Đái.*

## Công tác trưng bày...

*(Tiếp theo trang 19)*

phương đặc biệt là các sưu tập hiện vật khảo cổ học như: trưng bày chuyên đề “Kết quả khai quật khảo cổ học gồm Chu Đậu” tại di tích gồm Chu Đậu (xã Thái Tân, huyện Nam Sách); trưng bày chuyên đề “Cổ vật tỉnh Đông và các sưu tập cổ vật tư nhân tiêu biểu”, “Văn hóa Đông Sơn trên đất Hải Dương và cổ vật tư nhân tiêu biểu lần thứ 2, năm 2015”,

“Di sản văn hóa thời Lý - Trần qua hệ thống di tích và phát hiện khảo cổ học trên đất Hải Dương”, “Gốm Chu Đậu - Tinh hoa văn hóa Việt Nam”... Thông qua các cuộc trưng bày, các sưu tập hiện vật khảo cổ, các di sản văn hóa được giới thiệu đến công chúng góp phần làm sáng tỏ một phần lịch sử, bản sắc văn hóa Xứ Đông.

Bằng những việc làm thiết thực, trong những năm qua Bảo tàng tỉnh Hải Dương đã làm tốt công tác trưng bày,

giáo dục công chúng, trọng tâm là các hoạt động trưng bày phát huy giá trị các sưu tập hiện vật về khảo cổ học, góp phần nâng cao nhận thức nhân dân trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa quý báu của dân tộc□

(\*) Phó Giám đốc Bảo tàng tỉnh Hải Dương

**Tài liệu tham khảo:** Kỳ yếu - Khảo cổ học Hải Dương thế kỷ XX và những năm đầu thế kỷ XXI.

# NGƯỜI KỂ CHUYỆN

## “Một thế kỷ qua những mẫu chuyện đời”

KHÚC HÀ LINH

Giáo sư Văn Tạo sinh năm Bính Dần (1926), tại làng La Tỉnh, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Xưa kia, đó là vùng quê nghèo, nước lợ, chỉ có cua cáy, rươi ruốc và cây lúa nuôi sống con người. Nhưng Tứ Kỳ thời xưa nổi tiếng đất học, có tới 47 vị Tiến sĩ Nho học được ghi trong sử sách.

Bình sinh, ông vẫn tâm niệm lời bà nội truyền cho một câu châm ngôn. “Ở đời không nên mượn hơi ai mà thở”... Và suốt từ tuổi trưởng thành, ông đã sống và cống hiến, bằng chính hơi thở của mình cho đến tuổi 92.

**G**iáo sư Văn Tạo giác ngộ cách mạng sớm. Năm 1947 ông tham gia phong trào Việt Minh, 21 tuổi thành người Cộng sản, làm cán bộ tuyên huấn huyện Tứ Kỳ, rồi tham gia mở trường Trung học Phan Bội Châu, trực tiếp dạy môn văn, sử, địa. Năm 1951 ông lên Việt Bắc, tham gia công tác Đoàn thanh niên Cứu quốc, rồi chuyển sang công tác Ban Văn - Sử - Địa trực thuộc Ban Bí thư TW. Từ đây Văn Tạo thành Nhà nghiên cứu lịch sử cận đại Việt Nam.

Theo Giáo sư Chu Hảo – nguyên Giám đốc Nhà xuất bản Tri Thức thì: Giáo sư Văn Tạo có tinh thần tự lực cánh sinh tối đa và kiên quyết chống ý lại. Ông nhớ câu châm ngôn của bà nội dạy, làm hành trang suốt cả cuộc đời. Ông tự học, kiên trì vừa làm vừa học, trở thành Giáo sư năm 1984, giữ chức Viện trưởng Viện Sử học mười năm (1980-1989).

60 năm làm sử, ông đi nhiều, khắp trong Nam ngoài Bắc, dự Hội thảo quốc tế, đi công tác nhiều nơi trên thế giới, được đồng nghiệp mến phục. Ông đã viết riêng hơn chục cuốn sách, khoảng 100 cuốn với cương vị chủ biên hay đồng tác giả và hàng nghìn trang viết trên các báo, tạp chí, về các vấn đề lịch sử và



Cố Giáo sư Văn Tạo.

thời cuộc. Đó là chưa kể gần một trăm văn bản kiến nghị về các chủ trương, chính sách, đường lối... để gửi tới các cơ quan, các vị lãnh đạo cao cấp của Nhà nước và Trung ương Đảng. Vừa làm công tác quản lý, ông còn hướng dẫn, phản biện cho 80 luận án Tiến sĩ, góp phần đào tạo những trí thức, nhà khoa học cho đất nước.

Giáo sư Văn Tạo làm việc không mệt mỏi. Ông có một sức sáng tạo tuyệt vời. Công trình khoa học “Nạn đói năm 1945 ở Việt Nam - những chứng tích lịch sử” gây xúc động với bạn bè quốc tế, được nhận Giải thưởng Nhà nước 2010. Khi đã vào tuổi 70 ông còn hăm hở viết đề cương nghiên cứu và hội thảo về sự

nghiệp dựng nước của họ Khúc đất Hồng Châu.

Thế kỷ trước, học giả Nguyễn Văn Vĩnh có câu nói nổi tiếng “Nước Nam ta sau này, hay hay dở là ở chữ quốc ngữ”. Phạm Quỳnh, chủ bút Tạp chí Nam Phong tuyên bố “Truyện Kiều còn, tiếng ta còn, tiếng ta còn, nước ta còn”. Thế kỷ này Giáo sư Văn Tạo dự báo “Tương lai nước Việt Nam phụ thuộc vào sự hình thành giai cấp công nhân trí thức”.

Nguyên Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Khánh có lần nhận xét: Giáo sư Văn Tạo là người say mê nghiên cứu, là nhà khoa học chân chính, có tính tự tin, tự chủ và thẳng thắn, khách quan, trung thực, không nghĩ một đảng viết một nẻo. Ông cũng là người có nghị lực biết vượt qua khó khăn bệnh tật hiểm nghèo để sống và cống hiến...

Ông Nguyễn Khánh kể rằng, hai người đã cùng làm việc với nhau gần 3 năm để xây dựng và biên tập bộ lịch sử của Chính phủ Việt Nam. Những khi phát biểu, Giáo sư Văn Tạo luôn thể hiện khách quan và sâu sắc, có ý kiến sắc bén mới mẻ, không chấp nhận sự kết luận dễ dãi, không rành mạch, những đề nghị thuận chiều với dự thảo, với bản trình bày đề dẫn. ➡



GS-TS Trần Ngọc Hiên coi ông là tấm gương sáng trong khoa học; nguyên Phó Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Đoàn Duy Thành, tâm sự rằng đó là người bạn tri kỷ, biết chia sẻ cảm thông với bạn bè. Nguyên Bộ trưởng Ngoại giao Nguyễn Di Niên lại tinh tế nhận xét: Giáo sư Văn Tạo làm sử có tố chất ngoại giao...

Ít người biết rằng, từ khi chuẩn bị Đại hội Đảng khóa VI, cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã giao cho ông nghiên cứu đề tài với chủ đề “Di sản lịch sử và xuất phát điểm khi đi lên CNXH”. Ông đã hoàn thành, và đề tài có giá trị lớn trong lý luận và thực tiễn “nhìn thẳng vào sự thật, nói rõ sự thật, tôn trọng quy luật khách quan”. Từ đó mà nhiều sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử được nhìn nhận lại, đánh giá, được trả tên, được xã hội minh định rõ ràng

Với Giáo sư Văn Tạo, trái tim ông luôn rung động trước sự thật của lịch sử dân tộc, của mỗi con người, nên ông luôn quyết tâm hướng tới sự công bằng, sự thật. Chính vì thế năm 1996 ông là người khởi xướng luận thuyết “Công minh lịch sử, và công bằng xã hội” đã gây ấn tượng mạnh mẽ, ảnh hưởng lớn đến nhận thức trong toàn xã hội. Từ quan điểm này, ông đã minh oan, hoặc trả lại giá trị đích thực cho những nhân vật lịch sử, những sự kiện lịch sử, vốn chưa được đánh giá công bằng.

Có những vấn đề lịch sử nhạy cảm, nhiều người né tránh, nhưng Giáo sư Văn Tạo, lại thẳng thắn trình bày quan điểm, chính kiến của mình. Trong bài “Phạm Quỳnh - chủ bút báo Nam Phong”, đăng trên tạp chí Khoa học và Ứng dụng Hải Dương, số tháng 2 năm 2005,

ông viết: “Phạm Quỳnh không có hành vi nào tàn ác với nhân dân, không đàn áp các cuộc khởi nghĩa nông dân như nhiều quan lại thời Nguyễn... Nhưng mặt khác ông lại có công chuyển tải văn hoá Đông - Tây trên văn đàn, báo giới Việt Nam, góp phần làm phong phú thêm cho ngôn ngữ, văn hoá dân tộc Việt Nam thời đầu thế kỷ XX, công lao đó đáng được ghi nhận”.

Kính phục thay, ông đã bỏ thời gian trong 5 năm từ 2009 đến 2013, dần dần tự ghi được 118 băng ghi âm, kể lại lịch sử Việt Nam với tiêu đề “Một thế kỷ qua những mẫu chuyện đời”. Mẫu chuyện ấy được thể hiện bằng giọng nói của ông, có thời lượng 8.000 phút. Ông đã tặng số băng ấy cho nhà nước, làm tài liệu tham khảo về lịch sử.

Về phong thái giản dị, tính cách bình dân, dễ hòa nhập của Giáo sư nhưng bên trong là một kho trí tuệ thật đáng kính nể... Đối với những người đi sau, Giáo sư bao giờ cũng khích lệ, động viên một cách chân thành. Tuổi tác ông, đáng vào hàng cha chú, nhưng người viết bài này thường xưng hô gọi ông là thầy, bậc thầy. Đã mấy lần thầy Văn Tạo, thẳng thắn bảo: “Anh thì danh bé, tiếng nhỏ, nhưng cũng làm được nhiều việc lớn”. Lại một lần Giáo sư về dự lễ khánh thành đền thờ Khúc Thừa Dụ, ông nghe xong bài văn tế “Anh hùng dân tộc Khúc Thừa Dụ” do K.H.L phụng thảo, Giáo sư cười bảo rằng: “Thế là súc tích rồi, còn phải gì nữa...”.

Năm 2010 khi làm bộ phim tài liệu “Lấp lánh sao Khuê” kể về cuộc đời Nguyễn Trãi, chúng tôi mời Giáo sư trả lời phỏng vấn, ông nhận lời nhưng do tắc đường nên xe đến muộn, ai cũng lo lắng. Khi

đến nhà (ở gác 2 khu nhà tập thể gần Đại học Bách khoa, phố Lê Thanh Nghị - HN) đã thấy Giáo sư quần áo tươm tất ngồi đợi sẵn bên bàn. Chúng tôi ngượng ngùng xin lỗi, giáo sư cười độ lượng: “Hà Nội giờ này không tắc đường mới lạ”. Nhờ ông chuẩn bị kỹ, nên ghi hình đạt chất lượng cao. Ông nhận xét, đánh giá phân tích tài năng và tầm chiến lược của Nguyễn Trãi rất uyên thâm...

Xa quê từ năm 27 tuổi rồi làm việc và sinh sống ở Hà Nội, nhưng Giáo sư Văn Tạo luôn dành tình cảm đặc biệt với quê hương.

Ở Hải Dương, dường như những sự kiện lịch sử, nhân vật lịch sử quan trọng đều có tiếng nói của Giáo sư tham gia, làm cho vấn đề thêm minh triết rõ ràng. Ví như: Tọa đàm về học giả Phạm Quỳnh và Tạp chí Nam Phong, Hội thảo về phát huy bảo tồn cổ trạch Tự Lực văn đoàn, Hội thảo về họ Khúc thế kỷ X, hội thảo về “Chí Linh bát cổ”, về nữ thương gia làm từ thiện thời Lê Trịnh - Bồ Lạng đất Tứ Kỳ...

Giáo sư được tặng nhiều Huân chương, hai lần Giải thưởng Nhà nước về KH&CN. Nhưng phần thưởng cao quý nhất, ông là nhà sử học chân chính của dân, vì dân. Giáo sư Văn Tạo, người trí thức tuổi Dần có tâm hồn nghệ sĩ. Ông thích hát ca trù. Nghe kể lại, dịp 85 tuổi, ông đã sáng tác bài ca trù tự sự, gửi gắm nỗi mình:

*Bút “Tu Mã” vẫn ruổi rong  
“Trường Sử”*

*Tuổi “Trời cho” mà cũng  
tuổi “Đời cho”.*

Nhưng ngòi bút “Tu Mã” đã nằm yên trên “Trường sử” khi vào tuổi 92 (2017)...

Nếu còn, Quý Mão này, Giáo sư Văn Tạo đã 98 tuổi! □

# DẤU ẤN CỦA TRIỂN LÃM ẢNH TƯ LIỆU, NGHỆ THUẬT “Hải Dương - Văn hiến và phát triển”

THIỆT TÍN

Từ khi nhiếp ảnh được đưa vào nước ta ngày 14/3/1869, cùng với dòng chảy xã hội, nhiếp ảnh đóng vai trò quan trọng trong việc ghi lại những hình ảnh chân thực, phản ánh mọi mặt đời sống xã hội thời kỳ đó và những biến cố lịch sử, thời khắc quan trọng của đất nước. Những hình ảnh tư liệu quý giá được ví như “Viết lịch sử bằng hình ảnh” được các: “thợ ảnh”, phóng viên ảnh, nghệ sĩ nhiếp ảnh... ghi lại có giá trị to lớn cho hôm nay và mai sau.



*Đến với Chu Đậu – Huy chương Đồng liên hoan ANT khu vực sông Hồng tại Hưng Yên, tác giả Thiệt Tín.*

**M**ảng ảnh nghệ thuật (ANT) nằm trong khối văn học nghệ thuật, là bộ phận cấu thành của văn hóa nói chung. Trong suốt quá trình phát triển, những tác phẩm ANT đã được thẩm định của các nghệ sĩ nhiếp ảnh, phóng viên ảnh, tác giả yêu thích nghệ thuật nhiếp ảnh nước nhà nói chung, tỉnh Hải Dương nói riêng có giá trị to lớn, góp phần tuyên truyền cổ vũ, động viên quân và dân ta trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Có tác dụng nâng cao dân trí, là món ăn tinh thần đặc biệt của Nhân dân.

Tháng 2.2023 Hội Văn học

Nghệ thuật phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức trưng bày và khai mạc Triển lãm ảnh tư liệu, nghệ thuật “Hải Dương – Văn hiến và phát triển”. Đây là sự kiện văn hóa trọng đại tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về Văn hóa Việt Nam” (1943-2023).

Triển lãm trưng bày 80 bức ảnh của các nghệ sĩ nhiếp ảnh thuộc Ban Nhiếp ảnh (Hội VHNT tỉnh), đây là những tác phẩm nhiếp ảnh tương đối tiêu biểu của các tác giả qua các thời kỳ. Một số tác giả đã mất, tuy nhiên các tác phẩm của họ còn mãi với thời gian,

có giá trị cao về tính tư liệu lịch sử, hình tượng nghệ thuật đặc trưng của thời kỳ đó. Các tác giả trong những năm tháng chống Mỹ cứu nước như: Văn Quang Đức, Nguyễn Khuê, Tô Kim Trọng, Bá Thuộc... có các hình ảnh ghi lại dấu ấn một thời hào hùng của quân và dân tỉnh Hải Dương những năm 60-70 của thế kỷ trước, tiêu biểu là các tác phẩm “Bác Hồ đập guồng nước ở Hiệp Lực” của tác giả Nguyễn Khuê, bức ảnh được chụp vào ngày 26/7/1962, có bố cục chặt chẽ, hình ảnh Bác được khắc họa một cách dung dị với quần xắn cao tham gia đập guồng nước chống úng lụt mùa. Hành động của Bác đã góp phần cổ vũ, động viên Nhân dân hăng say lao động sản xuất góp phần xây dựng CNXH ở miền Bắc. Đây là lần thứ tư Bác về thăm Hải Dương, bức ảnh đã trở thành tư liệu quý của tỉnh ghi dấu chân Người trên mảnh đất xứ Đông; “Bác Hồ thăm giếng nước ở Nam Chính” của tác giả Tô Kim Trọng, bức ảnh được chụp vào ngày 15/2/1965, Bác vào thăm nhà bà Khe, đến bên giếng nước nói chuyện thân mật với cán bộ và Nhân dân, Bác đã căn dặn: “Nam Chính phải cố gắng hơn nữa, Nam Chính phải là xã kiểu mẫu về công tác y tế nông thôn...”, đây

► là lần thứ năm và cũng là lần cuối Bác về thăm Hải Dương. Bức ảnh có ý nghĩa, biểu tượng cho phong trào vệ sinh yêu nước toàn quốc. Các tác phẩm: Bắt sống giặc lái Mỹ, Đường cây “Ba đằm đằm”, Phơi thóc sân đình, Hành quân ra mặt trận, Trên sông Kinh Thầy... của lão NSNA Văn Quang Đức đã ghi lại được không khí hào hùng của quân và dân miền Bắc đánh tan chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, bắt sống giặc lái Mỹ, nữ dân quân, du kích chắc tay súng, vững tay cày vừa sản xuất vừa chiến đấu chi viện cho chiến trường miền Nam... Đây là những tác phẩm có giá trị về nghệ thuật, đồng thời là những tư liệu quý, có giá trị về tư liệu lịch sử phản ánh một thời hào hùng của dân tộc.

Các tác giả: Trần Quang Thông, Đỗ Gia Trụ, Văn Cả Quyết, Trương Thế Dũng là lớp NSNA có các tác phẩm phản ánh thời kỳ xây dựng đất nước, tỉnh Hải Hưng (năm 1997 là tỉnh Hải Dương), trong công cuộc phát triển kinh tế-xã hội, thời kỳ đầu thống nhất đất nước. Các tác phẩm: Lấp lánh ánh chiều của NSNA Trần Quang Thông, đoạt giải Nhất quốc gia lần thứ XIV, năm 1987 với chủ đề “Con người và Lao động”. Tác giả đã chớp được khoảnh khắc quý giá, thể hiện được niềm vui, sức trẻ phơi phới của các nữ thanh niên, hoàn thành ngày lao động trên cánh đồng lúa bao la, ánh hoàng hôn rực rỡ, lấp lánh trên mặt ruộng, báo hiệu một mùa bội thu; tác phẩm “Trên cánh đồng đày”, “Hai lúa, một màu” của tác giả Trương Thế Dũng; tác phẩm “Truyền nghề” của tác giả Đỗ Gia Trụ; tác phẩm “Âm no hạnh phúc” của tác giả Văn Cả Quyết... là những tác phẩm được giải cao ở tỉnh và tại Liên hoan ảnh nghệ thuật khu vực



*Phụ nữ Ba đằm đằm ảnh của lão NSNA Văn Quang Đức.*

Đồng bằng sông Hồng, đây là những tác phẩm tiêu biểu ghi lại mọi mặt đời sống kinh tế-xã hội tỉnh Hải Dương những năm tháng đó.

Các tác giả sau này như: Tiến Thành, Trần Tuấn, Đức Toàn, Thành Chung, Nguyễn Cường, Hoàng Hiệp, Đỗ Thanh Mai, Trường Thông, Trọng Tuệ, Mạnh Hiến... có nhiều tác phẩm nhiếp ảnh đạt giá trị cao về nội dung tư tưởng, phản ánh các mặt của đời sống xã hội. Biểu dương các điển hình tiên tiến, các tấm gương “Người tốt, việc tốt”. Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Hải Dương trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa, đẩy mạnh chuyển đổi số. Các chương trình mục tiêu quốc gia. Giới thiệu các di tích danh thắng, các nét văn hóa đặc trưng tiêu biểu của xứ Đông... đến đông đảo công chúng, trong và ngoài nước, góp phần quảng bá đất và người Hải Dương nói riêng, Việt Nam nói chung đến bạn bè quốc tế về một Việt Nam thân thiện, mến khách và phát triển. Các tác giả đã có một số tác phẩm đoạt giải cao tại các cuộc thi ANT quốc tế,

trong nước, khu vực và cấp tỉnh, thông qua các tác phẩm của họ đã góp phần cổ vũ, động viên các tầng lớp Nhân dân trong tỉnh hăng hái thi đua lao động sản xuất, kinh doanh giỏi thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển, trong đó có tác phẩm: “Đường làng Lộ Cương” của Trần Tuấn; “Tình ca công trường”, “Hào quang của thép”, “Hội làng” của Thành Chung; “Vũ công biểu diễn”, “Lễ hội quê tôi” của Đỗ Thanh Mai; “Nổi đôi bờ mơ ước”, “Giếng mắt rồng” của Hoàng Hiệp... tại triển lãm “Hải Dương - Văn hiến và phát triển”, người xem cũng thấy được truyền thống văn hiến, bề dày văn hóa của mảnh đất quê hương. Thấy được những nét văn hóa bền bỉ, với cội rễ vững bền về trầm tích văn hóa thông qua các tác phẩm nhiếp ảnh, phản ánh nét đẹp các di tích: Văn miếu Mao Điền, Kiếp Bạc, Côn Sơn, An Phụ...; nghệ thuật biểu diễn Chèo, Tuồng, Rối nước, hay lễ hội quân trên sông Lục Đầu, trò chơi Pháo đất, những di tích, văn hóa, lễ hội... của 12 huyện, thị xã, thành phố. Mỗi huyện, thị với những nét đặc trưng riêng, là

*(Xem tiếp trang 29)*



# Bảo tàng tỉnh tiếp nhận kỷ vật của Chiến sĩ bị tù đầy Nguyễn Văn Đồ

HOÀNG HƯƠNG

Năm 2013, ông Nguyễn Văn Đồ đã trao tặng Bảo tàng tỉnh 05 hiện vật liên quan đến cuộc đời sự nghiệp hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đầy và 01 ảnh chân dung. Năm 2023, ông tiếp tục bàn giao cho Bảo tàng tỉnh 04 hình ảnh về hoạt động của các Chiến sĩ bị địch bắt tù đầy sau ngày trở về để quản lý và sử dụng lâu dài.

**Ông** Nguyễn Văn Đồ, sinh năm 1946 tại thôn Quỳnh Khê, xã Kim Xuyên, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, mảnh đất có bề dày lịch sử anh hùng với hai cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp và đế quốc Mỹ xâm lược - Tiếng sấm đường 5 quê hương Kim Thành anh hùng. Khi còn nhỏ, ông đã tích cực tham gia cùng bộ đội địa phương đánh trả máy bay địch đến bắn phá quê hương.

Tuy chưa đến tuổi nhập ngũ nhưng với tinh thần yêu nước, ông tình nguyện xin tham gia Quân đội nhân dân Việt Nam vào tháng 10/1966. Tháng 3 năm 1967, ông vào Nam chiến đấu tại chiến trường Quân khu 5. Trong chiến trường ông tham gia đánh 5 trận lớn và nhiều trận phục kích, tập kích chống càn của địch.

Để chuẩn bị cho đợt tổng tấn công Mậu Thân năm 1968, ông Đồ được đơn vị phân công xuống cơ sở cùng bộ đội địa phương, dân quân du kích tổ chức chiến đấu, trong cuộc càn quét của Mỹ ngụy. Ông và anh em xuống hầm bí mật, do có phản bội chỉ điểm đã khai hầm đánh bọc, ném lựu đạn cay, 5 người trong hầm ngất xỉu. Ông bị địch bắt, khi tỉnh dậy sức khỏe phục hồi, địch đưa ông về trại giam Non Nước (Đà Nẵng). Trong quá



Ông Nguyễn Văn Đồ.

trình thẩm vấn, điều tra khai thác của địch, ông Đồ đã tìm cách khai tên giả, quê quán cũng khai chệch đi nhằm đánh lạc hướng bảo vệ cơ sở cách mạng, tuyệt đối không làm điều gì ảnh hưởng đến đơn vị và tổ chức Đảng.

Tháng 1/1969, địch đẩy ông cùng 100 anh em tù binh từ trại giam Đà Nẵng ra đảo Phú Quốc. Năm 1970, địch âm mưu dụ dỗ chiêu hồi, lập khu tân sinh hoạt, chúng phân hóa người miền Nam và người miền Bắc, ông Đồ bị chúng đưa về khu D5. Phân khu D5 là phân khu chiến sĩ quê miền Bắc, anh em thường xuyên tổ chức đấu tranh. Địch cài 6 tên

mật báo, trong đó có Doãn Văn Biên và Vũ Thanh Thủy vào D5 trong đợt xáo trộn tù binh giữa các phân khu. Trong 6 tên mật báo (quần chiêu hồi) có người đã tham gia trừng trị bọn trật tự, bị địch bắt tra tấn và đưa đi giam giữ nhiều nơi, nhưng vì không vững vàng trước đòn roi và thủ đoạn mua chuộc, cưỡng ép của địch nên đã chiêu hồi, quay sang làm mật báo cho địch.

Đảng ủy phân khu nắm rõ bọn này nên đã cử anh em kiểm soát chặt chẽ những mối quan hệ giữa chúng với bọn quân cảnh, giám thị. Từ đó, sáu tên không dám trực tiếp gặp gỡ giám thị và quân cảnh để báo tin tức mà chỉ còn cách viết thư ném vào giữa hàng rào để đến khi bọn quân cảnh vào tuần tra sẽ nhận.

Khoảng tháng 3/1971, anh em phân khu D5 tổ chức ba đường hầm để chuẩn bị vượt ngục, trong đó có một đường hầm chỉ còn một tuần lễ nữa là khai miệng hầm, một đường hầm còn một tháng nữa là hoàn thành. Mặc dù anh em rất cẩn thận canh gác, ngụy trang che mắt bọn mật báo nhưng chúng vẫn rình mò biết được tù binh đào hầm vượt ngục. Tên Doãn Văn Biên viết giấy ném vào giữa các hàng rào dây kẽm gai phân chia C5 và D5 để báo cho bọn quân cảnh.

Nhờ cảnh giác nên vào

► khoảng 9 giờ sáng 04/7/1971, khi tên Biên vừa ném giấy vào giữa hàng rào, anh em khu C5 trông thấy liền báo cho khu D5 biết và anh em đã dùng dây kẽm gai luôn móc kéo vào được. Trong tờ giấy, tên Biên ghi nội dung: tên của 56 người ở phòng nhà bếp tham gia đào hầm, tên các đồng chí lãnh đạo Đảng ủy, các Bí thư chi bộ mà chúng nghi ngờ và vị trí các miệng hầm chúng phát hiện được.

Đảng ủy phân khu họp khẩn cấp quyết định trừ khử tên Biên để bảo vệ công trình đường hầm đang thực hiện, đồng thời để cảnh báo các tên còn lại. Anh Hà Văn Tháo và anh Nguyễn Văn Bình đã giết tên Biên bằng cách bắm huyết và dùng đá đập vào đầu, hấn chết ngay. Anh em đưa xác tên Biên bỏ ở hành lang giữa phòng 5 và phòng 6. Đúng 13 giờ, sau một hồi keng vang lên, anh em lần lượt kéo nhau ra sân lớn xếp hàng điểm danh trưa. Khi đi qua chỗ tên Biên nằm chết, ai nấy đều cảm phần tên phản bội. Một tên Giám thị vào điểm danh thấy thiếu một người, lập tức anh Nguyễn Văn Thanh đứng lên nhận là giết tên Doãn Văn Biên. Ngay lúc đó, anh Đàm Thế Sinh (tên trong tù là Trương Văn Long, quê Hà Nam) cũng đứng lên nhận đã cùng anh Thanh giết tên Biên. Tên Giám thị bỏ chạy lên Giám thị Trưởng khu 5 báo cáo. Một lúc sau, Giám thị và quân cảnh đưa xác tên Biên ra và bắt hai anh Thanh, Sinh đến phòng Giám thị Trưởng khu, rồi tách hai người ra hai phòng giam riêng biệt, tra tấn các anh rất dã man.

Hai ngày sau, ngày 06/7/1971, tên mật báo Vũ Thanh Thủy có ý định nhảy ra, anh em D5 phát hiện xin ý kiến Đảng ủy phân khu. Đảng

ủy hội ý và quyết định cho Đội bảo vệ tù binh xử lý ngay. Hai ông Nguyễn Văn Đào (tức Nguyễn Văn Đò, quê Hải Dương) và Nguyễn Văn Pha (tức Vũ Hồng Thăng, quê Thanh Hóa) đứng ra nhận giết tên Thủy. Trước khi nhận nhiệm vụ, ông Đò được tổ chức kết nạp vào Đảng Cộng sản Việt Nam.

Khi địch điểm danh thấy thiếu người, ông Đò cùng 3 người đứng lên nhận “chúng tôi đã giết tên đó”. Địch bắt ra khỏi trại giam, tra tấn các ông rất dã man và tra hỏi “Tại sao mày giết tên Thủy?, Ai tổ chức cho mày giết nó?, ở trong đó ai là Bí thư chi bộ?”,... Cuộc tra tấn dòn dập, liên tục nhưng chúng không khai thác được gì, địch đực 3 răng cửa của ông Đò, ông ngắt đi. Khi tỉnh lại các ông đã thấy mình nằm trong chuồng cọp phân khu 5, mình đầy vết thương, mặt mũi sưng vù, không cựa quậy được. Rồi sau đó đưa các ông đi biệt giam khu A2. Tại trại giam khu A2 các ông Thanh, Kế, Sinh, Thăng và Đò gặp nhau. Các ông đã chịu đựng mọi đau đớn, giữ tròn lời hứa trước Đảng ủy và lòng tin của đồng đội, kiên quyết không

khai báo dù là nửa lời.

Ngày 14/12/1971, chúng đưa các ông về đất liền. Địch nhốt ông Đò vào két xô và hàng ngày cho luật sư đến tra hỏi “Các anh là tội giết người, là tội nặng lắm”. Ông Đò trả lời với luật sư “chúng tôi giết những thằng phản bội lại Tổ quốc chúng tôi thì chúng tôi không có tội gì mà phải cần đến luật sư”, mặc dù luật sư đã đến nhiều lần nhưng ông Đò và 3 anh em đều từ chối, không chấp thuận. Ngày 20/2/1971 địch đưa ông ra xét xử tại Tòa án Quân sự Vùng 4 chiến thuật ở Cần Thơ. Trước ống kính của nhà báo và đông đủ nhân viên chính quyền Mỹ ngay, các ông trả lời “Chúng tôi giết người phản bội Tổ quốc tôi và tập thể trại giam, chúng tôi không có tội gì cả”. Địch lại đưa về Cần Thơ nhốt vào két xô. Thấy có thuận lợi, ông Đò và 3 anh em (Pha, Kế, Sinh) đã tổ chức vượt ngục, đi đến bờ sông Bình Thủy, tỉnh Vĩnh Long, bị địch phục kích tấn công, bị lộ ông Đò đã nhảy xuống sông thu hút đánh lạc hướng lực lượng để 3 đồng đội chạy thoát về với cách mạng. Ông Đò chạy vượt qua sông bị địch truy đuổi, bao vây, bị đói lả, ngắt xiu



*Hiện vật liên quan đến cuộc đời, sự nghiệp hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đầy của ông Nguyễn Văn Đò.*

ở bờ sông.

Ngày hôm sau, địch đi tìm, bị bắt lại, chúng đánh đập tra tấn và thốt lên: “Công nhận mày là người anh hùng và dũng cảm, con người cách mạng”. Sau chúng đưa ông về khám Trí Hòa, rồi đẩy ra Côn Đảo với tên tù binh có án - người tù có án 20 năm. Đến tháng 3/1974 ông Đồ được trao trả cùng với 52 đồng chí khác tại Lộc Ninh (Bình Phước). Về với quân đội, với cách mạng ông Đồ được phong Chính sách, chính trị Quân khu 5 kết luận: khi bị bắt giữ vững người chiến sĩ giải phóng, ở trong tù vẫn cùng đồng đội sinh hoạt và tổ chức mọi cách vượt ngục như đào hầm, chui rào để về với cách mạng. Trong tù ông có những thành tích xuất sắc nên ông được tính tuổi quân liên tục và công nhận Đảng viên chính thức, được tặng thưởng chiến công hạng Ba. Sau thời gian an dưỡng và học tập ông được về phục viên tại địa phương. Năm 1996, xưởng phim Quân đội về quay phim tài liệu

“Những người chiến thắng trở về”, ông được mời làm nhân chứng sống tố cáo tội ác của Mỹ ngụy trong nhà tù.

Năm 2001, xưởng phim tài liệu Đài truyền hình VTV1 lại về địa phương mời ông tham gia quay phim “Ký ức chiến tranh”. Năm 2008, xưởng phim tư liệu thành phố Hồ Chí Minh mời ông ra đảo Phú Quốc diễn tập lại về những hình thức tra tấn của Mỹ ngụy như: chuồng cọp, cũi sắt, nhào lộn vĩ sắt, đục răng đối với các tù nhân cách mạng.

Ông Nguyễn Văn Đồ do có nhiều công lao và thành tích đóng góp trong chiến tranh chống Mỹ nên được Đảng và Nhà nước tặng: Huân chương chiến công giải phóng hạng Ba; Huân chương chiến sĩ giải phóng hạng Nhất, Nhì, Ba; Huân chương chiến công giải phóng; Huân chương kháng chiến hạng Ba; Kỷ niệm chương vì giai cấp nông dân Việt Nam; Huy hiệu 50 năm tuổi Đảng.... Năm 2013, ông Đồ trao tặng cho Bảo tàng tỉnh 05 hiện vật liên quan đến cuộc

đòi và hoạt động cách mạng bị địch bắt tù đầy và 01 ảnh chân dung, năm 2023 ông tiếp tục trao tặng cho Bảo tàng tỉnh thêm 04 hình ảnh liên quan đến Chiến sỹ bị địch bắt tù đầy sau ngày trở về để quản lý và sử dụng lâu dài.

Chiến tranh đã lùi xa, ông Đồ đã may mắn trở về địa phương xây dựng quê hương giàu đẹp, khí chất dũng cảm của người cách mạng vào sinh ra tử luôn toát lên vẻ đẹp đáng kính ở cựu tù chính trị Nguyễn Văn Đồ. Nhiều đoàn khách khi ra tham quan Nhà tù Côn Đảo và Phú Quốc được nghe giới thiệu về người cựu tù, nhân chứng lịch sử là người con quê hương Kim Xuyên, Kim Thành, Hải Dương đã không khỏi rơi lệ. Sau chuyến đi tham quan đó nhiều đoàn đã đến tận nhà ông Nguyễn Văn Đồ hỏi thăm sức khỏe ông như một lời tri ân, cảm tạ dành tặng ông và đồng đội đã đem lại nền hòa bình cho đất nước□

## Dấu ấn...

(Tiếp theo trang 26)

một mảnh ghép văn hóa làm nên một bức tranh rực rỡ đa sắc màu, giàu trầm tích văn hóa, văn học nghệ thuật của xứ Đông xưa, Hải Dương nay.

Bà Trương Thị Thương Huyền, Chủ tịch Hội VHNT, Trưởng Ban Tổ chức Triển lãm cho biết: Với 80 tác phẩm ANT tiêu biểu trong sự nghiệp sáng tác qua các thời kỳ của gần 30 NSNA kỳ cựu, là hội viên Hội VHNT tỉnh Hải Dương, hội viên Hội NSNA Việt Nam, được ghi nhận tại các triển lãm cấp tỉnh, khu vực, toàn quốc và quốc tế. Triển lãm giới thiệu đến người xem dấu ấn

văn hiến và sự phát triển của tỉnh Hải Dương qua các góc nhìn chân thực và cảm xúc của nghệ thuật nhiếp ảnh, thông qua các tác phẩm ANT trưng bày tại triển lãm lần này, đã tập trung phản ánh sự phát triển, đổi thay của quê hương Hải Dương trong tiến trình xây dựng, phát triển và bảo vệ Tổ quốc. Đồng thời giới thiệu, quảng bá những thành tựu trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh - quốc phòng tiêu biểu của tỉnh Hải Dương.

Nằm trong chuỗi các hoạt động văn hóa, văn học nghệ thuật tuyên truyền kỷ niệm 80 năm ra đời “Đề cương về Văn hóa Việt Nam” 1943-2023, Triển lãm ảnh tư liệu, nghệ

thuật “Hải Dương - Văn hiến và Phát triển” thể hiện sự vào cuộc mạnh mẽ của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Hội Văn học Nghệ thuật với sự đồng hành của các tác giả, NSNA để làm nên một triển lãm đầy ý nghĩa... ghi nhận tấm lòng, tình cảm của các tác giả, của những người đã và đang hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, văn học nghệ thuật để tri ân bản “Đề cương” vĩ đại này. Đồng thời khẳng định những thành tựu nhiếp ảnh của giới văn nghệ sĩ tỉnh nhà qua các thời kỳ, có giá trị to lớn, mang đến cho những người yêu nghệ thuật, công chúng và du khách những cảm nhận đặc biệt về đất và người Hải Dương□



# Bộ tác phẩm đặc biệt “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” TRÊN GỐM SỨ CỦA HỌA SĨ ĐẶNG THÀNH LONG

TRỌNG NHÂN

**Đ**ề tài sáng tác về Chủ tịch Hồ Chí Minh đã được các văn, nghệ sĩ trên cả nước khai thác thực hiện rất thành công, các tác phẩm được thể hiện trên nhiều lĩnh vực: văn học, sân khấu, điện ảnh, nhiếp ảnh, âm nhạc, hội họa... Đối với bộ tranh gốm sứ “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” của họa sĩ Đặng Thành Long, hội viên Hội Mỹ thuật Việt Nam, hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Hải Dương gồm có 79 tranh, được sáng tác từ năm 2022 và hoàn thành vào tháng 5/2023, là sự kiện đặc biệt. Đặc biệt ở chỗ chưa có văn nghệ sĩ nào trong cả nước sáng tác hình tượng Chủ tịch Hồ Chí Minh trên gốm sứ thành bộ tác phẩm với số lượng nhiều đến thế.

Đặng Thành Long là họa sĩ đa tài, được nhiều người biết đến, đặc biệt là giới họa sĩ. Anh thành danh ở mảng điêu khắc, với các tác phẩm nổi tiếng: Hạnh phúc người lính, Ký ức Biển Đông, Đội, Mầu tử... và đoạt rất nhiều giải thưởng về mỹ thuật ở các địa phương, bộ, ngành trung ương. Anh ba lần đoạt Giải thưởng Văn học Nghệ thuật Côn Sơn: Giải KK lần thứ V, năm 2005; Giải KK lần thứ VI, năm 2010 và Giải B lần thứ VII, năm 2015. Tuy nhiên, với bộ tranh gốm sứ “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” là một sự đặc biệt, anh không thể hiện bằng điêu khắc, mà dùng chất liệu gốm sứ, vẽ trên gốm sứ để thực hiện tác phẩm, thể hiện lòng tôn kính với Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ của dân tộc Việt Nam.

Trước khi thực hiện bộ đề



*Bác Hồ thăm Nhà máy sứ Hải Dương.*

tài “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân”, họa sĩ Đặng Thành Long từng thể hiện các bộ tranh về gà gốm 23 tác phẩm; bộ tranh Bát Tràng làng gốm gồm 22 tranh bột màu, được in thành tập, Nhà xuất bản Văn hóa dân tộc phát hành ngày 20/9/2019. Hay bộ tranh sứ Hải Dương xưa gồm 21 tấm, dài 6,3m, cao 0,6m, hiện đang trưng bày tại Bảo tàng Hải Dương. Thực hiện đề tài “Hồ chí Minh 79 mùa Xuân”, họa sĩ Đặng Thành Long đã phải trăn trở rất nhiều, làm sao thể hiện 79 bức tranh cho tiêu biểu nhất, cô đọng nhất, toát lên được chân dung vị lãnh tụ kiệt xuất của dân tộc Việt Nam. Họa sĩ Long cho biết: “Sau rất nhiều thời gian tìm tòi, suy nghĩ, đọc và nghiên cứu nhiều tư liệu về Bác Hồ, tôi mới bắt tay vào thực hiện đề tài. Đó là xâu chuỗi các hoạt động của Bác, từ người thanh niên yêu nước, trở thành người chiến sĩ

cách mạng rồi sau khi giành độc lập, giải phóng dân tộc năm 1945, trở thành vị lãnh tụ kính yêu của Nhân dân Việt Nam. Để thể hiện hình tượng Bác chỉ trong 79 bức vẽ, tôi phải chắt lọc, lựa chọn những hình tượng tiêu biểu nhất để khắc họa lên cốt cách của Người trong suốt cuộc đời, sự nghiệp”.

Bức vẽ đầu tiên trong bộ “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” là hình tượng người thanh niên yêu nước Nguyễn Tất Thành từ bến Nhà Rồng ra đi tìm đường cứu nước và bức vẽ kết lại đề tài là “Bác bắt nhịp bài ca kết đoàn”. Trong xâu chuỗi các tác phẩm mà họa sĩ Long thể hiện từ tác phẩm đầu tiên đến cuối cùng, phản ánh cuộc đời và sự nghiệp của Người đối với đất nước, với dân tộc Việt Nam và bạn bè quốc tế, những dấu ấn mà Người để lại, trong đó có những bức: Người dự Đại hội

Tua (Pháp) năm 1920. Trong lời phát biểu của mình tại Đại hội, Người đã lên án thực dân Pháp, dùng tàu to, súng lớn, xâm chiếm đất nước ta, biến Đông Dương thành thuộc địa. Nhân dân bị đô hộ, kìm kẹp, áp bức, bóc lột, cuộc sống ngột ngạt, tối tăm. Đại diện cho các dân tộc thuộc địa, Người tố cáo tội ác của thực dân Pháp đối với Đông Dương và một số nước châu Phi, đã tạo tiếng vang lớn tại nước Pháp và các nước đế quốc, thực dân; tiếp đến là những bản vẽ Người ngồi bàn đá làm việc tại hang Pác Bó (Cao Bằng) năm 1941, với dáng vẻ trầm ngâm đắm chiêu, suy tính con đường cách mạng giải phóng đất nước...; những bản vẽ ghi lại sự kiện đặc biệt, trong đó phải kể đến bức Bác đọc bản Tuyên ngôn độc lập khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa tại quảng trường Ba Đình, năm 1945 sau khi Cách mạng tháng Tám thành công. Hay bức xôe bàn tay bị nòng pháo của chiến hạm Pháp năm 1946, thể hiện sự yêu chuộng hòa bình, tự do. Các bức vẽ: Bác tham gia chiến dịch biên giới năm 1950, Bác Hồ với thiếu nhi Việt Nam, với thiếu nhi thế giới, Bác Hồ đi thăm các trận địa phòng không. Gặp gỡ: các anh hùng, chiến sĩ thi đua toàn quốc, Nhân dân trên đồng ruộng, công nhân tại phân xưởng, nhà máy, trí thức tại các trường... đã thể hiện hình tượng của Người rất đỗi gần gũi, một tấm gương mẫu mực vì nước vì dân, không sợ gian khổ hiểm nguy. Riêng với tỉnh Hải Dương, họa sĩ Long đã thể hiện tương đối đầy đủ những lần Người về thăm và nói chuyện với cán bộ và Nhân dân trong tỉnh. Trong đó hình tượng Bác đọc bia tại chùa Côn Sơn, thăm Nhà máy sứ Hải Dương, đập guồng nước chống úng... Với cương vị là người đứng đầu Đảng, Nhà nước, tuy bận trăm công, nghìn việc nhưng Người vẫn dành sự quan tâm đặc biệt tới Đảng bộ, chính quyền và Nhân dân tỉnh



Họa sĩ Đặng Thành Long.

Hải Dương, vào các năm 1946, 1957, 1959, 1962 và 1965, mỗi lần Người về thăm đều để lại những dấu ấn sâu đậm.

Họa sĩ Đặng Thành Long chia sẻ: Đối với Chủ tịch Hồ Chí Minh, vị lãnh tụ vô vàn kính yêu của dân tộc Việt Nam, từ người già đến trẻ nhỏ ai cũng yêu, ai cũng quý. Tôi thực hiện đề tài “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” để thể hiện lòng tôn kính đối với Người, một trí tuệ, nhân cách lớn được bạn bè quốc tế công nhận. Nhiều người hỏi tôi tại sao thực hiện trên gốm sứ, bởi vì chất liệu này bền bỉ với thời gian, tôi mong cho bộ tác phẩm được sống mãi và đến được với công chúng. Thông qua tác phẩm là sự tri ân của giới văn nghệ sĩ nói chung đối với Người. Để có được bộ tác phẩm này phải kể đến sự giúp sức của Công ty Cổ phần Gốm sứ Bát Tràng, khi biết tôi thực hiện đề tài “Hồ Chí Minh 79 mùa Xuân” trên gốm sứ, đại diện Công ty đã khích lệ, động viên, đồng hành tạo những điều kiện thuận lợi nhất có thể giúp tôi thực hiện tác phẩm một cách trọn vẹn. Được bạn bè, đồng nghiệp đã nhiệt tình, tận tâm tư vấn, giúp đỡ để tôi hoàn thành bộ tác phẩm đầy ý nghĩa này □

## Nơi lan tỏa...

(Tiếp theo trang 37)

Xứ Đông cũng đã quy tụ được đông đảo những người yêu thích hát chèo, trong đó có cả các lãnh đạo quản lý cấp xã, phường, thị trấn. Trong đó điển hình là xã Nhân Quyền có Bí thư Đảng ủy, Phó Chủ tịch HĐND, công chức VHXH đều trưởng thành từ đội chèo của xã và giờ vẫn là những hạt

nhân tích cực của CLB. “Thời gian tới chúng tôi phối hợp với các CLB văn nghệ các địa phương trong tỉnh tổ chức giao lưu “Hội tụ chèo chèo Đông” mời cả các CLB chèo của TP Hải Phòng, tỉnh Bắc Ninh và TP Hà Nội. Đây là dịp để cọ xát, học hỏi lẫn nhau giữa các CLB văn nghệ trong tỉnh và tỉnh bạn” – Chủ nhiệm Vũ Công Bằng chia sẻ.

Với sự quan tâm của ngành VH-TT-DL bằng việc tổ chức các

hội thi, hội diễn, mở các lớp tập huấn và chỉ đạo điểm hoạt động văn hóa văn nghệ cơ sở đã làm cho phong trào văn nghệ quần chúng tỉnh Hải Dương ngày một nở rộ và phát triển rộng khắp. Mỗi buổi giao lưu văn nghệ là một ngày hội văn hóa của địa phương. Mong rằng CLB Nghệ thuật chèo xứ Đông sẽ là điểm đến hấp dẫn cho những người yêu thích hát chèo trên địa bàn toàn tỉnh □

# Chưa hấp dẫn bạn đọc Tại tủ sách cơ sở

THU HỒNG

Những năm gần đây, do chưa được quan tâm đúng mức nên các tủ sách cơ sở trên địa bàn tỉnh Hải Dương chưa phát huy hiệu quả, chỉ phục vụ số ít độc giả. Một số nơi tình trạng tủ sách “đắp chiếu” vì thừa vắng độc giả.

## Nơi hào hứng, chỗ thờ ơ

Nhằm xây dựng phong trào đọc sách, phát triển văn hóa đọc, Thư viện tỉnh Hải Dương luôn quan tâm, chú trọng tới công tác phát triển mạng lưới thư viện, tủ sách cơ sở trên địa bàn tỉnh. Tính đến năm 2022, toàn tỉnh có 1.296 thư viện, tủ sách cơ sở đặt tại nhà văn hóa xã, thị trấn, khu dân cư. Trong đó, các huyện như: Bình Giang có 88 tủ sách và 3 thư viện xã, Cẩm Giàng 98 tủ sách và 1 thư viện xã, Nam Sách 101 tủ sách và 4 thư viện xã... Trung bình mỗi tủ có 150 – 250 quyển sách, ngoài ra còn nhận được sách từ các cơ quan, ban, ngành Trung ương và địa phương, Thư viện tỉnh, Bản tin Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương tặng. Hiện nay, tổng số sách có trong các tủ sách cơ sở là khoảng 190.000 quyển. Mạng lưới tủ sách cơ sở đã đưa thông tin, kiến thức kinh tế, văn hóa – xã hội đến với người dân, góp phần nâng cao văn hóa đọc trong cộng đồng.

Hiện tại, Thư viện tỉnh Hải Dương có hơn 54.960 bản sách chỉ sử dụng luân chuyển đến thư viện các huyện, thị xã, thành phố. Theo đó, mỗi quý thư viện huyện sẽ thực hiện công tác luân chuyển tới các xã, nhưng thực tế công tác này ít được chú trọng. Hầu hết tại các huyện, mỗi năm cán bộ thư viện huyện luân chuyển sách cho các xã 1 lần, mỗi lần luân chuyển từ 150 – 200 bản sách/ xã.

Em Phạm Thu Thảo (huyện Thanh Hà) cho biết: “Khi tủ sách thôn được đưa vào hoạt động, em rất phấn khởi vì không phải đi mượn sách xa nữa. Tuy nhiên em thấy lượng sách không phong phú, có ít tài liệu đáp ứng được nhu cầu học tập của em. Em mong tủ sách sẽ thường xuyên được trang bị thêm nhiều đầu sách mới để phục vụ nhu cầu của bạn đọc”.

Bác Lê Văn Dũng (xã Đông Tâm, Ninh Giang) cho biết: “Gia đình tôi có nghề trồng quýt cảnh, ngoài đi tham quan mô hình thực tế ở các địa phương khác, tôi thường xuyên lên thư viện xã để đọc sách tìm hiểu các kiến thức



Hướng dẫn nghiệp vụ tại tủ sách thôn Bái Thượng, xã Toàn Thắng (Gia Lộc) của Thư viện tỉnh.

về trồng trọt. Việc đọc sách, báo ở tủ sách khu dân cư, tôi thấy yên tĩnh, cập nhật những kiến thức chính thống, chuẩn xác”.

Chị Lê Thị Lan – thủ thư thư viện huyện Gia Lộc cho biết: Dù thư viện nằm ở trung tâm huyện, nhưng cơ sở vật chất chưa đáp ứng được nhu cầu cho người đọc tại chỗ, nên chủ yếu bạn đọc mượn sách về nhà. Bởi thiếu không gian, chỗ ngồi, ảnh hưởng đến việc thu hút người đọc đến thư viện. Kinh phí chi cho hoạt động thư viện hạn chế. Để thúc đẩy hoạt động văn hóa đọc, thư viện huyện chủ yếu sử dụng qua trang fanpage, facebook, phối kết hợp các trường Tiểu học trên địa bàn huyện tổ chức thư viện lưu động.

Trao đổi với bà Trương Hồng Anh – Trưởng phòng Mạng lưới thư viện cơ sở Thư viện tỉnh cho biết: đa số các tủ sách hoạt động ở mức cầm chừng, số tủ sách hoạt động tốt cũng không nhiều. Một số tủ sách hoạt động tốt như: tủ sách Trạch Xá – xã Tân Hồng và tủ sách thôn Mộ Trạch (Bình Giang); tủ sách thôn Xuân Kiều – xã Đức Chính (Cẩm Giàng); tủ sách khu 4 thị trấn Ninh Giang, tủ sách thôn Tranh Xuyên – xã Đông Tâm, tủ sách thôn Hối Xá – xã Thanh Quang (Ninh Giang), tủ sách thôn Mép – xã Minh Đức (Tứ Kỳ); tủ sách thôn Đông – xã Thanh Tùng (Thanh Miện). Một số tủ sách hoạt



động còn cầm chừng như: tủ sách KDC số 1 – Thị trấn Gia Lộc, tủ sách thôn Đạo Lâm (huyện Thanh Miện), tủ sách thôn Thanh Tảo – xã Lê Lợi (thành phố Chí Linh), tủ sách thôn Kim Bảng – xã Phú Điền (Huyện Nam Sách)...

### **Khơi dậy phong trào đọc sách**

Trước sự phát triển của các phương tiện truyền thông cùng các loại hình giải trí, công tác đưa sách đến gần hơn với người đọc, đặc biệt là ở vùng nông thôn, càng cần được quan tâm. Việc luân chuyển sách phần nào giúp nguồn tư liệu tại thư viện dồi dào, đa dạng, thu hút bạn đọc đến thư viện nhiều hơn, từ đó thúc đẩy phong trào đọc sách, góp phần phát triển văn hóa đọc trong thế hệ trẻ.

Bà Vũ Thị Bích Liên - Phó Giám đốc Thư viện tỉnh cho biết: một thực tế đáng buồn là hoạt động của thư viện cơ sở ngày càng khó khăn là điều tất yếu bởi thực trạng có “sinh” mà không có “dưỡng”. Đó là có thư viện nhưng không có kinh phí để hoạt động. Nguồn tư liệu bổ sung cho thư viện, tủ sách ở các xã, thôn đều trông chờ từ sự đầu tư của Thư viện tỉnh, Thư viện huyện, nguồn biếu tặng của các nhà xuất bản, các công ty phát hành sách, hoặc các tập thể, cá nhân; dẫn đến việc thiếu đầu sách. Bên cạnh đó, cũng vì lý do kinh phí nên hầu như ở tuyến xã không có cán bộ thư viện chuyên biệt, hầu hết là kiêm nhiệm; vấn đề cơ sở vật chất cũng là yếu tố gây trở ngại cho công tác phục vụ bạn đọc. Một số xã chưa có phòng thư viện, còn ghép chung với các phòng ban khác. Thêm vào



*Tủ sách cộng đồng phường Đông Lạc, TP Chí Linh.*

đó, việc làm mới các đầu sách cũng chưa được quan tâm, kệ sách, bàn làm việc, ghế dành cho đọc giả đều xuống cấp... nên số lượng bạn đọc đến với thư viện, tủ sách cơ sở cũng thưa dần. Trong thời gian tới, Thư viện tỉnh sẽ tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền, khuyến khích các thư viện cơ sở thực hiện công tác xã hội hóa để huy động nguồn sách từ trong nhân dân, từ các cơ quan, đoàn thể...; mở các lớp đào tạo nghiệp vụ thư viện để nâng cao trình độ cán bộ thư viện...

Thực tế hiện nay, người phụ trách tủ sách chủ yếu mang tính tạm thời “lấp chỗ trống”, thiếu chuyên nghiệp. Vì vậy, hàng năm Thư viện tỉnh đều tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho tất cả cán bộ phụ trách tủ sách, nhưng một số xã thường xuyên luân chuyển cán bộ dẫn đến tình trạng người mới vào đảm nhiệm lại gặp không ít bỡ ngỡ. Bên cạnh đó, các thư viện xã đều mở cửa theo giờ hành chính, không hoạt động vào ngày thứ Bảy, Chủ nhật, trong khi đây mới là thời điểm học sinh, sinh viên được nghỉ học để ra đọc sách.

Ngoài ra, theo lý giải của nhiều người, hiện nay các phương tiện truyền thông hiện đại phát triển, người dân có thể tự tìm hiểu kiến thức trên nhiều kênh thông tin nên họ ít tìm tới tủ sách. Tuy nhiên, lý giải này chỉ đúng đối với các địa phương có điều kiện phát triển, còn ở vùng sâu, vùng xa, loại hình tiếp cận truyền thống từ sách, báo vẫn phát huy tác dụng. Do đó, cần có nhiều giải pháp phát huy vai trò của tủ sách cơ sở.

Bên cạnh đó, để thu hút bạn đọc, ngành chuyên môn cần nâng cao trình độ nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác thư viện, đặc biệt là kỹ năng giới thiệu, quảng bá sách, đi kèm với đó là chế độ đãi ngộ phù hợp để họ yên tâm công tác; tránh tình trạng luân chuyển cán bộ liên tục... Đồng thời, quan tâm, chú trọng công tác luân chuyển sách; thường xuyên kiểm tra công tác này, nhằm đảm bảo thực hiện đúng quy định và đạt hiệu quả. Theo Thư viện tỉnh, thời gian tới Thư viện sẽ bố trí đội ngũ kiểm tra công tác luân chuyển sách, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ, đảm bảo cập nhật liên tục nhiều loại sách mới thu hút đọc giả. Các cơ quan, đoàn thể, nhà trường cũng cần tích cực đẩy mạnh công tác tuyên truyền về văn hóa đọc. Từ đó, động viên, khuyến khích người dân đọc và mượn sách để bổ sung thêm kiến thức, áp dụng hiệu quả vào thực tiễn cuộc sống □

# KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ VĂN HÓA THỂ THAO VÀ DU LỊCH 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2023

THANH LOAN

6 tháng đầu năm, Sở VH TTDL đã triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của Nhà nước về CCHC, quan tâm chỉ đạo xây dựng, đôn đốc việc triển khai kế hoạch CCHC năm 2023 trên từng nhiệm vụ công tác đề ra.

Về cải cách thể chế, Sở đã xây dựng các kế hoạch về công tác pháp chế; thực hiện công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và thực hiện Đề án nâng cao chất lượng ban hành văn bản QPPL tỉnh Hải Dương giai đoạn 2021-2025. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định vị trí, chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở. Đồng thời rà soát, tham mưu xây dựng dự thảo, tổng hợp các ý kiến tham gia góp ý và trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị của di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 21/2021/QĐ-UBND ngày 17/9/2021 của UBND tỉnh. Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được tiến hành trên tất cả các lĩnh vực do Sở quản lý, đảm bảo tính kịp thời, tuân thủ pháp luật và đảm bảo các điều kiện cho thi hành pháp luật. Sở cũng đã tiến hành tự kiểm tra 100% các văn bản QPPL do Sở chủ trì soạn thảo tham mưu cho HĐND, UBND tỉnh ban hành để kịp thời kiến nghị xử lý nếu có dấu hiệu trái pháp luật hoặc chưa phù hợp, qua công



*Bộ phận một cửa Sở VH TTDL tại Trung tâm Hành chính công.*

tác kiểm tra 18 văn bản QPPL còn hiệu lực, trong đó có 01 văn bản cần đề xuất sửa đổi, bổ sung một số nội dung cho phù hợp với quy định của pháp luật.

Về kết quả rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, Sở đã ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2023 và chỉ đạo các phòng quản lý Nhà nước tiến hành rà soát 56 TTHC trên các lĩnh vực: du lịch; quảng cáo; văn hóa; gia đình. 100% TTHC đều giải quyết theo cơ chế một cửa; được công khai và tiếp nhận trực tuyến trên trang thông tin <http://dichvucong.haiduong.gov.vn>: 07 TTHC cung cấp dịch vụ công mức độ 2; 87 TTHC cung cấp dịch vụ công mức độ 3 và 33 TTHC cung cấp dịch vụ công mức độ 4. Thực hiện số hóa hồ sơ, 6 tháng đầu năm, đã tiếp nhận là 139 hồ sơ, trong đó: tiếp

nhận online là 139 hồ sơ (đạt tỷ lệ 100%), 134 hồ sơ trả kết quả trước hạn, 05 hồ sơ đang giải quyết.

Về cải cách tổ chức bộ máy, cùng với việc tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 04/2023/QĐ-UBND ngày 12/01/2023, Sở đã hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp tiến hành rà soát, tham mưu xây dựng dự thảo quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các phòng quản lý Nhà nước và đơn vị sự nghiệp trực thuộc theo Nghị định số 120/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ VH TTDL. Thực hiện kiện toàn, sắp xếp bộ máy các phòng quản lý Nhà nước thuộc Sở đảm bảo đủ số lượng trưởng, phó, chuyên viên theo quy định. Đến ngày 31/5, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Sở quản lý có 08 trưởng phòng, 09 phó trưởng phòng QLNN; 09 cấp

trường, 17 cấp phó đơn vị sự nghiệp. Hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp triển khai rà soát, xây dựng phương án sắp xếp lại tổ chức bộ máy của đơn vị đảm bảo theo quy định. Chất lượng CCVC của Sở cơ bản có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, năng lực phù hợp với nhu cầu công việc và yêu cầu của vị trí việc làm. Theo đó tính đến ngày 31/5/2023, khối quản lý Nhà nước, được giao là 50 người (giảm 01 so với 2022), số có mặt là 49 người (thiếu 01 người); 05 hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP. Khối đơn vị sự nghiệp được phê duyệt theo đề án vị trí việc làm và Quyết định giao chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc của UBND tỉnh là 377 người, số đã sử dụng là 317 người, chưa sử dụng 60 người, 80 hợp đồng Nghị định số 111/2022/NĐ-CP và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP.

Trong việc cải cách chế độ công vụ, Sở tiến hành rà soát, để làm căn cứ xây dựng Đề án vị trí việc làm theo Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập... Tiếp nhận 01 công chức về cơ quan Văn phòng Sở và bổ nhiệm giữ chức vụ Trưởng phòng Quản lý Thể dục thể thao. Đồng thời tiếp tục chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức đối với các đơn vị còn thiếu chỉ tiêu về số lượng người làm việc đảm bảo theo đúng quy định. 6 tháng đầu năm Sở đã lập danh sách và cử 01 lãnh đạo Sở tham gia khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên cao cấp; 02 công chức đi đào tạo chương trình Trung cấp lý

luận chính trị; 05 người đi bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước chương trình chuyên viên, 04 chuyên viên chính và 04 người đi bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý cấp phòng; gần 20 lượt CCVC tham dự các hội nghị, hội thảo, lớp bồi dưỡng, tập huấn do Bộ VH-TT-DL, UBND tỉnh và các sở, ngành tổ chức về các lĩnh vực: pháp chế, thi đua khen thưởng, văn thư, lưu trữ, CCHC, văn hóa công vụ, phát triển công nghiệp văn hóa, chuyển đổi số... Tiếp tục ứng dụng phần mềm bảo hiểm xã hội, phần mềm quản lý cán bộ, CCVC trong quản lý hồ sơ và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội cho cán bộ, CCVC; thực hiện, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp rà soát, bổ sung thông tin, đồng bộ 100% dữ liệu hồ sơ CCVC lên cơ sở dữ liệu quốc gia về Quản lý cán bộ CCVC do Bộ Nội vụ quản lý. Thực hiện luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác đối với 05 CCVC thuộc các phòng QLNN và đơn vị sự nghiệp trực thuộc. Thực hiện hoàn thành các bước trong quy trình công tác bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2020-2025 và quy hoạch cán bộ lãnh đạo quản lý nhiệm kỳ 2026-2031. Trong đó nhiệm kỳ 2020-2025 có 07 lượt đồng chí được bổ sung quy hoạch các chức danh trưởng, phó phòng, 04 lượt đồng chí được bổ sung quy hoạch các chức danh trưởng, phó đơn vị; nhiệm kỳ 2026 -2031 có 13 lượt đồng chí được quy hoạch các chức danh trưởng, phó phòng, 31 lượt đồng chí được quy hoạch các chức danh trưởng, phó đơn vị.

6 tháng đầu năm Sở thực hiện tốt các quy định về quản lý tài chính ngân sách cũng như kế hoạch giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện tốt, đồng bộ công tác quản lý sử

dụng tài sản công tại các đơn vị, việc đầu tư xây dựng, mua sắm tài sản tuân thủ theo chế độ hiện hành, đúng tiêu chuẩn, định mức và các quy định về đấu thầu, sử dụng tài sản tiết kiệm, hiệu quả. Thu hồi, điều chuyển, thanh lý tài sản công thực hiện theo đúng trình tự, thẩm quyền đã được phân cấp. Đồng thời, công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số được thực hiện tốt với các đầu việc như: Việc ban hành các kế hoạch và triển khai thực hiện xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số ở cơ quan; xây dựng, phát triển hạ tầng kỹ thuật; xây dựng, phát triển các hệ thống nền tảng và dữ liệu; xây dựng, phát triển các ứng dụng, dịch vụ nội bộ đều đạt kết quả khả quan. Công nghệ thông tin được ứng dụng trong công tác quản lý Nhà nước được thực hiện đồng bộ. 100% hồ sơ TTHC được giải quyết trên phần mềm điện tử; 100% cán bộ, công chức sử dụng hòm thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc. 100% các quy trình ISO của các phòng chuyên môn quản lý được lưu ở dạng file PDF và được ký số của người soạn thảo, Trưởng phòng quản lý Nhà nước, Giám đốc Sở. Tổng số hồ sơ tiếp nhận giải quyết trực tuyến là: 139 hồ sơ (đạt 100%); 100 hồ sơ được trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích. Việc xây dựng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng (HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia ISO 9001:2015 vào hoạt động trong cơ quan được thực hiện bài bản, kịp thời, phù hợp, góp phần xây dựng một nền hành chính hiện đại theo hướng công khai, minh bạch và hoạt động có hiệu quả □



# Nơi lan tỏa nghệ thuật chèo xứ Đông

**BÁ GIANG**

Hiện nay trên địa bàn các huyện, thị xã, thành phố đều có câu lạc bộ (CLB) văn nghệ quần chúng, ngoài ra trong Chương trình xây dựng Nông thôn mới các thôn, khu dân cư cũng đều có CLB văn nghệ. Các CLB này là tổng hợp các môn nghệ thuật truyền thống trong đó có chèo.

**C**LB Nghệ thuật chèo Xứ Đông ra đời đã đáp ứng được nguyện vọng và niềm mong mỏi của những người yêu thích hát chèo tỉnh Hải Dương. CLB được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 4 năm 2023, địa điểm hoạt động tại xã Nhân Quyền, huyện Bình Giang. Ban chủ nhiệm gồm 5 người, ông Vũ Công Bằng, nguyên Phó Giám đốc Trung tâm Văn hóa (nay là Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật) tỉnh Hải Dương làm chủ nhiệm, 4 phó chủ nhiệm là những hạt nhân chèo của các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh. Theo quyết định thành lập thành viên CLB có 35 người, đến nay CLB đã có gần 70 thành viên là những người yêu thích hát chèo trên địa bàn tỉnh.

CLB Nghệ thuật chèo Xứ Đông tiền thân là CLB Nghệ thuật Lạc Hồng, trước đó là Đội chèo xã Nhân Quyền. Đội được thành lập và hoạt động từ năm 1980 với nòng cốt là những hạt nhân văn nghệ, yêu chèo của các thôn thuộc xã Nhân Quyền. Trong gần 40 năm hoạt động, các nghệ sĩ “không chuyên” đã gặt hái được nhiều thành tích cho huyện, cho tỉnh khi tham gia các hội thi, hội diễn trong và ngoài tỉnh. Giải vàng đầu tiên là vở “Giữ trọn niềm tin” HCV Hội diễn Công nông binh tỉnh năm 1983. Tiếp đến là Hội diễn sân khấu tỉnh: vở “Hương nhài” giải A năm 1985, HCV vở



Một số thành viên CLB trong buổi ra mắt.

“Có một vòm trời như thế” năm 1988, vở “Chuyện cái vòng” giải B năm 1992. Sau này là Hội diễn sân khấu không chuyên tỉnh, đội giành giải A với các vở: “Vòng tay yêu thương” năm 1997, “Tình đồng đội” năm 1999, “Thắm họa đi-ô-xin” năm 2005, “Chuyện làng chèo” năm 2009 (được Đài Truyền hình Việt Nam dựng và quay để tham gia liên hoan truyền hình toàn quốc, vở được đổi tên là “Sân khấu cuộc đời”), “Tê gia” năm 2013, “Lê sống tuổi xuân” năm 2015, “Khúc hát tình đời” năm 2017. Đội cũng đã giành giải xuất sắc tại Liên hoan chèo chèo Đông lần I với vở “Có một mảnh đời như thế” năm 1995. Liên hoan tuyên truyền lưu động toàn quốc: năm 1993

vở “Kể giấu mặt” giành giải A; năm 1995 vở “Lòng mẹ” giành giải Nhì, năm 2008 giải A vở “Ngày mới đang về”. Tham gia Liên hoan các làng chèo toàn quốc vở “Có một mảnh đời như thế” giành HCV năm 1996 và vở “Thắm họa đi-ô-xin” đoạt giải xuất sắc năm 2006...

Tuy đội chèo chỉ gói gọn trong xã Nhân Quyền nhưng đã để lại tiếng vang trong làng chèo xứ Đông, do đó nhiều người yêu chèo ở các xã, huyện lân cận mong muốn được sinh hoạt cùng đội. Để mở rộng quy mô và tạo sân chơi cho những người yêu thích chèo, đầu năm 2020 UBND xã Nhân Quyền quyết định thành lập CLB Lạc Hồng nòng cốt là Đội chèo xã Nhân Quyền và những người yêu

chèo của các xã, huyện lân cận. Nay CLB Nghệ thuật chèo Xứ Đông đi vào hoạt động đã đáp ứng được nhu cầu của những người yêu thích hát chèo tỉnh Hải Dương. CLB có mục đích hoạt động rõ ràng như: xây dựng chương trình nghệ thuật tham gia hội thi, hội diễn trong và ngoài tỉnh; dàn dựng chương trình biểu diễn chào mừng kỷ niệm các ngày lễ trọng của đất nước và của tỉnh. Hoạt động của CLB đều dựa trên tinh thần tự nguyện, xây dựng chương trình tổ chức giao lưu ở các địa phương đều kêu gọi các “mạnh thường quân” và thành viên CLB, ai có điều kiện thì ủng hộ. Kinh phí này để dùng bồi dưỡng tập luyện và thuê xe, ăn, ở khi đi biểu diễn. Ngoài những buổi gặp mặt sinh hoạt trực tiếp tại các địa phương, CLB còn tổ chức các nhóm ca hát và biểu diễn các loại hình nghệ thuật livestream trên trang facebook “Câu lạc bộ Nghệ thuật chèo xứ Đông” vào tối Chủ nhật hàng tuần. Hiện trang Fanpage của CLB có gần 200 thành viên là những người yêu ca hát. Mỗi buổi livestream tầm 01 giờ 30 phút, từ 19h30 –

21h00, 2/3 thời lượng là dành cho hát chèo, còn lại là các môn nghệ thuật khác. Theo Chủ nhiệm Vũ Công Bằng từ những buổi livestream giao lưu này các thành viên CLB sẽ nâng cao được kỹ năng diễn, hát. Lên sóng mỗi tuần giúp cho giọng hát ngày một nhuần nhuyễn, việc hát trên nền nhạc bít cũng giúp dễ hát, hát hay và chuyên nghiệp hơn.

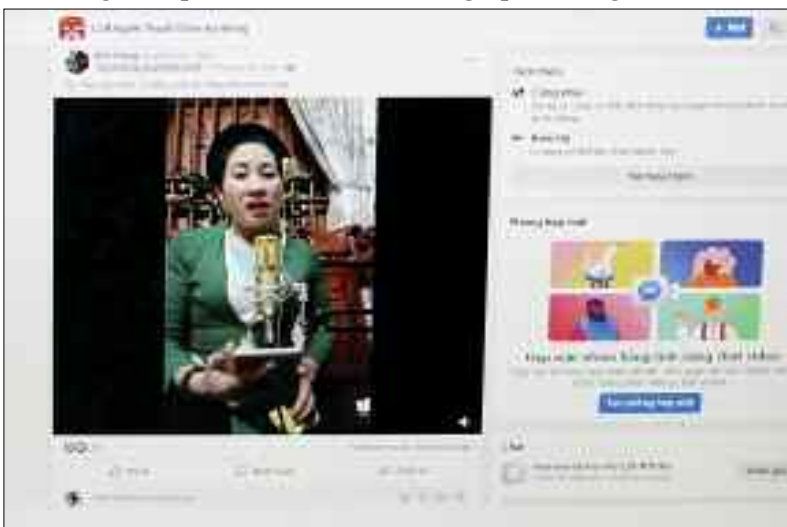
Tối Chủ nhật hàng tuần các nhóm: Kinh Môn, Cẩm Giàng, Thanh Miện, Ninh Giang, Nhân Quyền, Hồng Khê... lên sóng livestream trên trang facebook của CLB. Cùng livestream trên trang facebook của CLB và xem lại các buổi đã phát, chúng tôi thấy các nhóm có sự chuẩn bị chu đáo từ không gian, hệ thống âm thanh, micro đến trang phục. Dưới nền nhạc bít các thành viên CLB hát rất tự tin và khá khớp nhạc những làn điệu chèo từ cổ đến hiện đại. Buổi livestream ngoài những người xem trực tiếp, các thành viên khác nếu không tham gia được vẫn có thể xem lại vào thời gian thích hợp. Bên cạnh đó, mọi người có thể nhận xét, góp ý tại phần bình luận, qua đó giúp cho người hát, diễn

ngày một tiến bộ hơn.

Phần lớn các vở diễn của Đội chèo xã Nhân Quyền nay là CLB Nghệ thuật chèo Xứ Đông đều do Chủ nhiệm Vũ Công Bằng sáng tác, dàn dựng và đạo diễn. Trao đổi với chúng tôi ông tâm sự: Là người yêu chèo từ bé, những làn điệu chèo đã ngấm vào trong huyết quản. Thâm tâm tôi luôn mong muốn làm sao gìn giữ được tiếng hát chèo và ngày một phát triển môn nghệ thuật truyền thống này, mặc dù biết rất khó khăn trong điều kiện lớp trẻ kế thừa ít, không thiết tha với dân ca và chèo. Thành viên của CLB chủ yếu là trung, cao tuổi, mời được lứa tuổi U40, U50 là hạnh phúc lắm rồi. Để các thành viên CLB có sự trau dồi kiến thức nâng cao kỹ năng hát và diễn, rất mong Sở VH-TT-DL quan tâm mở thêm nhiều lớp tập huấn hát chèo và tăng thêm số buổi truyền dạy, để các học viên có thời gian tiếp thu bài tốt hơn. Trong âm nhạc nói chung và chèo nói riêng cần có độ thấm để lời hát, điệu múa, diễn tiểu phẩm hoặc hoạt cảnh được nhuần nhuyễn. Các cơ quan quản lý văn hóa cấp cơ sở quan tâm hơn nữa đến những hạt nhân làm phong trào quần chúng, vì đa phần các hoạt động hiện nay đều “lấy phong trào nuôi phong trào”. Do đó nên tập trung đầu tư cho những hạt nhân có chuyên môn, nghiệp vụ tốt, nhiệt tình, hăng hái với phong trào. Những hạt nhân này sau đó sẽ tập hợp, bồi dưỡng, truyền dạy cho những người yêu thích hát chèo ở cơ sở, góp phần lan tỏa và giữ gìn môn nghệ thuật này.

Tuy hoạt động chưa lâu, nhưng CLB Nghệ thuật chèo

(Ngược về trang 31)



Các nhóm hát rất tự tin khi livestream trên trang facebook của CLB

# ẤN TƯỢNG CẶP ĐÔI VÀNG THỂ THAO HẢI DƯƠNG TẠI SEA GAMES 32

P.V

SEA Games 32 diễn ra tại Campuchia từ ngày 5 – 17/5. Hải Dương có 13 vận động viên (VĐV), 1 huấn luyện viên (HLV) kiêm VĐV tham gia thi đấu, xuất sắc giành 7 huy chương vàng (HCV), 4 huy chương bạc (HCB) và 6 huy chương đồng (HCD), trong đó có 3 kỷ lục mới của SEA Games. Các HLV, VĐV Hải Dương có mặt ở 6 đội tuyển quốc gia, gồm: đua thuyền truyền thống (giành 2 HCV, 1 HCB), lặn (4 HCV, 2 HCB, 2 HCD, phá 2 kỷ lục SEA Games), cử tạ (1 HCV, phá và xác lập 2 kỷ lục SEA Games), bóng bàn (3 HCD), đấu kiếm (1 HCB), Arnis (1 HCD).

Tại buổi gặp mặt, tuyên dương khen thưởng các HLV, VĐV đạt thành tích tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games 32) diễn ra vào chiều 9/6 do Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức. UBND tỉnh đã trao Bằng khen cho 9 HLV có công đào tạo VĐV tham dự SEA Games và 13 VĐV thi đấu tại SEA Games 32, kèm theo số tiền thưởng 982 triệu đồng. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh trao bằng khen và tiền thưởng cho các VĐV. Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Hải Dương, Ngân hàng Vietcombank Hải Dương, Công ty TNHH Babeeni Hải Dương, Công ty TNHH Bánh đậu xanh Gia Bảo, Công ty TNHH Long Hải, Công ty TNHH MTV Kinh doanh nước sạch Hải Dương đã dành nhiều phần quà giá trị tặng thưởng cho các HLV, VĐV.



*Đồng chí Nguyễn Minh Hùng – Phó Chủ tịch UBND tỉnh trao Bằng khen của UBND tỉnh cho kinh ngư Phạm Thị Thu tại buổi gặp mặt tuyên dương khen thưởng.*

Đây là những phần thưởng xứng đáng cho những nỗ lực, mồ hôi và nước mắt cho các HLV, VĐV. Họ là những VĐV xuất sắc của Hải Dương không chỉ mang vinh quang về cho Tổ quốc, thành tích của họ còn làm rạng rỡ thể thao Hải Dương.

## **Câu chuyện nhiều nước mắt của nữ kinh ngư Phạm Thị Thu**

Để lại ấn tượng với 3 tấm HCV môn lặn ở các nội dung cá nhân và đồng đội, đồng thời phá kỷ lục SEA Games với thành tích 2 phút 43 giây 56, nữ kinh ngư Phạm Thị Thu còn giành cho riêng mình 2 HCD. Tại SEA Games 31, Phạm Thị Thu giành 1 HCV cá nhân, 1 HCD đồng đội.

Với thể lực cực tốt, thể hình cân đối và sải tay dài, hồi nhỏ Phạm Thị Thu là người chiến thắng mọi cuộc đua với các bạn trên sông nước. Ít ai biết được em đã phải nỗ lực ra sao

để vượt qua nghịch cảnh trở trêu khi người thân cứ lần lượt ra đi. Sinh năm 2002 trong một gia đình làm nông nghiệp, tuổi thơ của Thu là những buổi cùng chúng bạn đi khắp kênh rạch mò cua, bắt tép. Khả năng bơi lội của Thu đến một cách tự nhiên như thế. Kỹ năng bơi lội sơ ấ đã lọt vào “mắt xanh” của các HLV. Lớp 4, 10 tuổi, em tạm biệt gia đình khoác ba lô lên ăn tập tại Trung tâm Đào tạo, Huấn luyện và Thi đấu thể thao Hải Dương.

Xa vòng tay cha mẹ, những tưởng ở trung tâm chỉ việc học hành, ăn tập và vui chơi như VĐV cùng lứa, thì không lâu sau các biến cố gia đình liên tục ập đến. Người mẹ yêu quý của cô qua đời sau một thời gian dài chống chọi với bệnh tật vào năm 2016. Đó là cú sốc nặng đầu đời với một cô bé mới 13 tuổi. Nhưng những trở trêu và khắc nghiệt của số



phận chưa chịu buông tha cô gái trẻ. Ba năm sau ngày mẹ mất, năm 2019, người anh trai duy nhất của Thu xuất ngũ trở về chưa lâu cũng mắc bệnh hiểm nghèo và ra đi mãi mãi. Mẹ và người anh trai duy nhất mất đi, Thu chỉ còn biết bầu vú và lấy bố làm điểm tựa. Những áp lực trong cuộc sống, những nặng nhọc trong luyện tập đều được em đổi thành nước mắt mỗi lần gặp bố. Song, đúng 1 năm sau ngày anh trai mất, người bố của cô cũng từ giã cõi đời. Không còn từ ngữ nào nói hết được sự khốn cùng khi ấy. Cô gái mới lớn nuôi dưỡng ước mơ trở thành VĐV chuyên nghiệp chỉ còn một mình bơ vơ... Sau bao biến cố, Thu lao vào tập luyện quên ngày, quên tháng, để voi bót nổi buồn, tập tới mức ít khi nào áo quần ráo nước và tập luyện là con đường duy nhất để em bước tiếp, xây đắp sự nghiệp đỉnh cao. Bằng chứng là bộ sưu tập huy chương đồ sộ cô có được cho đến thời điểm này: giành 120 huy chương các loại; phá 5 kỷ lục quốc gia, phá 13 kỷ lục nhóm tuổi, giành 2 cúp VĐV xuất sắc. Đáng kể nhất là 2 HCV SEA Games 31 ở lần đầu

tiên tham dự; 3 HCV tại SEA Games 32, phá 2 kỷ lục SEA Games; 3 HCV World Cup, 3 HCV châu Á... Đến nay, Thu đã vinh dự đón nhận 1 Huân chương Lao động hạng Ba của Chủ tịch nước trao tặng sau khi từ SEA Games 32 trở về; 2 Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 13 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh Hải Dương; 4 năm liền (2018, 2019, 2021, 2022) được Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Hải Dương chứng nhận là VĐV tiêu biểu của tỉnh...

### **Nghi lực của anh chàng shipper Trần Đình Thắng**

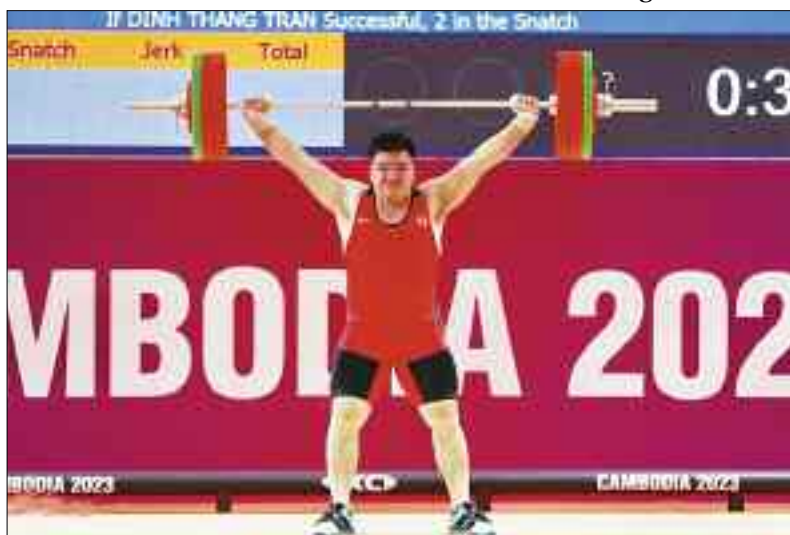
Nếu lặn, môn Đua thuyền quốc tế, Pencak Silat, Bắn súng, Bắn cung... được coi là mỏ vàng của thể thao Hải Dương thì Cử tạ đã lắng xuống sau thời kỳ đỉnh cao của tượng đài cử tạ Việt Nam Nguyễn Thị Thiết. Tại SEA Games năm nay, mọi hy vọng về một tấm HCV cử tạ được đặt trọn lên vai lực sĩ Trần Đình Thắng, bởi lẽ đã 7 kỳ SEA Games liên tiếp Hải Dương mới có VĐV cử tạ thi đấu.

Tại ngày thi đấu cuối cùng của SEA Games 32 (ngày 16/5), Trần Đình Thắng mới bước

vào nội dung thi đấu đầu tiên cũng là duy nhất của mình ở hạng cân trên 89 kg. Phần thi sớm trở thành cuộc đua song mã của chàng lực sĩ đến từ Hải Dương với Panya (VĐV người Thái Lan). Ở phần cử giật, Panya có tổng thành tích 155kg, cao hơn 5kg so với Trần Đình Thắng. Nhưng một bất ngờ thú vị đã đến, ở phần cử đẩy, Panya nâng thành công mức tạ 203kg, nâng mức tổng cử là 358kg. Gần như nắm chắc trong tay tấm HCV, Panya ăn mừng như thể đã là nhà vô địch. Nhưng không, Trần Đình Thắng tự tin bước lên sàn và làm được điều không tưởng khi hoàn thành phần thi với tổng cử 359kg, hơn Panya đúng 1kg để giành tấm HCV quý giá, đồng thời phá 2 kỷ lục SEA Games.

Nói về cậu học trò của mình, HLV Nguyễn Thị Thiết cho biết điểm mạnh của Thắng là thể lực. Thắng có sức khỏe tốt, sự phối hợp kỹ thuật tốt, có quyết tâm cao, luôn biết vượt qua khó khăn. Còn điểm yếu của chàng lực sĩ này là... hay nghĩ nhiều. Mối lo cơm áo gạo tiền nên ảnh hưởng nhiều đến sự tập trung. Ngày mới đến với cử tạ chuyên nghiệp, chưa có chế độ, Thắng tự đập xe vào xin tập. Một kỷ niệm về cậu học trò mà HLV Thiết không thể quên là những ngày đầu mới đến tập, đói quá nhưng Thắng không dám nói, tập đến ngất ngay trên sân thể lực khiến các thầy cô một phen hết hoảng, phải công cậu lên trạm y tế của trung tâm.

Để đạt được những thành công hiện tại, ít người biết Thắng đã trải qua rất nhiều khó khăn trong cuộc sống. Đã tập hơn 10 năm, có đẳng cấp từ 6 năm trước nhưng lương



*Đô cử Trần Đình Thắng.*

*(Xem tiếp trang 46)*

# TÂN TRƯỜNG: CÁI NÔI CỦA BÓNG BÀN CẨM GIANG

NAM HUỲNH

Những năm gần đây, các tay vợt của xã Tân Trường tham gia các giải của huyện Cẩm Giàng tổ chức đều giành được giải cao, từ giải trẻ đến cấp câu lạc bộ (CLB). Từ những thành tích này, các VĐV của xã thường xuyên được huyện Cẩm Giàng giao cho thi đấu các giải bóng bàn của tỉnh và đã mang nhiều vinh quang về cho huyện nhà.

**T**heo dõi nhiều giải bóng bàn do huyện Cẩm Giàng tổ chức những năm gần đây, từ giải trẻ thiếu niên – nhi đồng đến giải các CLB đều thấy các tay vợt xã Tân Trường luôn có mặt ở các trận chung kết, từ đánh đơn, đôi đến đồng đội và đều giành được giải cao. Huyện Cẩm Giàng hiện có 03 đơn vị có phong trào bóng bàn mạnh là xã Tân Trường và 2 thị trấn: Lai Cách và Cẩm Giang. Thị trấn Lai Cách có CLB Tân Thành Công, thị trấn Cẩm Giang có CLB thị trấn Cẩm Giang, cả ba đơn vị này luôn thống trị các giải bóng bàn của huyện, trong đó nổi trội là các tay vợt của xã Tân Trường.

Hiện trên địa bàn xã Tân Trường có 2 CLB bóng bàn hoạt động rất sôi nổi là Tân Trường và Quý Dương. CLB Bóng bàn Tân Trường được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 7 năm 2012, chủ nhiệm là anh Trần Xuân Ánh. CLB hiện có gần 20 thành viên thường xuyên tập luyện với 03 bàn bóng được kê tại nhà đa năng Trường THCS Tân Trường. Thành viên CLB người nhiều tuổi nhất 65 tuổi và ít tuổi nhất là 8 tuổi, trong đó có một số cặp cha – con. Trong hơn 10 năm hoạt động, CLB đã giành được nhiều thành tích khi tham gia thi đấu cấp huyện, cấp tỉnh. 3 lần Nhất và 01 lần Nhì toàn đoàn



Các VĐV trẻ của CLB Bóng bàn Quý Dương hằng say tập luyện.

Giải vô địch bóng bàn các CLB huyện Cẩm Giàng. Hai lần giành giải 3 đồng đội trẻ Cúp truyền Hình Hải Dương, 02 lần Nhất và 01 lần nhì toàn đoàn Giải bóng bàn các CLB huyện Cẩm Giàng và nhiều giải thưởng tại các cuộc thi đấu giao lưu... Ngoài ra các tay vợt: Trần Xuân Ánh, Ninh Văn Từ, Vũ Trọng Lưu, Nguyễn Đắc Bùi, Nguyễn Đình Trường, Chu Tiến Hùng cũng đã mang về cho CLB nhiều giải đơn và đôi.

CLB Bóng bàn Quý Dương được thành lập và đi vào hoạt động từ tháng 11/2017, chủ nhiệm là anh Vương Đức Hưng. Tuy ra đời sau CLB Bóng bàn Tân Trường, nhưng CLB Bóng bàn Quý Dương được đầu tư xây dựng cơ sở vật

chất, trang thiết bị bài bản hơn. Theo quan sát của chúng tôi, nhà tập luyện được trang bị 06 bàn bóng chất lượng, trong đó 04 dùng cho thi đấu, 01 bàn dùng cho tập luyện và 01 bàn dự phòng. Sàn được trải thảm, hệ thống âm thanh, ánh sáng đủ tiêu chuẩn cho thi đấu và tập luyện. Nói về những ngày đầu thành lập, chủ nhiệm Vương Đức Hưng cho biết: Được sự quan tâm ủng hộ của lãnh đạo xã Tân Trường và thôn Quý Dương, CLB được dành một khoảng sân cạnh nhà văn hóa thôn để dựng nhà tập luyện và thi đấu. Dự toán kinh phí khoảng hơn 200 triệu đồng dựng nhà và mua sắm trang thiết bị... đây là khoản tiền lớn, tuy nhiên với sự tâm huyết của các

thành viên CLB, sự đồng thuận của chính quyền địa phương và sự hào sảng của các “mạnh thường quân” chúng tôi đã làm được cơ ngơi như ngày hôm nay”. Hiện nay CLB đã có hơn 40 thành viên, người nhiều tuổi nhất trên 60 tuổi và nhỏ tuổi nhất 06 tuổi, trong đó có các cặp cha con: Nguyễn Đình Hiền - Nguyễn Lê Đình Lộc; Nguyễn Văn Kiên - Nguyễn Văn Dũng; Vương Văn Sĩ - Vương Đức Anh; Nguyễn Đình Hòa - Nguyễn Đình Trung Kiên; Nguyễn Văn Thân - Nguyễn Văn Thiện; Phạm Văn Chương - Phạm Quang Vũ; Nguyễn Văn Cửu - Nguyễn Văn Long; Vũ Công Quân - Vũ Công Huy. Sau gần 06 năm hoạt động CLB đã giành được nhiều thành tích từ tỉnh, huyện và các giải giao lưu gồm: 01 giải Ba toàn đoàn Giải bóng bàn thiếu niên, nhi đồng tỉnh tranh Cúp Long Hải năm 2022; 02 giải Ba toàn đoàn Giải vô địch bóng bàn các CLB huyện Cẩm Giàng; 03 lần Nhất toàn đoàn Giải giao lưu các CLB trong và ngoài huyện... Những giải thưởng này có sự đóng góp của một số tay vợt xuất sắc như: Nguyễn Lê Đình Lộc, Phạm Quang Vũ, Nguyễn

Văn Dũng, Vương Đức Anh Tú, Vương Đức Hoan, Nguyễn Văn Thiện, Nguyễn Văn Huy, Nguyễn Văn Long, Vũ Công Huy, Hoàng Khánh Hà, Vương Đức Anh.

Qua các giải thưởng 02 CLB giành được cho thấy CLB Bóng bàn Tân Trường có những VĐV dày dặn kinh nghiệm thi đấu, còn CLB Bóng bàn Quý Dương có nhiều VĐV trẻ đầy triển vọng. Phó Chủ nhiệm Nguyễn Đình Hòa, phụ trách chuyên môn CLB Bóng bàn Quý Dương cho biết: đa số các em, các cháu của CLB đều có niềm đam mê chơi bóng bàn, thuận lợi hơn nữa là nhiều cháu có bố tập luyện cùng, quá trình tập luyện năng khiếu, tố chất của các cháu dần được bộc lộ, kết hợp với việc thường xuyên được thi đấu cọ xát đã giúp các bạn trẻ tiến bộ từng ngày. Trong các buổi tập, tôi luôn kết hợp tập luyện với việc vui chơi giải trí, tổ chức các hoạt động “đánh vui có thưởng” để giúp các em, các cháu không bị nhàm chán, tổ chức các buổi sinh hoạt, giao lưu trong khu vực giúp các em, các cháu phát triển hơn về mọi mặt.

Để tạo sân chơi để cọ xát và

nâng cao trình độ cho các VĐV, cả 02 CLB thường xuyên tổ chức các giải nội bộ vào mỗi quý; tổ chức các giải mở rộng như: Giải bóng bàn các CLB, Giải bóng bàn trẻ - thiếu niên - nhi đồng, Giải bóng bàn đoàn thanh niên xã Tân Trường, Giải bóng bàn lễ hội đình làng Quý Dương... Bên cạnh đó thường xuyên đi giao lưu với các CLB bạn ở TP Hải Dương, các huyện Bình Giang, Thanh Miện và trong huyện Cẩm Giàng. Qua các giải này đã giúp cho các VĐV phát triển kỹ năng chơi bóng, nâng cao kỹ chiến thuật và đặc biệt tạo tâm lý vững vàng trong thi đấu.

Quan sát những VĐV trẻ của CLB Bóng bàn Quý Dương tập luyện với những đường bóng đầy sức mạnh, những quả giạt uy lực, những bước chân nhún nhảy theo đường bóng cho thấy các em được đào tạo tương đối bài bản. Chủ nhiệm Hưng, nỗ lực cười khoe với chúng tôi: từ khi CLB đi vào hoạt động, người dân trong thôn rất hào hứng và ủng hộ nhiệt tình. Vì bóng bàn là môn thể thao nhẹ nhàng, ít khi xảy ra chấn thương, chi phí thấp, là sân chơi lành mạnh giúp các cháu tránh xa các tệ nạn xã hội, chơi games, xem các trang mạng xã hội độc hại trên máy tính và điện thoại thông minh.

Nói về những đóng góp của các tay vợt xã Tân Trường cho phong trào bóng bàn huyện Cẩm Giàng, ông Trần Xuân Đạt - Phó Giám đốc Trung tâm VH-TT huyện Cẩm Giàng, phụ trách thể thao cho biết: Trước đây môn bóng bàn ở huyện chỉ hoạt động tự phát, không thu hút nhiều đối tượng tham gia tập luyện, kể từ khi CLB Bóng bàn Tân Trường,



Một buổi tập luyện của CLB Bóng bàn Tân Trường.

(Xem tiếp trang 48)



# THÀNH PHỐ CHÍ LINH

## ĐẨY MẠNH THỂ THAO CƠ SỞ

P.T

“Những năm gần đây phong trào thể dục thể thao (TDTT) quần chúng trên địa bàn thành phố Chí Linh phát triển ở mọi lứa tuổi với đối tượng tham gia ngày càng mở rộng, phong trào phát triển khắp các xã, phường ở cả bề rộng và chiều sâu. Số người tập luyện TDTT thường xuyên và số gia đình thể thao không ngừng tăng, đến nay số người tập luyện TDTT thường xuyên trên địa bàn thành phố đạt hơn 55%, số gia đình thể thao đạt hơn 35% dân số”.

**Đ**ó là những chia sẻ của Ông Quán Dương Hưng – Giám đốc Trung tâm Văn hóa, Thông tin - Thể thao (VHTT-TT) thành phố Chí Linh với chúng tôi khi được hỏi về thể thao phong trào trên địa bàn thành phố Chí Linh những năm qua. Với phương châm đẩy mạnh tập luyện TDTT nâng cao sức khỏe phục vụ công tác, học tập, lao động sản xuất, những năm qua thành phố Chí Linh xây dựng và phát triển phong trào rộng khắp, giành nhiều thành tích cao trong các giải thi đấu của tỉnh, toàn quốc. Để đẩy mạnh phong trào thể dục thể thao, hàng năm Phòng Văn hóa Thông tin cùng với Trung tâm VHTT-TT luôn chú trọng công tác tuyên truyền vận động cán bộ, công nhân viên chức thường xuyên tổ chức giao lưu bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn... sau giờ làm việc. Tổ chức giao hữu thể thao giữa các cơ quan, đơn vị, tổ chức đoàn thể, khối trường học, lực lượng vũ trang, các xã, phường. Đồng thời phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể thành phố, kết hợp với 19 xã, phường tổ chức nhiều giải thi đấu thể thao nhân dịp các ngày lễ lớn.



Lễ khai mạc Đại hội TDTT thành phố Chí Linh lần thứ IX năm 2022.

Nhân dịp năm mới 100% các xã, phường đều tổ chức các giải thể thao, tập trung vào các môn cờ tướng, kéo co, chọi gà, cầu lông, bóng đá... qua đó tạo nên một không khí sôi động diễn ra trên toàn thành phố.

Các xã, phường chủ động xây dựng các CLB và khuyến khích người dân luyện tập và thi đấu; thực hiện xã hội hoá trong hoạt động thể thao... Phong trào TDTT thành phố Chí Linh đang được duy trì và ngày một phát triển đa dạng với nhiều môn thể thao khác nhau ở nhiều ngành nghề khác nhau như: khối công

chức, viên chức, lực lượng vũ trang phát triển mạnh môn cầu lông, bóng bàn, bóng chuyền, tennis; khối thanh niên, học sinh lại yêu thích môn bóng đá, bóng chuyền, đá cầu... Các hội Phụ nữ, Người cao tuổi thường tập luyện các môn thể dục dưỡng sinh, đi bộ, cầu lông... Các hoạt động thể thao thường diễn ra sau giờ làm việc mỗi buổi chiều, từ trung tâm TP đến trụ sở Ủy ban nhân dân các xã, phường, trên sân chơi, bãi tập của các cơ quan, đơn vị, công viên, khu vực bờ hồ, nhà văn hóa và trên những con đường mới mở... Mỗi

người theo sở thích, lứa tuổi, điều kiện kinh tế, thời gian, sức khỏe đã chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để rèn luyện. Từ đó đã hình thành nhiều nhóm, nhiều đội thể thao trong các cơ quan, đơn vị, trường học, khu dân cư.

Điển hình là môn cờ vua, một môn thể thao trí tuệ, dễ tổ chức chơi, chỉ cần không gian nhỏ, một bàn cờ là nhiều người có thể cùng tham gia được và rất phù hợp với các em học sinh. Do đó Trung tâm tham mưu lãnh đạo thành phố chỉ đạo các xã, thị trấn, ngành giáo dục và đào tạo quan tâm phát triển. Hiện nay, 100% số trường Tiểu học đều dạy cờ vua cho học sinh trong các tiết tự chọn. Bên cạnh đó, các nhà trường đều thành lập câu lạc bộ CLB Cờ vua. Các ngày lễ lớn, nhiều CLB Cờ vua của thành phố tổ chức thi đấu nội bộ và giao lưu với CLB bạn. Để nâng cao chất lượng VĐV, dịp nghỉ hè hằng năm, Trung tâm VH-TT đều mở lớp nghiệp dư dạy từ 50 - 70 em yêu thích môn cờ vua. Đến nay, thành phố đã thành lập được 3 CLB

Cờ vua, gồm: Sao Đỏ, Nhà Thiếu nhi và Sun Club. Mỗi CLB có từ 20 - 40 kỳ thủ thường xuyên luyện tập, giao lưu và tham dự các giải đấu trong và ngoài tỉnh.

Toàn thành phố hiện có hơn 120 CLB, điểm tập thể thao các bộ môn: bóng đá (20 CLB), cầu lông (20 CLB), bóng bàn (15 CLB), tennis (8 CLB)... Các đơn vị có phong trào tiêu biểu như: Cộng Hòa, Chí Minh, Sao Đỏ, Thái Học, Cổ Thành, Nhân Huệ, Đồng Lạc... Nhằm khích lệ phong trào tập luyện TDTT, trung bình hàng năm TP tổ chức 15 - 16 giải thể thao cấp thành phố và mỗi xã, phường thường tổ chức 5 - 6 giải thể thao thu hút được đông đảo người dân tham gia thi đấu. Công tác xã hội hóa thể thao không ngừng được đẩy mạnh, từ các giải thể thao xuất hiện nhiều cá nhân, doanh nghiệp, cơ quan, đoàn thể làm xã hội hóa thể thao. Nhiều gia đình đã tự đầu tư kinh phí xây dựng sân bãi, mua sắm trang thiết bị dụng cụ tập luyện phục vụ nhu cầu của các thành viên trong gia đình và những người xung

quanh.

Phong trào TDTT ngày càng phát triển mạnh, chất lượng tập luyện được nâng lên với số môn thể thao ngày càng phong phú... qua đó tạo cho thành phố một lực lượng đông đảo các vận động viên ở các lứa tuổi, nhất là lứa tuổi thanh thiếu niên và học sinh. Từ phong trào TDTT cơ sở, nhiều hạt nhân, VĐV xuất sắc được tuyển chọn vào các đội tuyển tham gia vào các giải thể thao do tỉnh tổ chức đạt kết quả cao. Đặc biệt, Chí Linh luôn là đơn vị tốp 2 trong tỉnh tại nhiều kỳ Đại hội TDTT gần đây. Năm 2022, Trung tâm VH-TT đã chủ động tham mưu cho BCD Đại hội TDTT thành phố, tập trung VĐV từng đội tuyển và chủ động từng thời gian để tập luyện và chuẩn bị thi đấu theo thời gian từng môn thể thao mà tỉnh đã quy định, thành phố đã đăng kí tham gia 17/19 môn thể thao trong chương trình Đại hội TDTT tỉnh Hải Dương, bao gồm các môn: Việt dã, Tennis, Điền kinh, Cầu lông, Bóng bàn, Bóng chuyên, Bóng đá, Vật, Cờ tướng, Cờ vua, Võ cổ truyền, Đua thuyền, Bơi, Pencak Silat, Bóng chuyên hơi nam - nữ; Bắn súng. Kết quả đạt 18 Huy chương Vàng; 14 Huy chương Bạc và 27 Huy chương Đồng và xếp thứ hai toàn tỉnh.

Phong trào TDTT quần chúng trên địa bàn thành phố Chí Linh đã và đang tiếp tục phát triển, góp phần nâng cao và có chỗ đứng vững chắc trong đời sống thể chất, văn hóa tinh thần của người dân, cũng như phục vụ các nhiệm vụ chính trị của địa phương □



*Cờ vua là môn thể mạnh của thành phố Chí Linh nhiều năm qua.*

# Làm mới sản phẩm du lịch góp phần phát triển du lịch Hải Dương

TRƯỜNG THÀNH

**Xây dựng nhiều sản phẩm du lịch mới với nhiều trải nghiệm hấp dẫn cho du khách đã và đang mang lại cho Hải Dương những tác động tích cực trong mục tiêu phát triển du lịch bền vững.**

## Liên tục đổi mới

Thời gian qua, đón đầu sự thay đổi trong nhu cầu du lịch của du khách, nhiều địa phương, doanh nghiệp đã chủ động, tích cực xây dựng các sản phẩm mới, thu hút sự tham gia hưởng ứng của đông đảo các tầng lớp nhân dân và khách du lịch trong cả nước.

Tuyến phố đi bộ, chợ đêm ở thành phố Hải Dương chính thức đi vào hoạt động từ cuối tháng 4, đến nay, hoạt động này đã thổi một luồng gió mới tác động tích cực vào hoạt động du lịch của TP Hải Dương vốn còn nghèo nàn về sản phẩm du lịch.

Cứ vào tối thứ Bảy, Chủ nhật hàng tuần, trên tuyến phố đi bộ, chợ đêm Bạch Đằng thường xuyên diễn ra các hoạt động văn hóa, nghệ thuật đặc sắc như các tiết mục biểu diễn nghệ thuật chuyên nghiệp, biểu diễn nghệ thuật đường phố, trải nghiệm trò chơi dân gian, điểm đọc sách và nhiều hoạt động khác được giới trẻ yêu thích... thu hút hàng nghìn lượt người dân và du khách tham gia. Sau gần 2 tháng tổ chức, các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể thao thường xuyên được làm mới khiến nhiều du khách thích thú và cảm nhận lần nào cũng như lần đầu.

Anh Lưu Sỹ Nguyên, du khách từ thành phố Thái Nguyên cho biết: “Tôi đi thăm họ hàng ở TP Hải Dương, biết



*Nâng cao chất lượng các sản phẩm từ sen để trở thành sản phẩm du lịch đặc thù của Côn Sơn – Kiếp Bạc.*

được thông tin thành phố mới tổ chức tuyến phố đi bộ, chợ đêm nên đã đưa gia đình đi trải nghiệm. Tôi thấy các tuyến phố trong khu vực được trang trí đèn chiếu sáng rất đẹp, nhiều hoạt động thú vị cùng với các món ẩm thực đa dạng nên gia đình tôi nán lại khá lâu, tới tận 23h mà các hoạt động trên đường phố vẫn rất nhộn nhịp, đông vui.”

Không chỉ có thành phố Hải Dương, Khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc cũng mang đến cho du khách những trải nghiệm mới mẻ khi đến tham quan, chiêm bái. Từ những hoạt động trải nghiệm ngoài trời đã và đang góp phần giữ chân du khách ở lại lâu hơn như cắm trại dã ngoại (tham gia các trò chơi dân gian), leo

núi khám phá Động Thanh Hư, Bàn cờ tiên, Ngũ Nhạc linh từ, check-in tại hồ sen Kiếp Bạc... Bên cạnh đó các sản phẩm ẩm thực từ sen như: trà sen, bánh sen, rượu sen, trà hoa cúc Côn Sơn... cũng đang từng bước được chuyên nghiệp hóa, góp phần làm phong phú, nâng cao chất lượng dịch vụ, đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của du khách gần xa, qua đó tạo thương hiệu điểm đến, sản phẩm du lịch và nâng tầm giá trị của Khu di tích quốc gia đặc biệt.

Bảo tàng tỉnh Hải Dương đến nay đã không chỉ được biết đến là nơi lưu giữ hiện vật phục vụ công tác nghiên cứu khoa học, giáo dục lịch sử mà những chức năng của Bảo



tàng đã được nghiên cứu đổi mới trong khai thác tư liệu, trưng bày giáo dục truyền thống lịch sử văn hóa để thu hút khách tham quan. Từ năm 2017, Bảo tàng tỉnh đã đưa vào hoạt động trải nghiệm một số nghề thủ công truyền thống như: làm gốm trên bàn xoay, làm cốm, trang trí đèn ông sao, trang trí mặt nạ trên giấy bồi, làm bánh trôi bánh chay, gói bánh chưng và tổ chức các trò chơi dân gian như: bịt mắt đập niêu, kéo co, bắt chạch trong chum, bịt mắt đánh trống, chơi ô ăn quan, chơi chuyền... Nhờ sự chủ động, linh hoạt, nắm bắt được thị hiếu, nhu cầu của du khách nên số lượng khách đến với Bảo tàng ngày một tăng. Trong 6 tháng đầu năm nay, có khoảng trên 8.000 lượt khách tới Bảo tàng (tăng gấp đôi so với cùng kỳ năm 2022). Đặc biệt, từ khi được UBND tỉnh công nhận là điểm du lịch cấp tỉnh vào ngày 18/01/2022, đây là cơ sở để Bảo tàng tỉnh định hình cho việc xây dựng kế hoạch và những giải pháp phù hợp thu hút du khách tới tham quan trên hành trình phát triển bền vững.

Với nguồn tài nguyên du lịch vô cùng phong phú, đa dạng, đặc biệt là tài nguyên du lịch văn hóa (trên 3.199 di tích và danh lam thắng cảnh). Bằng việc chủ động tìm hiểu nhu cầu, linh hoạt, đổi mới sản phẩm du lịch từ các địa phương, các cơ quan (di tích, điểm/khu du lịch), các doanh nghiệp kinh doanh du lịch đã làm tươi mới, đa dạng các sản phẩm du lịch phù hợp với điều kiện từng nơi, điều đó tạo ra sức sống mới cho ngành du lịch nói chung, Hải Dương nói riêng để góp phần phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế của từng địa phương.

Điển hình như: tour tham quan, trải nghiệm chèo thuyền hái vải ở Đông Mẫn (Thanh Khê, Thanh Hà), tham quan trải nghiệm phố đi bộ, chợ đêm Bạch Đằng (thành phố Hải Dương), tham quan Đảo Cò Chi Lăng Nam và trải nghiệm Homestay kết hợp với làm bánh đa tại làng nghề Hội Yên (Thanh Miện), tham quan và trải nghiệm tại Khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc (TP Chí Linh)... Ngay cả địa phương hiếm có hoạt động du lịch như huyện Tứ Kỳ thì nay cũng đưa

vào hoạt động trải nghiệm bắt rươi cây, thu hoạch lúa hữu cơ (xã An Thanh) và ghé thăm làng nghề thêu ren Xuân Nẻo (xã Hưng Đạo)...

### Tiếp tục nâng cao chất lượng

Khu trải nghiệm tại Khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc sau một thời gian đi vào hoạt động đã và đang trở thành một sản phẩm mới được các du khách lựa chọn khi tới tham quan, chiêm bái. Hiện nay, ngoài việc hoàn thiện và đưa thêm các hoạt động mới, các trò chơi dân gian phục vụ du khách, Ban quản lý cũng dự kiến cải tạo và mở rộng diện tích khu trải nghiệm lên tới 5.000 m<sup>2</sup>, đồng thời cải tạo để suối Côn Sơn có nước chảy quanh năm. Không chỉ vậy, năm 2023, Ban Quản lý khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc tập trung hoàn thiện, nâng cấp chất lượng và bao bì các sản phẩm từ sen, từ hoa cúc. Các sản phẩm này sẽ được cải tiến về thẩm mỹ trên bao bì sản phẩm, mỗi ấm trà sen, trà hoa cúc sẽ gửi kèm thông điệp giá trị lịch sử văn hóa qua những câu chuyện về Đức Thánh Trần với Phủ đệ Vạn Kiếp và Nguyễn Trãi với Côn Sơn. Qua đó, tạo sự khác biệt của từng sản phẩm nhằm góp phần khẳng định giá trị thương hiệu đặc thù của điểm đến và giúp du khách lựa chọn để tham quan trải nghiệm về Khu thắng tích Côn Sơn – Kiếp Bạc trong hành trình khám phá vùng đất dung hòa của Nho – Phật – Đạo linh thiêng. Bên cạnh đó, du khách yên tâm khi chọn sản phẩm trà sen Kiếp Bạc, trà hoa cúc Côn Sơn để làm quà biếu, tặng, cho bạn bè, đồng nghiệp người thân.

“Ban quản lý chúng tôi đang được UBND tỉnh, ngành VH-TT-DL giao nhiệm vụ xây



Phố đi bộ, chợ đêm tại TP Hải Dương với nhiều hoạt động hấp dẫn người dân, du khách tham gia trải nghiệm.

► dựnđề án “Phát triển du lịch Côn Sơn – Kiếp Bạc giai đoạn 2023 - 2030, định hướng đến năm 2050” nhằm tạo bước đột phá phát triển cho du lịch Côn Sơn – Kiếp Bạc. Đề án này sẽ là căn cứ quan trọng để thu hút đầu tư và khai thác có hiệu quả tiềm năng và lợi thế du lịch, hướng đến phát triển Côn Sơn - Kiếp Bạc trở thành Khu du lịch quốc gia.” - ông Lê Duy Mạnh, Phó trưởng Ban quản lý Di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc chia sẻ.

Theo báo cáo của ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 6 tháng đầu năm nay, toàn tỉnh ước đón và phục vụ khoảng 919.667 lượt khách, tăng 2,43 lần (143%) so với năm 2022 (trong đó khách quốc tế: 23.761 lượt (tăng 10,37 lần (937%), khách nội địa 895.906 lượt tăng 2,38 lần (138%) so với năm 2022). Doanh thu 391,1 tỷ tăng gần 2,72 lần (172%) so với năm 2022. Đó là những con số mang tín hiệu tích cực trong việc phục hồi ngành du lịch kể từ sau đại dịch Covid-19, trong đó không thể không kể đến những tác động từ các sản phẩm du lịch mới mà các địa phương, khu, điểm du lịch, di tích mang lại.

Ông Vũ Đình Tiến, Phó Giám đốc Sở VH-TT-DL cho biết: Thời gian gần đây, theo định hướng của tỉnh, của ngành VH-TT-DL, các địa phương, khu, điểm di tích đã

chủ động xây dựng được nhiều sản phẩm du lịch mới phong phú, tạo sức hút cho du lịch Hải Dương. Điểm nhấn phải kể đến của hoạt động tại phố đi bộ, chợ đêm Bạch Đằng (thành phố Hải Dương) vào mỗi dịp cuối tuần. Hoạt động này rất phù hợp với xu thế hiện nay, kịp thời nắm bắt được thị yếu của người dân, du khách, mang lại những trải nghiệm thú vị giúp giữ chân du khách ở lại Hải Dương lâu hơn. Đồng thời đẩy mạnh các hoạt động dịch vụ, mang lại lợi ích trực tiếp cho người dân địa phương, góp phần hiện thực hóa chủ trương phát triển kinh tế đêm của Chính phủ.

Tuy nhiên về lâu dài, thành phố cần đánh giá hiệu quả từ tuyến phố đi bộ và chợ đêm Bạch Đằng, trên cơ sở đó tiếp tục đầu tư kinh phí để hoàn thiện các khu chức năng như đề án đã đề ra các phân khu Long - Ly - Quy - Phượng để tạo nhiều điểm nhấn, nét khác biệt riêng có trong từng phân khu với nhiều hoạt động phong phú, đa dạng cho du khách trải nghiệm. Bên cạnh đó cần mở rộng thêm không gian của phố đi bộ, chợ đêm vào các tuyến phố cổ như phố Bắc Kinh, Sơn Hòa, Đông Xuân, Tuy An, Lý Thường Kiệt... sẽ tận dụng được các cửa hàng của các hộ kinh doanh thường nhật để góp phần mở rộng không gian trải nghiệm, đa dạng và phong

phú sản phẩm, dịch vụ mua sắm tại các cửa hàng có sẵn, đồng thời người dân, du khách không chỉ đi để xem thưởng thức nghệ thuật trình chiếu ánh sáng trên tuyến phố đi bộ mà còn có thể thư giãn nhâm nhi ly cà phê từ các quán cà phê với không gian yên bình, lãng mạn qua cách bài trí đẹp và giảm bớt căng thẳng, mệt mỏi bằng sự thư thái qua việc làm đẹp từ các spa, để rồi cho tâm mình an yên khi đến các di tích như đình Đông Kiều, đền Đông Mỹ, chùa Đông Thuần thấp nhen tâm hương cầu sức khỏe, bình an cho mình và người thân để từ đó hiểu hơn về truyền thống văn hóa – lịch sử của thành phố Hải Dương – Thành Đông anh hùng.

Đối với các địa phương, các di tích và khu, điểm du lịch, các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch cần phải thường xuyên nghiên cứu, nắm bắt nhu cầu của khách để xây dựng chương trình, tua tuyến phù hợp; kết nối giữa các doanh nghiệp, các địa phương, các điểm đến và cơ quan quản lý nhà nước để liên tục làm mới, đa dạng các sản phẩm du lịch có chất lượng, phù hợp với điều kiện kinh tế, xu hướng từng thời điểm. Có như vậy mới tạo ra sự thúc đẩy, góp phần để ngành du lịch Hải Dương phát triển bền vững□

## Ảnh tượng cặp đôi...

(Tiếp theo trang 39)

của lực sĩ này hiện chỉ được hơn 3 triệu đồng/tháng. Không đủ trang trải cho sinh hoạt, gia đình không khá giả nên ngoài giờ tập anh còn làm shipper, dạy gym để kiếm

sống và phụ giúp gia đình. Thế nhưng do không đủ định mức shipper nên anh bị... đuổi việc. Thắng cũng như các VĐV Cử tạ khác đang phải tập luyện, sinh hoạt trong điều kiện rất thiếu thốn, từ bọc, giá, cánh tạ, dây quần, dây kéo cổ tay, sân tập đều thiếu, 2 người tập chung 1 sàn. Còn đối với

Thắng, anh đang ở hạng cân 96-102 kg nhưng tiền ăn chỉ đủ cho hạng 50-60 kg nên phải tự bỏ tiền ra ăn thêm. Song vượt qua tất cả, chàng lực sĩ quê phường Nhị Châu (TP Hải Dương) đã đạt được những cột mốc mới trong sự nghiệp thi đấu đỉnh cao của mình□

# Nở rộ xu hướng du lịch cắm trại

NGUYỄN TRƯỜNG

Thay vì phải chi số tiền lớn cho những chuyến đi xa, những năm gần đây xu hướng du lịch cắm trại đang trở thành lý tưởng cho người đam mê xê dịch mà vẫn đảm bảo tiết kiệm kinh phí.

## Vừa rẻ, vừa dễ

Để đón chào mùa hè mới, chị Nguyễn Mai Hương (TP Hải Dương) cùng gia đình lên ý tưởng và đưa ra các phương án phù hợp cho chuyến du lịch hè đầu tiên của mình. Sau khi cân nhắc các lựa chọn, chị cùng chồng quyết định điểm đến là đỉnh Phụng Hoàng (TP Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh) và rủ thêm một số gia đình bạn bè đi cùng.

“Gia đình tôi đi cùng những người bạn thân cùng sở thích và đã có vài lần tham gia du lịch cùng nhau. Lần này chúng tôi chọn đỉnh Phụng Hoàng, TP Uông Bí bởi đây là địa điểm khá gần với Hải Dương, chỉ cách khoảng 60km và hai giờ lái xe. Đặc biệt, cảnh quan nơi này khá “chill” để chúng tôi có được nhiều bức ảnh đẹp. Ngoài ra đây cũng là dịp để các con chúng tôi được trải nghiệm cuộc sống hòa mình với thiên nhiên, tham gia các hoạt động bổ ích ngoài trời. Tại đây chúng tôi thuê lều trại, nấu ăn và hưởng thụ không khí trong lành cùng gia đình.” – chị Hương chia sẻ.

Đến thăm khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc vào dịp cuối tuần, gia đình anh Vương Văn Điệp, TP Hải Dương cùng 5 gia đình bạn bè của mình tận hưởng chuyến du lịch đầy thú vị và bổ ích. Sau khi tham quan và dâng hương tại đền Kiếp Bạc, chùa Côn Sơn, đền Nguyễn Trãi, nhóm của anh đã tham gia trải nghiệm cắm trại dã ngoại tại khu vực phía trước cổng đền Nguyễn Trãi.



Khu trải nghiệm của Khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc thu hút du khách.

“Không khí trong lành, không gian thoáng đãng kết hợp với vẻ đẹp của rừng thông xanh mát mang lại cảm giác rất thư thái. Chúng tôi tổ chức tiệc nướng và cho các con thoải mái vui đùa trên thảm cỏ. Một trải nghiệm rất tiết kiệm, an toàn mà nhiều gia đình có thể cùng tham gia và có thể đi lại nhiều lần.” – anh Điệp cho biết.

Du lịch cắm trại là hình thức du lịch dã ngoại với hoạt động hấp dẫn như: đốt lửa trại, đi bộ, leo núi, câu cá, thưởng thức đồ nướng ngoài trời... đã và đang trở thành xu hướng “hot”, đặc biệt là với những người đam mê xê dịch. Phong cách du lịch này ngày càng là lựa chọn của nhiều người bởi chi phí thấp, dễ thực hiện, được hòa mình vào thiên nhiên và có thể lưu lại những bức ảnh đẹp tại các điểm đến... Hiện nay ở Hải Dương

có nhiều địa điểm thích hợp cho loại hình du lịch này, điển hình như: Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc, hồ Côn Sơn, Lạc Long (Kinh Môn), sông Hương (Thanh Hà)... hay các địa điểm có bãi đất trống, thoáng mát, có núi, có sông, hồ, đủ an toàn để có thể dựng lều và tổ chức các hoạt động vui chơi cùng bạn bè, người thân. Không cần quá nhiều thời gian để tìm kiếm hay di chuyển, những địa điểm cắm trại với khoảng cách từ vài chục cây số luôn được các bạn trẻ hoặc các gia đình ưu tiên lựa chọn vào dịp nghỉ cuối tuần. Với khoảng cách này, họ có nhiều lựa chọn di chuyển bằng xe máy hay ô tô, vừa tiện, vừa chủ động, đồng thời cũng tiết kiệm chi phí đi lại.

## Cần đảm bảo an toàn

Khu trải nghiệm thuộc khu di tích Côn Sơn – Kiếp Bạc có



► diện tích khoảng trên 1.000m<sup>2</sup> nằm trong quần thể động Thanh Hư xưa, nơi có các công trình kiến trúc “nghỉ ngơi, chơi ngắm” của quan tư đô Trần Nguyên Đán. Cảnh quan ở đây tuyệt đẹp với bạt ngàn thông reo và suối Côn Sơn róc rách chảy, là lựa chọn vô cùng hấp dẫn cho du khách tổ chức cắm trại.

Theo bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Trưởng Ban quản lý Khu di tích Côn Sơn - Kiếp Bạc cho biết: “Khu trải nghiệm nằm trên con đường di sản kết nối giữa chùa Côn Sơn, đền Nguyễn Trãi và là sản phẩm du lịch mới của khu di tích góp phần làm phong phú các hoạt động cho du khách bên cạnh việc tới dâng hương, chiêm bái. Tại đây chúng tôi cung cấp một số dịch vụ cho du khách như cho thuê lều trại, tổ chức team building, chơi các trò chơi dân gian và ẩm thực. Bên cạnh việc tuyên truyền cho du khách giữ gìn vệ sinh, cảnh quan thì chúng tôi cũng cử lực lượng trực 24/24 để kịp thời xử lý khi có sự cố, đảm bảo an toàn cho du khách khi tham gia trải nghiệm”.

Có thể thấy, du lịch cắm trại dã ngoại đang ngày phát triển mạnh. Tuy nhiên, bên cạnh tác động tích cực cho con người mà loại hình du lịch này mang lại thì vẫn có những



Nhiều du khách ở Hải Dương chọn đỉnh Phượng Hoàng (TP Uông Bí) để cắm trại dã ngoại thời gian vừa qua.

tác động tiêu cực với môi trường tại các khu vực có thể tự do tham gia. Thậm chí nhiều nơi còn tiềm ẩn nguy cơ cháy rừng hoặc thiếu an toàn cho du khách, nhất là các gia đình có trẻ nhỏ.

“Mỗi người đều cần nâng cao ý thức trong việc không xả rác bừa bãi hay tùy tiện chọn nơi đốt lửa trại để giữ gìn cảnh quan môi trường luôn xanh, sạch, đẹp và làm gương để giáo dục cho con cái. Việc lựa chọn địa điểm cắm trại cũng cần lưu ý, tốt nhất là có sự tham khảo từ người dân địa phương, không nên chọn những địa điểm thiếu an toàn. Các gia đình cũng cần trang bị cho mình một vài vật dụng sơ

cứu cần thiết để đề phòng trong trường hợp khẩn cấp.” – chị Nguyễn Mai Hương (TP Hải Dương) chia sẻ.

Để loại hình du lịch này được phát triển bền vững, ngoài việc người dân, du khách tự nâng cao ý thức, các địa phương cũng cần rà soát, kiểm tra hoạt động các điểm đến, sản phẩm du lịch mới trên địa bàn. Đồng thời nên lập quy hoạch với các khu vực có thể cắm trại, tránh việc cắm trại tự phát gây tác động xấu đến môi trường, cảnh quan. Đồng thời cần bố trí biển cảnh báo tại các khu vực thiếu an toàn, tăng cường kiểm soát đảm bảo an ninh, an toàn, phòng chống cháy nổ...□

## Tân Trường...

(Tiếp theo trang 41)

CLB Bóng bàn Quý Dương của xã Tân Trường được thành lập thì bộ môn này bắt đầu có bước chuyển mình rõ rệt. Hoạt động có tổ chức, công tác đào tạo bài bản, thường xuyên giao lưu cọ xát với các CLB trong và ngoài huyện, qua đó đã thúc đẩy phong trào

chơi bóng bàn trên địa bàn huyện. Hàng năm xã Tân Trường cung cấp hàng chục VĐV đại diện cho huyện tham gia các giải bóng bàn cấp tỉnh. Có thể nói Tân Trường hiện là cái nôi của bóng bàn huyện Cẩm Giàng.

Niềm vui lớn đối với các tay vợt xã Tân Trường là CLB Bóng bàn Quý Dương mới được kết nạp vào Liên đoàn Bóng bàn tỉnh Hải Dương. Đây là kết quả

xứng đáng cho những nỗ lực phấn đấu không mệt mỏi của CLB trong thời gian qua. Đồng thời cũng là niềm động viên khích lệ các tay vợt của CLB Bóng bàn Quý Dương nói riêng, các tay vợt xã Tân Trường nói chung tiếp tục có những đóng góp tích cực cho thành tích và phong trào bóng bàn huyện Cẩm Giàng trong những năm tiếp theo□

# Bí ẩn dưới lòng đất Nhấm Dương

ĐINH NGỌC HÙNG

Tôi tìm về núi Nhấm Dương (thị xã Kinh Môn) một di tích thuộc cụm di tích lịch sử, danh lam thắng cảnh An Phụ - Kinh Chủ - Nhấm Dương được xếp hạng quần thể di tích quốc gia đặc biệt lần đầu sau khi tình cờ đọc một số tài liệu khảo cổ học về nơi đây. Đường vào Nhấm Dương có nhiều trái núi “mồ hôi” nằm rải rác. Làng xóm mọc xen kẽ ở đó. Dãy núi Nhấm Dương hiện ra kỳ vĩ có vách đá lô nhô dựng đứng. Ngôi chùa cổ Thánh Quang thanh tịnh nấu mình dưới chân núi.

## Chốn tổ phái Tào Động

Trong khuôn viên chùa có một cây thị 600-700 năm tuổi. Lúc chúng tôi đến, sư thầy Thích Diệu Mơ, trụ trì chùa đang chăm bầy khỉ khoảng chục con. Sư Mơ bảo: những con khỉ này bị người ta bắt bán, thấy tội nghiệp nên nhà chùa mua về nuôi. Dự định một ngày kia sẽ đem thả lên núi.

Trong những lần về chùa thăm sư Mơ, tôi đã vài lần ở lại ăn cơm cùng thầy. Trong bữa cơm chùa đạm bạc, hai chú khỉ cùng ngồi bên cạnh như hai đứa trẻ ăn cơm nắm nom thật dễ thương. Nếu không được sư Mơ cứu thì số phận chúng giờ đã trở thành món cao cho người đời.

Qua nghiên cứu thấy quần thể khỉ vàng ở “khu đảo” huyện Kinh Môn xưa (nay là thị xã Kinh Môn) khá đa dạng, ít nhất có tới 3 loài khác nhau, trong đó có 2 loài có tên trong “Sách Đỏ Việt Nam”. Cho đến nay, nhờ biết khỉ là động vật quý của địa phương, sư thầy Thích Diệu Mơ đã cố gắng vận động



dân quanh vùng đưa các con còn sót lại về nuôi ở chùa Nhấm Dương.

Nhưng có lẽ, ít người biết, chùa Nhấm Dương là chốn Tổ của thiên phái Tào Động, một tông phái thiên của Phật giáo Đại thừa được thiên sư Thủy Nguyệt du nhập giữa thế kỷ 17, góp phần quan trọng truyền bá giáo lý Phật pháp trong lịch sử.

Hoà thượng Thủy Nguyệt sinh năm 1637, quê ở đạo Sơn Nam (Thái Bình ngày nay). Năm 20 tuổi, ông xuất gia. Sau nhiều năm vẫn chưa tìm được chân lý giải thoát bèn xin sư phụ đi tham thiên học đạo các nơi. Năm 28 tuổi, nhân duyên đưa đẩy, Thủy Nguyệt hành hương sang phương Bắc đến Động Sơn Lương Giới (dạng chùa hang) trên núi Phượng Hoàng và trở thành đệ tử của Hoà thượng Trí Giáo Nhất Cú, tổ đời thứ 35 của Tào Động. Trải qua 3 năm học đạo, thiên sư Thủy Nguyệt thành chính pháp, được ban pháp hiệu Thông Giác Đạo Nam Thiên Sư và cho về An Nam để truyền pháp. Tính theo hệ phái, thiên sư Thủy Nguyệt là tổ đời thứ 36

của thiên phái Tào Động Trung Hoa và là Đệ nhất tổ thiên phái Tào Động Việt Nam.

Năm 1667, thiên sư Thủy Nguyệt về nước đi các nơi như chùa Côn Sơn, Quỳnh Lâm, Yên Tử, Hòn Nhai (Hồng Phúc tự) ở Hà Nội thuyết pháp, phổ độ chúng sinh... Sau thiên sư về trụ trì chùa Nhấm Dương. Với chân lý giản dị nghiêng về tu thiên, giải thoát nên Thiên phái Tào Động nhanh chóng thâm nhập vào mọi tầng lớp dân chúng. Ngài được vua Lê sắc phong: “Đại thánh Đông Sơn Tuệ Nhẫn Tứ Giác Quốc Sư”. Đến năm 1704, thiên sư thủy Nguyệt viên tịch, các đệ tử tiếp tục sự nghiệp truyền pháp, đưa Tào động trở thành môn phái nổi tiếng.

Trong lịch sử Phật giáo Việt Nam, thiên phái Tào Động đã góp phần quan trọng chấn hưng Phật pháp. Dẫn chúng tôi thăm ngôi tháp đá khác trên quả đồi trước cổng chùa, sư Mơ cho biết, đó là tháp mộ Tổ thứ hai Tông Diễn. Nếu Tổ Thủy Nguyệt có công truyền bá Phật pháp, được sắc phong Quốc sư thì nhị Tổ Tông Diễn đã giúp

► Phật giáo Việt Nam tránh thời kỳ mặt pháp. Tông Diễn hiệu Chân Dung là đệ tử được Thủy Nguyệt trao truyền tâm ấn của phái Tào Động. Thời vua Lê Hy Tông, Phật giáo không còn được đứng ở vị trí quốc giáo vì cho rằng không có lợi gì cho xã hội. Ngài xin phép thiền sư Thủy Nguyệt rời chốn sơn dã về đất kinh thành mong cảnh tỉnh nhà vua cứu vãn Phật pháp. Đến kinh đô, không được tiếp kiến vua, hoà thượng Tông Diễn bèn viết một tờ biểu nói rõ việc tu hành, cách thức làm yên nhà lợi nước như đạo Phật là hòn ngọc quý soi rọi mười phương, phá dẹp mọi mây mờ u tối rồi để trong cái hộp nói rằng có viên ngọc quý muốn dâng tặng. Vua Hy Tông đọc biểu mới bừng tỉnh, cho vời hoà thượng Tông Diễn vào trò chuyện. Sau khi nghe hoà thượng thuyết pháp, bèn rút lại sắc lệnh, hết sức sửa mình, đề nghị với hoà thượng Tông Diễn làm một bức tượng mà trong đó, vua phủ phục dưới Phật, để thể hiện sự sám hối. Bức tượng độc đáo nhất của văn hóa Phật giáo Việt Nam này hiện còn ở chùa Hoè Nhai (Hà Nội). Hiện nhà Tổ chùa Nhấm Dương, cũng có một bức tượng lấy mẫu theo bức tượng tại chùa Hoè Nhai.

### Mỗi thứ đất đều có hóa thạch và di vật

Nhưng nói đến Nhấm Dương phải nói đến những di chỉ khảo cổ quý giá không chỉ của quốc gia mà của cả thế giới. Mọi chuyện tình cờ từ việc nhà chùa khai quật động tìm tượng. Lúc yếu, sư trụ trì đời trước bảo: Thời Pháp, lo chùa bị đốt phá, mọi người đã đào hang giấu tượng. Khi nào xây chùa phải đào lấy tượng lên thờ. Theo di nguyện, năm 2000, sư Mơ mượn người đào hang tìm tượng. Kết quả, tìm thấy 7 pho tượng đá cùng rất



Sư thầy Thích Diệu Mơ giới thiệu về những hóa thạch trong hang động sau chùa Nhấm Dương.

nhieu xương hóa thạch. Ông Nguyễn Trung Cương, người từng tham gia đợt đào hang năm xưa kể: “7 người, trong đó có tôi tiến hành đào rỗng rã mấy tháng liền. Đất đá trong hang nom mềm nhưng khi đào tưởng bỏ dở. Khi đào, phát hiện xương, răng hóa thạch liên báo với sư Mơ”. Mọi người, kể cả sư Mơ chưa biết mình phát hiện ra những di vật khảo cổ quan trọng. Sư Mơ kể: “Lúc đầu tôi bảo mọi người tiếp tục làm và cho gom riêng xương một góc. Đến lúc số xương đào được ngày một nhiều, có lẫn cả xương người, tôi gọi điện cho nhà sử học Tăng Bá Hoành”. Nhà sử học Tăng Bá Hoành đã cùng Phó Giáo sư Nguyễn Lâm Cường có mặt và tiến hành nghiên cứu kỹ đất đá mang từ trong động ra. Quá trình phân loại phát hiện thấy rất nhiều xương động vật đang trong quá trình hóa thạch: xương voi, tê giác (là thú hiếm tìm được ở Việt Nam), xương khỉ, lợn rừng, đặc biệt xương vượn người...; tổng cộng 17 loài động vật thuộc Kỷ Đệ tứ, cách chúng ta 3-5 vạn năm. Ngoài ra còn phát hiện rất nhiều xương người hiện đại, trong đó có những xương dính vào thành động đã

bị thạch nhũ bám kín. Theo ông Tăng Bá Hoành, những xương người này chưa xác định được niên đại song căn cứ vào thạch nhũ bám khẳng định thuộc về thời kỳ tiền sử cách chúng ta hàng vạn năm.

Tò mò, tôi đề nghị sư Mơ dẫn lên động Thánh Hóa. Trên đường đi, cúi nhặt một vật màu trắng đưa cho tôi xem, sư Mơ bảo: Răng hóa thạch đấy, răng lợn rừng. Chiếc răng hóa thạch to độ ngón tay, bóng láng, chân răng kết đá màu trắng. Tôi hỏi sao biết răng lợn rừng, sư đáp: Quan sát Phó Giáo sư Lâm Cường và bác Hoành phân loại các loại răng, xương hóa thạch rồi biết. Theo sư Mơ, không chỉ trong động Thánh Hóa mới có xương, răng hóa thạch mà quanh vườn chùa chỗ nào cũng có. Cứ sau mỗi trận mưa rào là chúng lại trôi lên, ra vườn có thể nhặt được cả vốc. Đã 10 năm nay, mỗi lần ra vườn thấy xương, răng hóa thạch, sư Mơ lại nhặt gom cất đi.

Động Thánh Hóa nằm ngay phía sau vườn chùa, ăn sâu vào lòng núi. Động là nơi đức tổ Thủy Nguyệt phái Tào Động tu hành đắc đạo và hóa. Lòng động ăn xuống phía dưới nguyên vẹn dấu tích của cuộc



khai quật tìm tượng năm nào. Bên trong động khá tối. Để vào phải bám tay vào vách lần từng bước. Trên trần hang lù roi núi treo những nhăng, kêu chín chít. Dừng lại trước một hũng hang rộng, sư Mơ bảo: “Đây chính là chỗ đã phát hiện gần chục bộ di cốt người. Ngoài những di cốt được Phó Giáo sư Lâm Cường lấy đi nghiên cứu còn lại nhà chùa mang đi chôn cất”. Cũng theo sư Mơ, trong quá trình đào, hai bên thành hang, xương hóa thạch cầm chỉ chít. Để tiếp tục công việc, nhà chùa phải cho thợ dùng xà beng tấy đi. “Hồi đó nếu tôi có chút kiến thức về khảo cổ học chắc sẽ giữ lại được nhiều hiện vật quý, giá trị”, sư Mơ tiếc rẻ. Một số đoạn vách hang vẫn còn nguyên các dấu xương hóa thạch. Dùng đèn pin soi lát sau tôi đã tìm thấy mấy ống xương hóa thạch trắng trên vách hang.

Cùng với xương, răng hóa thạch, xung quanh chùa còn tìm được rất nhiều hiện vật bằng đá, đồng, gốm... Để chứng minh, sư Mơ mở chiếc tủ kính trong chùa lấy cho tôi xem những tiền xu, gạch ngói, rìu đá... Những đồ này được

tìm thấy trong quá trình xây dựng chùa. Nhà sử học Tăng Bá Hoành cho biết: Nhấm Dương được chúng tôi quan tâm từ những năm 1990. Ở đây đã từng tìm thấy đồ đồng thời Đông Sơn, đồ đá mài văn hóa Hạ Long cách đây 3.000-4.000 năm, một số công cụ đá cuội thời văn hóa Hòa Bình. Những dấu tích các thời về sau cũng đã xuất hiện. Đặc biệt phát hiện 37 loại tiền xu thời phong kiến, muộn nhất thời Quang Trung. Đây là di tích khảo cổ học quý kiểm kéo dài từ thời tiền sử cho đến hiện đại. Năm 1993 tỉnh đã khoanh vùng bảo vệ.

Không chỉ có giá trị về mặt khảo cổ, Nhấm Dương và chùa Thánh Quang còn là những thắng tích hiếm gặp. Núi Nhấm Dương có hàng chục hang động kỳ thú: động Thánh Hóa, động Tĩnh Niệm, hang Chiêng, hang Trống, hang Tối...

Độc đáo, đặc biệt là thế song núi đá Nhấm Dương và khu di tích từng phải đối mặt với không ít nguy cơ bị xâm hại trong đó có nạn khai thác đá. Cũng may trước sự xâm hại đó, rất nhiều các cơ quan báo chí

đồng loạt vào cuộc để chấm dứt tình trạng khai thác đá ở núi Nhấm Dương. Nhưng cũng phải đến năm 2017, khi Thủ tướng Chính phủ đồng ý đưa mỏ đá vôi Nhấm Dương (Kinh Môn) của Công ty Xi măng Phúc Sơn ra khỏi Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng ở Việt Nam đến năm 2020 thì việc xâm hại di tích mới chấm dứt. Đây là tin vui bởi khu di tích khảo cổ quốc gia chùa Nhấm Dương và các hang động xã Duy Tân đã được xếp hạng cấp quốc gia từ năm 2003. Cuối năm 2016, Thủ tướng Chính phủ đã ký quyết định xếp hạng quần thể di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh An Phụ - Kính Chủ - Nhấm Dương là di tích quốc gia đặc biệt.

Với sự quyết tâm bảo vệ quần thể di tích của các cấp chính quyền, ngành văn hóa và nhà chùa núi Nhấm Dương đã bình yên. Và tôi tin, với các giá trị lịch sử văn hóa, khảo cổ, Phật Giáo cùng cảnh đẹp độc đáo, quần thể di tích Nhấm Dương sẽ trở thành điểm du lịch tâm linh hấp dẫn của tỉnh Hải Dương mà còn của cả nước □

## Từ “Sạch” ... (Tiếp theo trang 58)

thiên nhiên (rau cỏ, thịt, nước, không khí...) mà còn “ăn theo” những danh từ chỉ sự vật “vô hình” như tín hiệu điện từ phát trên không trung và cả trên internet (“mạng sạch” – mạng không bị ô nhiễm bởi thông tin rác rưởi hay sự gây rối của các tin tặc).

Năm 2002, Từ điển từ mới của Viện Ngôn ngữ học (NXB TP Hồ Chí Minh) đã bổ sung cho “sạch” một nghĩa mới, là “Không chứa chất bẩn hoặc các yếu tố gây hại do được xử lý theo đúng tiêu chuẩn vệ sinh”. Nhưng xem ra, sau nhiều năm, hình như nét nghĩa này cũng không còn phù hợp, phải bổ sung, bởi hiện thực cuộc sống đã tác động làm thay đổi hiện thực ngôn từ hôm nay.

Vì vậy, Từ điển tiếng Việt của Trung tâm Từ

điển học (NXB Đà Nẵng, 2020) đã xem xét, bổ sung, thay đổi và từ này được chia thành 2 hướng nghĩa (danh từ, tính từ):

### Sạch

I. tính từ 1. Không có bụi bặm, rác rưởi, cái ghét hoặc không bị hoen ố. (VD: Quần áo sạch. Ăn ở sạch. Rửa sạch. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm (tng.) (trái nghĩa với bẩn); 2. Không chứa những yếu tố gây hại cho sức khỏe, do được xử lý theo đúng tiêu chuẩn an toàn (VD: Nhà máy nước sạch. Trồng rau sạch. Nuôi gà sạch). 3. [kng] Không chứa những yếu tố gây nhiễu loạn hoặc làm sai lệch thông tin (VD: Tín hiệu hoàn toàn sạch. Thông tin sạch. Mạng sạch).

II. phụ từ Hết đi tất cả, không còn sót lại chút nào. (VD: Mát sạch đồ đạc. Quên sạch. Hết sạch cả tiền) (đồng nghĩa với nhẵn, tiệt) □

## Ra mắt CLB Bóng bàn trực thuộc Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh

Chiều ngày 12/5, Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hải Dương tổ chức ra mắt “Câu lạc bộ bóng bàn”.

Theo Quyết định thành lập, CLB bóng bàn gồm 13 thành viên, hoạt động theo phương châm “Đoàn kết - Giao lưu - Phát triển” nhằm tạo ra một sân chơi Vui vẻ - Bổ ích - Lành mạnh. Hiện nay Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh có 16 CLB: ca múa nhạc, cờ tướng, hát chèo, hát văn, tác giả đạo diễn, dưỡng sinh, dưỡng sinh Thành Đông, ảnh Xứ Đông, ảnh thời sự nghệ thuật, ca trù, khiêu vũ Thành Đông, thơ Thành Đông, điều sáo, bóng đá, tập gym và bóng bàn. Trong đó có CLB dưỡng sinh và khiêu vũ Thành Đông thu hút đông hội viên nhất, khoảng 50 hội viên. CLB khiêu vũ Thành Đông và CLB dưỡng sinh là một trong những CLB được thành lập sớm. P.V

## Thêm hoạt động hấp dẫn tại Bảo tàng tỉnh



Chiều 13/5, Bảo tàng tỉnh phối hợp với Trường Mầm non Sao Biển (TP Hải Dương) tổ chức chương trình “Trạng nguyên nhỏ tuổi tìm hiểu lịch sử Xứ Đông”. Chương trình có sự tham gia của trên 350 em học sinh với các phần thi: tìm hiểu về quê hương, đất nước và an toàn giao thông. Sau chương trình, các em tiếp tục được trải nghiệm các trò chơi dân gian, ăn các món ăn truyền thống và tham quan, học tập tại Bảo tàng tỉnh.

Đây là hoạt động góp phần tăng thêm hoạt động phong phú tại Bảo tàng, tạo sức hấp dẫn đối với lứa tuổi học sinh khi tới tham quan Bảo tàng. Trong buổi sáng cùng ngày, Bảo tàng tỉnh cũng đã phối hợp với trường Mầm non Sao Biển tổ chức hoạt động ngoại khóa trải nghiệm “Lớp học thầy đồ” nhằm tái hiện chân thực

hoạt động dạy và học của ông cha ngày xưa cho các em học sinh. P.V

## Giải đua xe đạp “Chinh phục đỉnh Cao An Phụ”, thị xã Kinh Môn lần thứ I năm 2023

Sáng 18/5, Ủy ban Nhân dân thị xã Kinh Môn tổ chức giải đua xe đạp “Chinh phục đỉnh Cao An Phụ”, thị xã Kinh Môn lần thứ I năm 2023.

Tham dự giải có khoảng 150 vận động viên của hơn 10 câu lạc bộ trên địa bàn thị xã Kinh Môn, trong và ngoài tỉnh. Điểm xuất phát từ khu đô thị phía đông phường An Phụ, đích đến là sân tam quan di tích Quốc gia Đặc biệt An Phụ, phường An Sinh. Các VĐV tranh tài ở 4 nội dung gồm: nam 40 – 55 tuổi, nam trên 56 tuổi và nữ không phân biệt lứa tuổi thi đấu chặng đua dài 10km; nam từ 18 đến 39 tuổi thi đấu chặng đua dài 20km.

Đây là lần đầu tiên thị xã Kinh Môn tổ chức giải đua xe đạp. Kinh Môn cũng là địa phương đầu tiên trong tỉnh tổ chức giải thi đấu bộ môn này. P.V

## Lễ tưởng niệm 772 năm Ngày mất của An Sinh Vương Trần Liễu

Sáng 19/5 (ngày 1.4 âm lịch), tại di tích Quốc gia đặc biệt đền Cao An Phụ, UBND thị xã Kinh Môn tổ chức Lễ tưởng niệm 772 năm Ngày mất của An Sinh Vương Trần Liễu (1251-2023).

An Sinh Vương Trần Liễu sinh năm 1211, là con trưởng của Thượng hoàng Trần Thừa. Năm 1237, triều đình cắt đất các xã An Phụ (nay thuộc Kinh Môn), An Dương, An Sinh, An Hưng, An Bang, nay thuộc Đông Triều, Ông Bí (Quảng Ninh) ban cho ông làm thực ấp và phong tước An Sinh Vương. Ông giúp vua trần thủ vùng Đông Bắc, xây dựng, kiến thiết vùng biển Hải Đông thành nơi giàu có, mạnh về kinh tế, quốc phòng.

An Sinh Vương Trần Liễu là thân sinh Hưng Đạo Đại Vương Trần Quốc Tuấn. Ông đã dành tâm huyết nuôi dạy con khôn lớn, tìm thầy giỏi rèn luyện con trai trở thành một người trung hiếu, văn võ toàn tài, thống lĩnh quân dân Đại Việt đánh thắng quân xâm lược Nguyên Mông trong cuộc kháng chiến lần thứ hai và lần thứ ba. Tháng 4.1251, An Sinh vương tạ thế tại phủ đệ An Phụ. Vua Trần Thái Tông truy phong tước Khâm Minh Đại Vương, sắc chỉ cho nhân dân lập đền thờ trên núi An Phụ. Ngày mất của An Sinh Vương Trần Liễu trở thành ngày hội truyền thống từ nhiều thế kỷ qua, thu hút đông

đảo nhân dân và du khách thập phương.

P.V

## Lên phương án tôn tạo và phục dựng chùa Ngũ Đài và chùa Huyền Thiên

Chiều 19/5, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp UBND TP Chí Linh, Giáo hội Phật giáo tỉnh Hải Dương tổ chức Hội thảo khoa học phương án bảo tồn, tôn tạo, phục dựng chùa Ngũ Đài, chùa Huyền Thiên.

Căn cứ kết quả khai quật khảo cổ, các nhà khoa học đã phát hiện nền móng, hiện vật từ thời Trần (thế kỷ 13, 14), thời Hậu Lê (thế kỷ 17, 18) và kéo dài đến thời Nguyễn (thế kỷ 19, 20) của chùa Ngũ Đài tại phường Hoàng Tiến, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, đây là một đại danh lam cổ tích, có vị trí quan trọng của Thiền phái Phật giáo Trúc Lâm. Chùa Huyền Thiên còn có tên gọi là động cổ Vân Tiên, tương truyền Huyền Vân cư sĩ, người Chí Linh đã đến đây luyện thuốc trường sinh. Các ngôi chùa này vì nhiều lý do đã bị tàn phá, vì vậy cần thiết phải tu bổ, tôn tạo.

Tại Hội thảo, các ý kiến tham luận đều đồng nhất quan điểm những giá trị về lịch sử - văn hóa của chùa Ngũ Đài và chùa Huyền Thiên là rất lớn, rất xác thực, đặc biệt đối với việc tìm hiểu sự hình thành và phát triển của Thiền phái Trúc Lâm nói riêng và lịch sử - văn hóa dân tộc nói chung. Trên cơ sở đó đề xuất các biện pháp tôn tạo, phục dựng, phát huy giá trị di sản văn hoá, tôn giáo, di tích tương xứng với quy mô, giá trị di tích đã từng tồn tại trong lịch sử.

Trên cơ sở kết quả của cuộc hội thảo, Sở VH-TT-DL, UBND TP Chí Linh cùng Giáo hội Phật giáo tỉnh Hải Dương tiếp tục tham mưu đề xuất Tỉnh ủy, UBND tỉnh Hải Dương cho phép tu bổ, tôn tạo và phục dựng chùa Ngũ Đài, chùa Huyền Thiên từ đó kết nối với các di tích trọng điểm Côn Sơn, Kiếp Bạc, chùa Thanh Mai, đền thờ nhà giáo Chu Văn An và các di tích trên địa bàn các tỉnh lân cận như: Quảng Ninh, Hải Phòng, Bắc Ninh, Bắc Giang để tạo ra các sản phẩm du lịch đặc thù, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

P.V

## Dâng hương tưởng niệm Đại danh y, Thiền sư Tuệ Tĩnh

Sáng 19/5 (1.4 Âm lịch), UBND huyện Cẩm Giàng tổ chức Lễ dâng hương tưởng niệm Đại danh y, Thiền sư Tuệ Tĩnh.

Thiền sư Tuệ Tĩnh tên thật là Nguyễn Bá Tĩnh, sinh năm 1330 tại làng Nghĩa Phú, tổng



Vân Thai, phủ Thượng Hồng, nay là thôn Nghĩa Phú (xã Cẩm Vũ). Cuộc đời và sự nghiệp của Tuệ Tĩnh đã để lại cho hậu thế những di sản quý báu trên nhiều lĩnh vực, đóng góp to lớn cho kho tàng tri thức y dược học dân tộc. Hơn 30 năm hoạt động khoa học, ông đã tập hợp, nghiên cứu, hệ thống, tổng kết các phương pháp chữa bệnh, gồm 10 khoa, 2 môn, bằng 3.873 phương thuốc, 580 vị thuốc chữa 184 bệnh, Tuệ Tĩnh có cống hiến to lớn về lý luận và thực tiễn cho nền y dược dân tộc, sự nghiệp của ông không ngừng được kế thừa và phát huy.

Năm 1690, tiến sĩ Nguyễn Danh Nho (1638-1699) - người cùng làng Nghĩa Phú, trong lần đi sứ phương Bắc đã thấy mộ phần Đại danh y, Thiền sư Tuệ Tĩnh. Xúc động trước khao khát được về quê hương của Đại danh y, tiến sĩ Nguyễn Danh Nho cho người khắc lại tám bia mang lời di nguyện của Tuệ Tĩnh. Tám bia hiện đang được thờ trang trọng tại hậu cung đền Bia. Mặc dù gần 700 năm Tuệ Tĩnh đi xa, chưa trở về Tổ quốc, nhưng tại quê hương Cẩm Giàng, chỉ trong một không gian hẹp 3 km<sup>2</sup> đã có 3 nơi thờ ông, đó là: đền Xưa - nơi ông sinh ra (thôn Nghĩa Phú, xã Cẩm Vũ), chùa Giám - nơi ông gắn bó, tỏa sáng tên tuổi và sự nghiệp (xã Định Sơn) và đền Bia - nơi lưu giữ kỷ vật thiêng liêng của Y tổ (xã Cẩm Văn).

BG

## Hải Dương giành 2 HCV, 3 HCB tại Hội thi tuyên truyền lưu động "Biển và Hải đảo Việt Nam" năm 2023

Diễn ra từ 18 - 21/5 tại thành phố Hải Phòng, Hội thi do Bộ VH-TT-DL phối hợp với UBND TP Hải Phòng tổ chức. Hội thi tuyên truyền lưu động Biển và Hải đảo Việt Nam có sự tham gia của hơn 1.500 tuyên truyền viên, nghệ sỹ, diễn viên, nhạc công đến từ các đội tuyên truyền lưu động của 46 tỉnh, thành phố



► trên cả nước.

Trung tâm Văn hóa Nghệ thuật tỉnh Hải Dương tham gia 3 nội dung: diễu hành xe tuyên truyền, văn nghệ cổ động và triển lãm ảnh. Kết quả đoàn đã đoạt 2 HCV, 3 HCB, trong đó triển lãm ảnh và tiết mục văn nghệ cổ động múa “Bám biển vươn khơi” giành HCV; Xe tuyên truyền và 3 tiết mục văn nghệ cổ động giành được HCB...

P.V

### **Tiếp lửa cho phong trào văn hóa, văn nghệ huyện Ninh Giang**

Từ ngày 22-26/5, Trung tâm VHNT tỉnh phối hợp với Trung tâm VHTT huyện Ninh Giang tổ chức lớp tập huấn lớp hát, nhạc chào năm 2023.

Tham gia lớp tập huấn có gần 50 học viên là thành viên của các CLB văn hóa, văn nghệ tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Ninh Giang. Qua lớp tập huấn, các học viên được đào tạo kỹ năng hát, múa và sử dụng một số nhạc cụ trong biểu diễn nghệ thuật hát chèo.

Trong thời gian ngắn tổ chức lớp tập huấn, trong điều kiện thời tiết oi nóng, cơ sở vật chất, trang thiết bị còn hạn chế nhưng các học viên đã rất tích cực học hỏi, tập luyện để có được thành công ở 7 tiết mục biểu diễn tại buổi tổng kết. Đây cũng là lớp tập huấn văn nghệ quần chúng đầu tiên của Trung tâm VHNT tỉnh tổ chức tại huyện Ninh Giang.

P.V

### **Tổ chức Ngày hội thiếu nhi đọc sách hè 2023**



Sáng ngày 26/5, Thư viện tỉnh tổ chức Ngày hội thiếu nhi đọc sách hè năm với chủ đề “Sách cho tôi, cho bạn”.

Chương trình Ngày hội thiếu nhi đọc sách hè năm 2023 được diễn ra từ ngày 26.5 – 1.6.2023 với các chuỗi hoạt động: trưng bày triển lãm sách nghệ thuật; trưng bày giới thiệu

sách chuyên đề kỷ niệm 133 năm ngày sinh của Chủ tịch Hồ Chí Minh (19.5.1890 – 19.5.2023) và các sách kỹ năng sống, khoa học thường thức, sách tham khảo học tập nâng cao kiến thức cho học sinh, truyện tranh giải trí...; tổ chức góc đọc sách miễn phí; tổ chức thi vẽ tranh cho các em thiếu nhi với chủ đề “Hải Dương quê hương em”. Ngoài ra còn có các hoạt động khác như: nhảy theo nhạc sôi động, đồ vui có thưởng, hướng dẫn làm đồ handmade, đồ tái chế, MC chú hề, ảo thuật... dành cho các em thiếu nhi.

P.V

### **Giải vô địch quần vợt tranh Cúp nước sạch tỉnh Hải Dương năm 2023**

Từ ngày 27-28/5, tại khu du lịch sinh thái Hà Hải (TP Hải Dương), Sở VHTTDL tổ chức Giải vô địch quần vợt tranh Cúp nước sạch tỉnh Hải Dương năm 2023.

Giải năm nay quy tụ trên 100 tay vợt nam, nữ đến từ 12 câu lạc bộ trong tỉnh. Các tay vợt tranh tài ở 7 nội dung: đồng đội nam, đôi nam từ 35 tuổi trở xuống, đôi nam từ 36-50 tuổi, đôi nam từ 51 tuổi trở lên, đôi nam lãnh đạo, đôi nữ và đôi nam nữ.

Kết quả sau 02 ngày thi đấu, nội dung đồng đội nam, Ban tổ chức đã trao giải nhất cho Câu lạc bộ huyện Thanh Hà, giải nhì thuộc về Công ty CP Nhiệt điện Phả Lại. Hai đội Công an tỉnh và Công ty CP Kinh doanh nước sạch Hải Dương đồng giải ba. BTC cũng đã trao giải cho các VĐV đạt thành tích tại các nội dung khác.

P.V

### **Sôi đông giải cờ vua thiếu niên, nhi đồng huyện Tứ Kỳ**

Ngày 27/5, Trung tâm Văn hóa- Thể thao huyện Tứ Kỳ tổ chức Giải cờ vua thiếu niên, nhi đồng huyện Tứ Kỳ lần thứ nhất năm 2023 tranh Cúp nước giải khát Thuật Lan.

Giải năm nay có sự góp mặt của gần 300 VĐV thuộc 17 xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Các VĐV tranh tài chia làm 05 lứa tuổi gồm: U6-7 tuổi, U8-9 tuổi, U10-11 tuổi; U12-13 tuổi và U14-15 tuổi. Mỗi ván đấu diễn ra trong khoảng thời gian 20 phút theo luật thi đấu cờ vua hiện hành.

Sau một ngày thi đấu sôi nổi, đơn vị thị trấn Tứ Kỳ đã giành giải nhất toàn đoàn, xã Đại Hợp giành vị trí thứ hai và xã Minh Đức xếp ở vị trí thứ ba.

P.V

## **Khai giảng các lớp năng khiếu thể thao hè năm 2023**

Sáng 1/6, Nhà Thi đấu thể dục thể thao Hải Dương khai giảng các lớp năng khiếu thể thao hè năm 2023.

Hè năm nay, Nhà Thi đấu thể dục thể thao Hải Dương giảng dạy 7 bộ môn gồm: bóng rổ, cầu lông, bóng bàn, bóng đá, bơi, cờ vua và võ thuật. Các lớp học sẽ mở liên tục từ ngày 1/6 đến 30/8. Học viên sẽ tập từ 3-5 buổi/tuần vào hai buổi sáng, chiều hàng tuần. Tham gia giảng dạy là các huấn luyện viên, hướng dẫn viên chuyên nghiệp, giàu kinh nghiệm và nhiệt tình trong việc giảng dạy.

P.V

## **Lớp hướng dẫn viên phòng chống bão lụt và cứu đuối, cứu nạn năm 2023**

Từ ngày 02-05/6, tại Trung tâm Đào tạo Huấn luyện và Thi đấu thể thao tỉnh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp với Tỉnh đoàn Hải Dương tổ chức khai mạc Lớp tập huấn hướng dẫn viên phòng chống bão lụt và cứu nạn, cứu đuối năm 2023.

Lớp tập huấn có sự tham gia của 90 học viên là đoàn viên thanh niên, hướng dẫn viên thể dục thể thao cấp cơ sở đến từ 12 huyện, thị xã, thành phố và 1 số bể bơi tư nhân trong tỉnh. Tham gia lớp tập huấn các học viên được phổ biến các kiến thức quản lý nhà nước về thể dục thể thao, những văn bản hướng dẫn liên quan đến công tác phòng, chống đuối nước cho thanh thiếu niên và nhi đồng. Đồng thời các học viên thực hành các kỹ năng cứu đuối, cứu nạn như: kỹ thuật bơi, lặn sâu, lặn xa, tìm kiếm người bị đuối nước; kỹ thuật diu người bị đuối nước sao cho đảm bảo an toàn cho người tham gia cứu đuối; cách dùng các phương tiện, dụng cụ như phao cứu sinh, can nhựa, dây thừng, cày sào...

P.V

## **Khai giảng lớp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật Hè năm 2023**

Sáng 9/6, Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật & Du lịch tổ chức Khai giảng lớp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật Hè năm 2023. Dự buổi Khai giảng có lãnh đạo, giáo viên nhà trường và các em học sinh đăng ký tham gia lớp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật Hè năm nay.

Lớp bồi dưỡng năng khiếu nghệ thuật Hè được khai giảng theo Quyết định số 114/QĐ-TCVHNTDL ngày 6/6/2023 của nhà trường. Theo đó lớp có khoảng 50 em học sinh với độ tuổi từ 5 đến 16 tuổi, học các chuyên ngành:



Thanh nhạc, piano, organ, guitar, múa và hội họa. Thời gian học 1,5 tháng, từ 15/6 đến hết tháng 7 năm 2023.

P.V

## **Tuyên dương, khen thưởng HLV, VĐV đạt thành tích tại SEA Games 32**

Chiều 9/6, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức gặp mặt, tuyên dương khen thưởng các huấn luyện viên, vận động viên tỉnh Hải Dương đạt thành tích cao tại Đại hội Thể thao Đông Nam Á (SEA Games 32).

SEA Games 32 diễn ra tại Campuchia từ ngày 5 – 17/5. Tỉnh Hải Dương có 13 vận động viên, 1 huấn luyện viên kiêm vận động viên tham gia thi đấu, xuất sắc giành 7 huy chương vàng, 4 huy chương bạc và 6 huy chương đồng, trong đó có 3 kỷ lục mới của SEA Games.

Tại buổi gặp mặt, UBND tỉnh trao bằng khen cho 9 huấn luyện viên có công đào tạo vận động viên tham dự SEA Games và 13 vận động viên thi đấu tại SEA Games 32, kèm theo tiền thưởng 982 triệu đồng. Ban Thường vụ Tỉnh đoàn, Ban Thường vụ Hội Liên hiệp phụ nữ tỉnh trao giấy khen và tiền thưởng cho các vận động viên. Liên đoàn Võ thuật cổ truyền Hải Dương, Ngân hàng Vietcombank Hải Dương, Công ty TNHH Babeeni Hải Dương, Công ty TNHH Bán đậu xanh Gia Bảo, Công ty TNHH Long Hải, Công ty TNHH một thành viên Kinh doanh nước sạch Hải Dương đã dành nhiều phần quà giá trị tặng thưởng cho các huấn luyện viên, vận động viên.

P.V

## **Bảo tàng tỉnh Hải Dương kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập**

Chiều 14.6, Bảo tàng tỉnh Hải Dương tổ chức kỷ niệm 35 năm Ngày thành lập (15/6/1988 – 15/6/2023).

Bảo tàng tỉnh Hải Dương được thành lập theo quyết định số 13/TC ngày 15.6.1988, là đơn vị trực thuộc Sở Văn hóa - Thông tin (nay

► là Sở VH-TT-DL). Trải qua 35 năm xây dựng và phát triển, đến nay Bảo tàng tỉnh đã trưởng thành, lớn mạnh và ngày càng hoàn thiện về bộ máy, cơ cấu tổ chức và công tác chuyên môn, nghiệp vụ.

Hiện Bảo tàng có hơn 52.000 tài liệu, hiện vật, hình ảnh được sưu tầm và đưa về lưu giữ. Trong đó có nhiều hiện vật và sưu tập hiện vật quý như: Trống đồng Hữu Chung - Bảo vật quốc gia đầu tiên của tỉnh Hải Dương được Thủ tướng Chính phủ công nhận năm 2015; sưu tập Gốm Chu Đậu, gốm Cù Lao Chàm, sưu tập mộ cổ, sủng thần công, xương động vật hóa thạch... góp phần quan trọng cho hoạt động trưng bày, tuyên truyền giới thiệu và lan tỏa những giá trị văn hóa, truyền thống tốt đẹp về mảnh đất và con người Hải Dương. Bảo tàng tỉnh Hải Dương được công nhận là Bảo tàng loại 2 và là điểm du lịch cấp tỉnh vào ngày 18.01.2022.

Tại buổi lễ kỷ niệm, Bảo tàng tỉnh được các doanh nghiệp, cá nhân trao tặng một số hiện vật. Trong đó có bức tranh gốm “Thị xã Hải Dương xưa” của CLB Gốm nghệ thuật Hải Dương, chiếc bình gốm hoa lam do chính tay nghệ nhân ưu tú Hạ Bá Định vẽ...

P.V

### **Giải Cầu lông, Bóng bàn huyện Kim Thành năm 2023**

Ngày 23.6, huyện Kim Thành tổ chức Giải Cầu lông, Bóng bàn cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động năm 2023.

Giải Cầu lông, Bóng bàn năm nay thu hút gần 500 vận động viên (VĐV) đến từ 18 xã, thị trấn và các đơn vị đóng trên địa bàn huyện tham gia thi đấu. Nội dung bóng bàn có 11 đội và cầu lông có 22 đội.

Môn cầu lông tổ chức thi đấu đôi nam, đôi nữ và đôi nam nữ theo ba nhóm tuổi: từ 47 tuổi trở lên (sinh năm 1976); Từ 36 đến 46 tuổi (sinh năm 1987 đến 1977); Từ 35 tuổi trở xuống (sinh năm 1988). Nội dung thi đấu đơn nam, đơn nữ không phân biệt nhóm tuổi. Nội dung này Ban tổ chức sẽ trao 10 bộ huy chương cho các VĐV đoạt giải.

Môn Bóng bàn thi đấu đơn nam và đôi nam, được phân theo hai nhóm tuổi từ 45 trở lên (sinh năm 1978) và từ 44 tuổi trở xuống (sinh năm 1979). Đối với nội dung thi đấu đồng đội nam và đơn nữ thi đấu không phân nhóm tuổi. Ban tổ chức trao 5 bộ huy chương cho các VĐV đoạt giải.

Giải được tổ chức trong 02 ngày 23 và 24/6.

**THIỆN TÍN**

### **150 VĐV tham gia Giải bóng bàn huyện Bình Giang mở rộng năm 2023**



Ngày 25/6 tại Nhà tập luyện đa năng, Trung tâm VH-TT huyện Bình Giang phối hợp với CLB Kẽ Sắt tổ chức Giải bóng bàn huyện Bình Giang mở rộng năm 2023 tranh Cúp CLB Kẽ Sắt.

Giải năm nay có sự tham gia của 150 VĐV đến từ các CLB huyện Bình Giang, các huyện, thị xã, thành phố tỉnh Hải Dương và các CLB đến từ TP Hà Nội, TP Hải Phòng, Quảng Ninh, Phú Thọ, Quân khu 3. Các VĐV tranh tài ở một nội dung là đồng đội. Các đội được chia làm 10 bảng thi đấu đơn - đôi - đơn chọn 02 đội nhất nhì mỗi bảng vào đấu loại trực tiếp tranh cúp vô địch. Do số lượng VĐV đông và có các hạng khác nhau, nên BTC đưa ra 6 hạng từ A2 - F và tỷ lệ chấp bóng tương đương với từng hạng.

Sau một ngày thi đấu sôi nổi giải khép lại với kết quả: đội Vàng bạc Xuân Sáng 1 (Thanh Miện) giành Cúp vô địch; Nhì đội Đoàn Hùng (tỉnh Phú Thọ); đồng hạng Ba là hai đội: Đức Huy Mobil (TP Hải Dương) và tỉnh Quảng Ninh.

BG

### **Hội thi Cầu lạc bộ gia đình phát triển bền vững tỉnh Hải Dương năm 2023**



Ngày 28/6, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổ chức Hội thi Cầu lạc bộ Gia đình phát triển



bên vững năm 2023. Đây là một trong những hoạt động kỷ niệm Ngày gia đình Việt Nam 28/6.

Hội thi năm nay thu hút gần 100 hội viên của 12 CLB gia đình phát triển bên vững đại diện cho 12 huyện, thành phố, thị xã trên địa bàn tỉnh. Với chủ đề “Gia đình hạnh phúc - Quốc gia thịnh vượng”. Hình thức thi sân khấu hóa, gồm 3 phần thi: Chào hỏi: giới thiệu khái quát, ngắn gọn về đội thi và các thành viên tham gia; tiếp theo là thi tiểu phẩm: kịch ngắn, chèo, tuồng, cải lương và cuối cùng là phần thi xử lý tình huống ứng xử, giải quyết trực tiếp 01 tình huống xảy ra trong gia đình.

Sau một ngày diễn ra sôi nổi. Kết quả, BTC trao 2 giải A cho CLB gia đình phát triển bên vững xã Tân Kỳ (huyện Tứ Kỳ) và phường Hải Tân (thành phố Hải Dương); trao 04 giải B và 06 giải C. Ngoài ra, BTC còn trao 9 giải nhánh cho: phần thi chào hỏi xuất sắc, phần thi tiểu phẩm xuất sắc, phần thi xử lý tình huống xuất sắc, kịch bản mới xuất sắc, nam diễn chính xuất sắc, nữ diễn viên chính xuất sắc và 02 suất quà cho hội viên cao tuổi nhất, hội viên nhỏ tuổi nhất.

P.V

## Cụm thi đua các tỉnh Đồng bằng Sông Hồng sơ kết 6 tháng đầu năm



Ngày 30/6, tại Trung tâm Văn hóa Xứ Đông, Cụm thi đua các tỉnh Đồng bằng Sông Hồng tổ chức sơ kết công tác thi đua, khen thưởng 6 tháng đầu năm và triển khai phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2023.

6 tháng đầu năm 2023 công tác thi đua, khen thưởng của Cụm được triển khai đồng bộ, kịp thời, hiệu quả. Sở VH-TTDL Thái Bình - đơn vị Cụm trưởng đã chủ động phối hợp với Sở VH-TTDL Hải Dương - đơn vị Cụm phó để xây dựng, triển khai kế hoạch và tổ chức Hội nghị ký kết giao ước thi đua, sơ kết công tác thi đua 6 tháng đầu năm 2023. Các tỉnh trong Cụm đã

bám sát và tích cực triển khai chương trình, kế hoạch công tác thi đua năm 2023. Từ kết quả của các phong trào thi đua, các Sở trong Cụm thường xuyên có những hình thức khen thưởng kịp thời để động viên khích lệ các tập thể, cá nhân đạt thành tích xuất sắc trong các hoạt động và phong trào thi đua các cấp phát động, tổ chức. Việc bình xét, đề nghị khen thưởng được các Sở thực hiện nghiêm túc, đúng tiêu chuẩn, đối tượng. Kết quả cụ thể trong 6 tháng đầu năm 2023 đã có: 104 tập thể, 252 cá nhân được UBND các tỉnh tặng Bằng khen; 36 tập thể, 57 cá nhân được Sở VH-TTDL các tỉnh tặng Giấy khen.

P.V

## Đoàn nghệ thuật Không quân Hoa Kỳ biểu diễn tại Hải Dương



Tối 2/7, tại Quảng trường Trung tâm Văn hóa Xứ Đông (TP Hải Dương) rất đông người dân Hải Dương đã tới xem, cổ vũ và giao lưu Pacific Brass - ban nhạc thuộc Đoàn nghệ thuật Không quân Hoa Kỳ biểu diễn.

Đây là hoạt động nhân kỷ niệm 10 năm quan hệ đối tác toàn diện Việt Nam - Hoa Kỳ. Năm thành viên ban nhạc gồm Jeriad Wood, Matthew Kirkpatrick, Daniel Thrower, Colby Parker và Jordan Miller lần lượt trình bày 17 bản nhạc nổi tiếng từ thế kỷ XVII đến đương đại và đại diện cho nhiều vùng đất trên thế giới như: Bugle Call Rag, Blue Skies, Canzona Bergamasca, El Gato Montes, Fly Me to the Moon... Xen lẫn đệm nhạc là phần giao lưu giữa Pacific Brass và công chúng Hải Dương. Đêm diễn có thêm sắc màu khi các nghệ sĩ Hải Dương tham gia với 3 ca khúc: Lung linh Hải Dương, Hello Việt Nam và Besame Mucho.

Sau khoảng 1 giờ 30 phút của chương trình biểu diễn, sự hào hứng, thân thiện của công chúng Hải Dương và sự nghiêm túc, chuyên nghiệp của các nghệ sĩ ban nhạc thuộc Đoàn nghệ thuật Không quân Hoa Kỳ cho thấy chương trình biểu diễn đã thực sự thành công.

P.V

# Từ “Sạch” hôm nay

PGS TS PHẠM VĂN BÌNH

“Sạch” là một tính từ cơ bản đã xuất hiện trong kho từ vựng tiếng Việt rất lâu rồi. Trong Từ điển tiếng Việt của Viện Ngôn ngữ học (NXB Từ điển Bách khoa, 2010), từ này có 2 nghĩa: 1. Không có bụi bặm, rác rưởi, cái ghét hoặc không bị hoen ố. (VD: Quần áo sạch. Ăn ở sạch. Rửa sạch. Nhà sạch thì mát, bát sạch ngon cơm (ng.); 2. Hết đi tất cả, không còn sót lại chút nào. (VD: Mất sạch. Hết sạch cả tiền. Quần áo ướt sạch).

Nhưng trong vòng khoảng hai chục năm trở lại đây, từ “sạch” đã có sự biến chuyển về nghĩa, trở thành một từ “nóng” trong giao tiếp hiện nay.

Nếu có dịp đi ra phố, vào siêu thị, ta sẽ thấy nhan nhản những tấm biển đề: Cửa hàng rau sạch, Quây rau sạch, hoa quả sạch... Rau quả bán nhan nhản khắp nơi, nhưng hình như số lượng sản phẩm thuộc nhóm thực vật này được người tiêu dùng yên tâm, coi là “sạch” không nhiều.

Rau sạch là loại rau được trồng, chăm sóc, thu hái, bảo quản một cách tự nhiên, không bón phân hóa học, không dùng thuốc bảo vệ thực vật (thuốc sâu), không sử dụng hóa chất khi bảo quản, không sử dụng chế phẩm làm biến đổi gen... Không ít lần, người tiêu dùng phát hoảng không dám mua các loại hoa quả (như lê, táo, nho...), thực phẩm (chân gà, phủ tạng động vật, thịt gia cầm...) mà nghe nói đã bị ngâm tẩm bằng một loại hóa chất đặc biệt nguy hiểm nhằm “giữ tươi, không hư hỏng trong nhiều ngày”. Giá đỡ là món rau khá thông dụng người ta lạm dụng dùng thuốc kích thích cho nảy mầm nhanh, dài, đậm, trắng nhưng khi dùng thì hậu quả không biết đâu mà lần. Không chỉ rau muống, rau cải, giá đỗ... trở thành mặt hàng tiềm ẩn nguy cơ ảnh hưởng tới sức khỏe người tiêu dùng, mà nhiều loại hoa quả khác (như chuối, thanh long, nhãn...) cũng làm cho người mua nghi hoặc, hoảng sợ vì hình dáng to, màu sắc rực rỡ bất thường của chúng.

Những thực phẩm quen thuộc khác như thịt

lợn, thịt gà, thịt vịt và cả loại thịt “đại gia súc” như trâu, bò... cũng có sự can thiệp bất thường của con người làm lệch giá trị thực. Vừa rồi, khi về công tác điền dã ở một vùng quê Nam Định cùng một vài nơi khác thuộc đồng bằng Bắc Bộ, tôi ngạc nhiên khi được dân làng mời món thịt lợn sê và nghe giới thiệu “đây mới đúng là thịt sạch”. Thật quá ngạc nhiên, vì với tôi (cũng như nhiều người) vẫn quan niệm thịt lợn sê là loại “thứ phẩm”, không ngon, thậm chí có thể gây hại (nhất là đối với người ốm, phụ nữ thai sản thì phải kiêng dùng). Ấy vậy mà theo bà con, thì trong chăn nuôi lợn hiện nay, chỉ còn duy nhất

lợn sê là được nuôi dưỡng cẩn thận: cho ăn đầy đủ rau bèo, cám tự nhiên, uống nước sạch và không dùng bất cứ một loại thuốc tăng trọng nào. Lý do đơn giản là, nếu dùng thức ăn và các chế phẩm nhân tạo thì lợn sê sẽ không thể mang thai và phát triển bình thường được (lợn sê, lợn nái cũng như các sản phụ “bà bầu” cần được

chăm sóc, dinh dưỡng theo chế độ đặc biệt). Thành thử, thứ thực phẩm mà trước nay dân gian không coi trọng bây giờ lại trở nên “đặc sản”. Người ta tranh nhau mua loại thịt lợn này mà không mặn mà với thịt lợn bán đầy ngoài sạp, màu sắc không tươi tự nhiên, hôi, khi đun nấu ra nhiều nước và kém hương vị... Đến nổi, trứng gà, trứng vịt... (những sản phẩm thuộc loại “phôi” động vật) cũng có loại “sạch” và “không sạch”.

Năm 2014, World Cup lần thứ 20 tổ chức tại Brazil. Trước khi tổ chức, Đài Truyền hình Việt Nam đã hân hoan thông báo với khán giả cả nước là đã kí được hợp đồng truyền hình các trận tranh tài sôi nổi sắp tới với “tín hiệu hoàn toàn sạch”. Đó là tín hiệu thu qua vệ tinh, được các camera quay trung thực tại sân bãi, không có âm thanh nhân tạo (nhạc, lời bình luận viên) và không xen lẫn các video clip quảng cáo. Như vậy, “sạch” không còn là tính từ định ngữ cho một danh từ chỉ sự vật tồn tại hiển hiện trong

(Ngược về trang 51)



**NGUYỄN VĂN CỬ**

**Nhớ Cha**

(Kính dâng hương hồn cha liệt sỹ 1946)

Cha ơi! Bảy chín năm trường  
Cha đi vệ quốc nhớ thương Cha nhiều  
Quê hương đất nước thân yêu  
Tình Cha tâm niệm cánh diều tuổi thơ.

Chiến công chóng Pháp đợi chờ  
Lời kêu gọi của Bác Hồ anh minh  
Diệt da khấn thiết chí tình  
Cha vào quyết tử quên mình lập công  
“Tự do – độc lập non sông”  
Diệt xe tăng giặc cờ hồng vàng sao.

Ngàn năm nức tiếng anh hào  
Hiếu dân trung Đảng khát khao hiển mình  
Tự do – Độc lập – lung linh  
Sông dài – biển rộng vươn mình sóng xô.

Con Hồng cháu Lạc tiên đồ...  
Cờ đỏ, vị thế Bác Hồ tin trao!

**VŨ ĐĂNG BÚT**

**Em làm nghề nông**

Bao nghề  
Em chọn nghề nông  
Nghe ngộ nghĩnh lắm  
Đúng không mọi người?

Nghề nông  
Thông thái đất, trời  
Tháng Năm mưa trút  
Tháng Mười khô hanh  
Bão, mưa thu hoạch cho nhanh  
Cuối năm đồng ruộng xen canh rau màu  
Ba vụ kể sát bên nhau  
Lúa, ngô, khoai, đậu đua nhau nảy mầm

Hỏi ai vui hơn nghề nông  
Đầu quanh năm với ruộng đồng, nắng mưa  
Bao ngày đi sớm về trưa  
Em yêu cây lúa nên thừa thóc ăn.

Nghề nông dân bớt khó khăn  
Bởi vẫn xác định là ngành trọng tâm  
Em vui khi đất nảy mầm  
Vui như gieo hạt vào tâm hồn mình  
Nghề nông sâu đậm nghĩa tình.  
Trắng thom hạt gạo quê mình vươn xa...

**NGUYỄN VIỆT TIẾN**

**Hạ vui...**

Nắng hạ vui... khi ve ran đầu ngõ  
Gió đung đưa... cây lá húng bao tình  
Trời vẫn yên bình... mây trôi bát ngát  
Mùa hạ đẹp tình... là lúc ánh bình minh.

Đàn chim nhỏ về đây... cất cao tiếng hót  
Đem niềm vui hòa quyện ở đất này  
Sen vẫn hát trong đầm... hoa nở đẹp  
Hương nồng nàn... còn ngan ngát trời mây.

Bữa trước ra đi mẹ tiễn ra đầu ngõ  
Đường còn xa... thôi mẹ hãy quay về  
Bước chân con... bạt mềm bao ghèn thách  
Đã quen rồi... với cái lạnh tái tê.

Mùa hạ vui... trẻ con chạy trên đê  
Cho diều bay... với tiếng cười vui lắm  
Trời về chiều mây trôi... xanh thắm  
Cuộc đời vui... bay theo những cánh diều.

Cây cầu lớn... dang tay với nắng chiều  
Nhộn nhịp người xe... đi về trăm lối  
Đàn bò bay về... khi trời chưa kịp tối  
Dòng sông trôi... thấy ngày ngát chiều hè.





### Mỗi tháng 2 lần

Chồng đặt báo xuống, nhìn vợ nói: “Anh đọc thấy ở Braxin, phụ nữ trả nam giới bảy đô la mỗi lần nam giới nằm với họ. Cái lợi ấy ta chẳng nên bỏ qua. Anh sẽ đi chuyển tàu biển gần nhất!”

Vợ kêu lên: “Em đi với anh”

- Anh cần em làm gì kia chứ? – chồng phản đối.

Vợ cãi: “Em muốn xem anh sống thế nào với 14 đô la mỗi tháng”.

!!!

### Đau ở đâu

Bác sĩ:

- Anh đau ở đâu, lấy tay chỉ cho tôi xem!

Bệnh nhân:

- Tôi đau ở đây, đây, chỗ này, chỗ này, này, chỉ ở đâu cũng đau hết...

Bác sĩ:

- Như vậy thì đúng anh đau ở ngón tay rồi!



### Nghề gì bảnh thế?

Hai người bạn lâu ngày không gặp. Một người hỏi người kia, dạo này làm ăn sao rồi mày?

- Nói chung ngày nào cũng thấy mấy triệu lớn vồn trước mặt.

- Nghề gì bảnh thế?
- Nghề này... ớn lắm!
- Buôn lậu hả?
- Không, chặn bò!
- ???

### Đàn ông hai vợ

Alô, tôi là B đây! Mời bác sĩ đến ngay cùng một xe cấp cứu, vợ tôi đang đau ruột thừa.

- Ô, ông B đấy ư? Tôi mới cắt ruột thừa cho bà nhà cách đây một tuần mà! Ông đã thấy ai có đến hai cái ruột thừa chưa?

- Không có ai, nhưng ngài chưa bao giờ thấy đàn ông có hai vợ ư?

- ?!

BG(st)



Tranh vui của: NGUYỄN VIỆT TIẾN, CHU ĐỨC TIẾN, HUY THỰC và HUY CHƯƠNG